

VĂN HÓA THÁI HÒA VIỆT TỘC XIV

TÌM VỀ CỘI NGUỒN SỬ VIỆT



**ĐỀ NHẬN CHÂN GIAI ĐOẠN
NHIỆM “ĐỘC KHUẨN”**

HẬNHÙ “GIAI CẤP ĐẤU TRANH”

Nguyễn Quang

2018

MỤC LỤC

| | |
|---------------|-----------|
| Chương Mở Đầu | ... 3 |
| Chương một | 8 |
| Chương Hai | 22 |
| Chương Ba | 36 |
| Chương Bốn | 40 |
| Chương Năm | 55 |
| Chương Sáu | 67 |
| Chương Kết | 93 |
| Tham Khảo | 98 |

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

Mấy ngày trước đây, khi mở trang mạng **Thôn Minh Triết Việt**, chúng tôi đọc được :

Thư mời của Giám đốc Trung Tâm Minh triết ở Hà Nội

viết Tham luận Hội thảo Khoa học :

“ Tìm về Cội Nguồn Sử Việt “

Tuy không chuyên nghiên cứu về Sử Dân tộc, nhưng chúng tôi lại quan tâm đến Văn hoá nước nhà, vì Văn hoá có liên quan mật thiết đến Lịch sử, nhận thấy đây là Vấn đề vô cùng quan trọng.

*Mặt khác, chúng tôi may mắn được sống trong Chế độ Quân chủ nhà Nguyễn 18 năm, trong chế độ CS miền Bắc 12 năm, ở Lào 1 năm, ở trong Chế độ VNCH 18 năm, trong Chế độ CS miền Nam 6 năm, trại Tỵ nạn Thái lan và Indonesia 4 năm và ở nước ngoài cũng đã 33 năm, chúng tôi đã chứng kiến được nhiều **Biến cố Lịch sử trọng đại**, nên chúng tôi xin được đóng góp “**một số điều mắt thấy tai nghe**” liên quan đến Vấn đề thiết thân của Dân tộc trong các giai đoạn này để cho rộng đường dư luận.*

*Số là khi vừa chớm trưởng thành thì Chế độ Quân chủ của nhà Nguyễn trao quyền cho Việt Minh, nhờ có Kinh nghiệm Nghệ an đỏ năm 1930 - 1931, nên gia đình chúng tôi không giác ngộ Chủ nghĩa Mác Lênin như ông Hồ, tình trạng của chúng tôi sau 1945 chẳng khác nào cảnh : “**Thời bất lợi hệ truy bất thế**” của Tây Sở Bá Vương khi xưa, rằng trước mặt là con Sông, sau lưng thì Giặc đang đuổi gáp, nên Tâm trạng chúng tôi cũng chẳng khác Tâm trạng của Thi sĩ Huy Cận, Vũ Hoàng Chương: Tâm hồn của những người con Dân tộc gáp cảnh đại bế tắc:*

Hết nô lệ Tàu, qua Nô lệ Thực dân Pháp, rồi lại rơi vào tròng Nô lệ CS!

Theo huyết thống, thì CS là Cháu của Chế độ Nô lệ và là Con của Đế quốc Thực dân ở Tây phương, đó là ba tai họa lớn của nhân loại!

Còn ở Đông phương thì Chế độ Bá (đạo) Bành (trưởng) của Đại Hán là tai họa ngàn đời của Dân tộc Việt Nam!

Trải qua hàng ngàn năm Nô lệ, Dân tộc chúng ta đã bị phân hoá trầm trọng, trước cảnh quốc phá gia vong, mà Dân tộc chúng ta không sao tìm ra được lối thoát, khiến cho lớp thanh niên vừa lớn lên đầy lý tưởng lâm vào ngõ bí, nên đâm ra chán chường thất vọng!

*Đây là giai đoạn khủng hoảng của toàn thế giới do cái nạn tranh hùng ” **Đĩ Cường lãng Nhược** “ và “ **Đĩ Nhược lãng Cường** “ trên trường Âu Á!*

1.- Huy Cận

Huy Cận là nhà thơ có tâm hồn rất nhạy cảm, là người có tâm huyết, vì không thấy Hường đi cho cuộc đời, đành mang lấy Tâm trạng đi Hoang! Huy Cận tránh được vỏ Dưa “ Thực dân Pháp “, lại gặp phải “ Vỏ Dừa CS ‘ nên bị sa lầy trong Ngõ hẹp!

Chúng tôi trưng một số câu thơ tiêu biểu của Huy Cận để hiểu rõ tâm trạng cô đơn của ông:

Trình bày

Tôi sẽ đến trước mặt người, Thượng Đế!
Đề kêu than, khi tôi đã lìa đời;
Khi lá rụng, và hồn tôi đã xé,
Sang bên kia thế giới của loài người.

**Trước Thượng Đế hiện từ tôi sẽ đặt,
Trái tim đau khổ héo thuở trần gian.**

Tôi sẽ nói:

**"Này đây là nước mắt,
Ngọc đau buồn, nguyên khối vẫn chưa tan,**

Người biết đấy, lòng tôi trong trắng lắm,
Người cho sao tôi giữ vậy, như gương;
**Mặt trời đẹp, sắc đời đua nở thắm,
Tôi đã đành mang nặng nghiệp yêu thương.**

**Từng bước lạnh teo, một mình lủi thủi,
Tin ngây thơ: hồn sẽ hiểu qua hồn;
Tôi đâu biết thịt xương là sông núi
Chia biệt người ra từng xứ cô đơn.**

Cả linh hồn, tôi đem cho trọn vẹn;
Vốn nhà nghèo không quen thói bán buôn,
Đến những kẻ mới vờ duyên hứa hẹn,
Tôi cũng cho trọn vẹn cả linh hồn.

Đầu gối rã rời, tôi đứng chờ đã mệt;
Tôi trông mong hai mắt tối đen rồi,
**Tôi đã khóc những đêm sầu đến chết
Thuở trần gian - xin Thượng Đế thương tôi.**

**Tuổi non dại lòng tôi say mẩn bạn,
Khi thanh xuân, tôi mới chạy theo tình.
Nhưng cô độc đã thâm ghi trên trán,
Lòng lạc loài ngay từ thuở sơ sinh.**

Lòng tôi đây, trọn một đời thương nhớ;
Hồn tôi đây, thiên hạ bỏ điu hiu;
Người nhìn xem, chân tôi muôn dấu rỗ,
Thùng gai đời, đây tay vói tình yêu.

Hỡi Thượng Đế! tôi cúi đầu trả lại,
Linh hồn tôi đã một kiếp đi hoang.
Sầu đã chín, xin Người thôi hãy hái!
Nhận tôi đi, dầu địa ngục, thiên đường."

Rồi tôi khóc, và đầu tôi ngã gục,
Mắt tôi mờ, và tay của tôi xuôi.
Không biết nữa, thiên đường hay địa ngục;
- Quên, quên, quên đã mang trái tim người.

Tràng giang

Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,
Con thuyền xuôi mái nước song song
Thuyền về nước lại sầu trăm ngả;
Củ một cành khô lạc mấy dòng. "

(Huy Cận)

Trước tình trạng bế tắc của Dân tộc, thơ của Vũ Hoàng Chương còn da diết hơn:

1.- Phương Xa

Nhỏ neo rồi thuyền ơi! Xin mặc sóng,
Xô về đông hay giạt tới phương đài,
Xa mặt đất giữa vô cùng cao rộng,
Lòng **cô đơn** cay đắng hoạ dần vui.

Lũ chúng ta, lạc loài, dăm bầy đũa,
Bị **quê hương** ruồng bỏ, giống nòi khinh,
Bể vô tận sá gì phương hướng nữa,
Thuyền ơi thuyền! Theo **gió** hãy lên đênh.

Lũ chúng ta, đầu thai làm thế kỷ,
Một đôi người u uất nổi chơ vơ,
Đời kiêu bạc không dung hồn giản dị,
Thuyền ơi thuyền! Xin ghé bến hoang sơ.

Men đã ngấm bọn ta chờ nắng tắt,
Treo buồm cao cùng hát tiếng hò khoan.
Gió đã nổi nhịp trống chiều hiu hắt,
Thuyền ơi thuyền theo gió hãy cho ngoan.

2.- Tuý hậu cuồng ngâm

Thời bất lợi hề truy bắt thế
(Tây Sở Bá Vương)

Ôi! lòng ta sao buồn không nguôi?
Niềm u uất dâng cao về tháng ngày trôi xuôi.
Há vì cơm áo chẳng no lành?
Há vì đời không ai mắt xanh?

**Nhớ thuở xưa chưa có ta hề đường đi thênh thang
Kịp tới khi có ta hề chông gai mông mênh.
Cuồng vọng cả mà thôi, bốn phương hề vương mắc
Ba mươi năm trên vai hề trống không bình sinh.
Lều nát hề trơ trơ, ngô mưa lâm lội.**

**Trăng lạnh đèn mờ, bồn đơn hề le lói;
Đọc truyện cổ nhân hề lòng ta quặn quai đau.
Gió bụi xô xao hề thương vay người sau
Càng xót thân mình vô dụng
Thiên hạ chê bai hề lạc nẻo sang giàu.
Ta chỉ tiếc cho thân hề vô duyên bấy lâu.
Bá Nhạc đời không ai hề ngăn ngõ vó câu
Gươm sắc uổng cho gươm hề Phong Hồ có đâu!**

**Ai đó mách giùm ta với!
Quần gót thế nhân hề như đàn quạ kia chẳng?
Hay như mây cao đơn chiếc hề cánh chim băng?
áp ứng cân đai hề trời giam tài năng?
Vỡ ruộng buông câu hề kho trời gió giăng?
Ôi đường gai góc là bao hề sóng còn mặt bể!
Thương cho tay lái non hề thuyền lao đao.
Tiếc cho cơ hội muộn hề chặt gai đực sao!**

**Lá úa cành khô, thu đông hề nổi gót,
Chuánh choang giang san hề còn say hát ngao.**

Mây hồng tím phương tây hê tà huy thoi thóp.
Đời sắp tàn chẳng hê bắc lu đầu bao?
Ngõ hẹp giường tre, giấc mơ hê chói với.
Thôi hết mùa thu tươi,
Hết thôi chờ đợi!
Rượu hê rượu hê! Giùm quên nhé người!

Sao lòng ta đêm nay buồn không thể nguôi?
Niềm u uất dâng cao hê tháng ngày trôi xuôi.

...

Còn chúng tôi cũng chẳng khác:

...

Mùa Giã biệt

(Vừa từ giả nhà trường Trung học là bị bơ vơ giữa cuộc Đời sóng gió)

Ai biết giữa thế kỷ 20
Có mấy thằng tôi lạc loài trong ngõ hẹp
Những bước u hoài tan mộng đẹp
Vườn xưa nắng cũ với yêu đương
Chừ đây chập chững trên đường
Một chiếc ba lô, dăm vản thơ dĩ vãng
Đời rộng thênh thang ngày nổi tháng
Không về mơ nữa tuổi mười lăm
Ai thấy quanh ta hoa lá nở trắng rằm
Đây hoang sơ trường dạ
Lòng lạnh chập chòn đêm băng giá
Tan tàn cốc chén chút duyên mây
Ai hát cuồng say giữa chiều hoang diên đảo
Ai lên cao điệu hò giã gạo, tràn đêm sáng mênh mang
Tay Công Nông nhạc búa nổi rền vang
Ta đau xót lạc loài con thế kỷ
Không thấy hướng đi, mùa xuôi vạn lý
Nhịp hồn trôi lặng lẽ bóng trắng non
Mẹ già tang tóc vì con
Cho làm nên sự nghiệp
Trót lỡ tình thương duyên nối kiếp
Tâm tư đời sao lại quá mong manh
Tuổi mười lăm rực ngát một màu xanh
Hai mươi tuổi đời xuôi trong vực thẳm
Quê hương đó hẹn ngày qua vạn dặm

Xóm làng xưa không một chút vẩn vương chi !

...
(Ahkov)

Các bài thơ trên đã phản ánh rõ sự bế tắc của Dân tộc nhược tiểu trước tình trạng Chạy đua Vũ trang và bành trướng để Chiếm vị trí Lãnh đạo số 1 của các siêu cường!

Thế là đời chúng tôi bắt đầu trôi dạt theo kiếp đi hoang! Con thuyền Đời chúng tôi cứ ngày tháng theo làn gió Thời cuộc mà đây đó lênh đênh.

Không như ông Huy Cận gặp phải võ Dừa, may thay! khi ở Hà nội, chúng tôi gặp được hai vị Lm. Việt từ Pháp tình nguyện trở về, trong khi một số Lm khác lại di cư vào Nam, sau một thời gian tìm hiểu, chúng tôi gia nhập Giáo hội Công giáo, là “ **Con Trời** “ chúng tôi đã tìm được **chốn An trú Trên Cao**.

Khi định cư ở nước ngoài, chúng tôi lại có dịp trở về với **Cội nguồn Dân tộc** nơi **Huyền Sử Việt**, nhờ sự khai ngộ của Linh mục Triết gia Kim Định qua **Bộ sách Việt Nho và Triết lý An vi**.

Từ đây, tuy Xác còn ở xa **Quê hương**, nhưng chúng tôi vẫn còn là “ **Công dân của Quê Mẹ** “, chúng tôi đã có thêm **chốn An trú** nơi **Nền Văn hoá Thái hoà Dân tộc**.

Đó là nền Văn hoá có một **Vũ trụ quan Biến dịch** bất biến, một **Nhân sinh quan Nhân chủ** với Tình /Nghĩa Đồng bào, một **Triết lý Nhân sinh** đáp ứng nhu cầu Bản năng của con Người để thăng hoa cuộc sống hầu đạt **Nhân phẩm**, một **Lộ đồ biết cách đem Đạo lý Nhân sinh vào Đời** để Cải tiến Dân sinh, Nâng cao Dân trí hầu Chấn hưng Dân khí để Dựng nước và Giữ nước hầu mưu phúc lợi cho toàn dân.

Chúng tôi nhận ra **Đạo / Đời chỉ là Một**. Có sống **Tốt Đời** thì mới **làm Đẹp Đạo** được .

Đó là **Lý do** chúng tôi viết cuốn thứ 14 này để nhờ **Huyền sử** sáng soi **Biến võ Lịch sử** theo **Tinh thần Việt Nho và Triết lý An vi**, **đặng lần mò tìm về Sinh lộ của Dân tộc**.

CHƯƠNG MỘT

A.- HUYỀN SỬ

(Xem II, III,)

Sau khi theo chân Triết gia Kim Định rảo qua các ngành Tân Nhân Văn, như *Cơ cấu luận*, *Tâm lý miền sâu* . . . để đi vào *Tiềm thức cộng đồng nhân loại*, cũng như *Bản tính đồng nhiên của con Người*, chúng tôi nhận ra trong đó ẩn chứa nguồn cội của *Sử Nhân loại*, và cũng ẩn chứa Nguồn gốc của *Sử Việt Nam*, do đó mà chúng tôi mới tìm về *Bản sắc con người Dân tộc Việt Nam* hay *con Người Công thể Việt Nam*, vì ngoài Việt Nam ra thì không nước nào có được *Sử Việt Nam*.

Sử Việt Nam là do mọi con Dân Việt Nam cùng nhau hành động qua nhiều thế hệ mà tạo ra *Biến cố thăng trầm của Lịch sử Dân tộc*, tức là những biến cố xảy ra trong những Không gian và Thời gian xác định mới có được .

Đây mới là *Sử hàng Ngang*, còn có thứ *Sử hàng Dọc* gọi là *Huyền sử của Huyền thoại*.(I).

Theo *Cơ cấu của Levi – Strauss* thì *Bản tính đồng nhiên của con Người* còn ẩn sâu nơi *Tiềm thức cộng đồng của nhân loại*:

Cơ cấu Levi - Strauss

Bản tính đồng nhiên của con Người

“ Ông đã nghiên cứu rất tỉ mỉ về Huyền thoại của nhiều dân, nhờ đó bên ngoài những cái dị biệt ông tìm được **những nét giống nhau giữa các Thần thoại**, tất cả như được múc lấy từ một nguồn vô tận mà Jung kêu là **Tiềm thức cộng đồng**.

Căn cứ vào đó ông đi đến kết luận là có một **Bản tính đồng nhiên cho mọi con người không phân biệt màu da, dòng máu . . .** và do đó đi đến kết luận là có những luật bất biến chi phối mọi hoạt động con người, Cổ cũng như Kim, Đông cũng như Tây, nhưng đều nằm dưới vùng vô thức. Chính tác động vô thức đưa ra những dạng thức bắt buộc mọi người phải tuân theo. Vì thế chỉ cần tìm ra được cái **Cơ cấu vô thức nằm ngậm trong mỗi định chế thói tục, thần thoại . . .** là tìm ra nguyên lý giải nghĩa được tất cả mọi thể chế, thói tục, thần thoại khác. . .

Muốn tìm ra được thì cần đẩy phân tích thật sâu xa đến trung độ (A.S 28), bởi cái lý trí bất biến của **Bản tính con người là một hệ thống những niệm thức nằm chen kẽ giữa Thượng tầng và Hạ tầng kiến trúc.**

Nhờ vị trí trung gian đó chúng trở nên **Lưỡng diện** vừa có tính cách **Thường nghiệm** mà lại **Khả tri** (empirique et intelligible).

Vì **Thường nghiệm là biến đổi**, còn **Khả tri thì bất biến**, theo nghĩa là chúng vâng theo một mẫu mực trở đi trở lại, vì chúng phát xuất từ một Lý trí luôn luôn đồng nhất với mình. Bởi thế mà nó vượt trên quan điểm xã hội hay biến đổi. Đó là những **Cơ cấu thường trực của Tâm thức con người không hay biến đổi nhưng lại chi phối mọi hình thái lộ diện ra bên ngoài đầy phức tạp.**

Hễ nắm được những luật thường trực đó, thì như vượt được những lớp phủ ngoài để đạt được những nguyên nhân sâu xa nhất tiềm ẩn nhất, để có thể giải nghĩa mọi phong tục kỳ lạ, tức tìm ra cái sâu xa để giải nghĩa những cái nông cạn.

Nắm được những luật sâu xa đó rồi thì cả đến “ Lịch sử “ bao gồm mọi Biến cố phức tạp tuy vẫn bất khả tiên liệu, nhưng không còn tính chất tình cờ ngẫu nhiên (arbitaire) mà có thể giải nghĩa bằng “ Sử hàng Đọc (: Huyền sử) “.

Điều quan trọng là tìm ra được những Cơ cấu đó. Làm thế nào để tìm ra những luật cơ bản đó, đấy là việc của Cơ cấu.”

(Cơ cấu Việt Nho: Cơ cấu của Lévi Strauss. Kim Định. Tr. 32 – 33)

Tuy Vạn vật đồng nhất thể, nhưng mỗi con Người có Thiên Bản khác nhau, ở mỗi nơi có hoàn cảnh sống khác nhau, thủ đắc Bản sắc khác nhau về con Người cũng như Dân tộc, nhưng cũng nhờ Vạn vật đồng nhất thể mà tất cả mọi người trong Nhân loại cũng lại may mắn gặp nhau nơi Tiềm thức Cộng đồng Nhân loại(collective unconscious), vì nơi đó ẩn chứa các Sơ nguyên tượng (về Người Mẹ và Người Cha), đó là Bản Tính đồng nhiên của con Người.

Đó là lý do chúng tôi phải tìm về Huyền sử để nhận ra Cội nguồn của Lịch sử.

I.- Ý KIẾN CỦA HỌC GIẢ NGOẠI QUỐC VỀ HUYỀN SỬ

“ Bộ Huyền thoại của một Dân tộc là là đạo sống của Dân tộc đó. Nếu mất Huyền thoại thì thì bất cứ một Dân tộc nào, kể cả những Dân tộc Văn minh nhất cũng sẽ sụp đổ khủng khiếp ”.

(Karl Jung)

“ Bộ Huyền thoại của một Dân tộc không phải là những chuyện hoang đường, mà là những chuyện gần Chân lý nhất, hơn nữa bộ Huyền thoại là gia sản quý báu nhất vì Tính chất thiêng liêng điển hình và mang lại ý nghĩa sống ”.

(Mircea Eliade)

“ Không có bộ Huyền thoại thì không thể thành một Dân tộc được. Dân tộc nào không có bộ Huyền thoại không thể được coi là có Văn hoá hay Văn minh gì hết, vì bộ Huyền thoại là những câu chuyện điển tả Tinh thần của Dân tộc ở mức độ cao nhất và cũng là Di sản thiêng liêng của Dân tộc đó ”.

(Laurens Van Der post)

“ Mất bộ Huyền thoại là mất mạch nối vào nguồn Quá khứ Tổ tiên và mất luôn căn bản cho việc xây dựng Tiên đồ Dân tộc. Dân nào mất bộ Huyền thoại, Dân tộc đó quả thực bị coi như không còn nữa ”.

(Wallace Cliff)

B.- SƠ NGUYÊN TƯỢNG

Sơ nguyên tượng (V) là những Ấn tượng được khắc sâu nơi Tâm khảm con Người, bất cứ là ai và ở nơi đâu trên thế giới đều Cảm nghiệm (feel) rồi Thể nghiệm (experience) được.

*Khi đi vào Tâm lý miên sâu chúng ta bắt gặp được **Sơ Nguyên tượng** (Archetype)*

*Sơ Nguyên tượng về Người Mẹ là **Mối Tình thương yêu bao la cao cả của người Mẹ**, đây là **Lòng Thương yêu vô điều kiện**, mỗi người được sinh ra đều được trải nghiệm suốt đời. Tình người Mẹ thật vô biên, người con tử tế cũng thương, mà người con hư lại càng được thương hơn.*

*Tình người Mẹ được ví như **Ánh Trăng**, lúc thì mơ màng mỏng trốn như ánh trăng non, lúc thì vàng vạc như ánh Trăng rằm mùa Thu, do đó mà người Mẹ có tính Nhu.*

Vì nặng Tình, nên phần Lý của người Mẹ có phần sút kém hơn.

C.- HUYỀN SỬ VIỆT

Dân tộc chúng ta có:

*Huyền Tổ Mẫu Âu Cơ với mối Tình bao la của Mẹ, và
Huyền Tổ Phụ Lạc Long với nguồn Lý sâu thẳm của Cha
Đây là Bản tính đồng nhiên của con Người Việt Nam.*

I.- HUYỀN THOẠI TIÊN / RỒNG

Huyền thoại Tiên / Rồng là Huyền thoại về Mẹ Tiên Âu Cơ kết duyên với Cha Rồng Lạc Long, Mẹ Tiên Cha Rồng sinh ra 100 Trứng, nở ra 100 Con.

Đây chỉ là Biểu tượng về Văn hoá có nền tảng Tiên / Rồng,. Tiên / Rồng chỉ là Nhân vật Văn hoá , mà không là Nhân vật Lịch sử, nên mới gọi là Huyền sử .

Tiên / Rồng là một trong những cặp đối cực Dịch lý được Tổng quát thành Âm / Dương, Âm / Dương là nền tảng của Ngũ hành, Ngũ hành là nền tảng của Việt Nho và Triết lý An vi.

Từ Đồ hình và số độ Ngũ hành tới Vòng Trong Vòng Ngoài, rồi tới đồ hình Hà Đồ , Lạc Thư Lương nhất, có tổng số Số độ là 100, đây là Biểu tượng 100 Trứng 100 Con của Dân tộc Việt Nam và cũng là nền tảng của Gia đình lập thành Xã hội.

Đây là Biểu tượng về Văn hoá Việt Nam có tên là Việt Nho và Triết lý An vi, nền Văn hoá này đã bị Hán Nho “ Cãi vú lấp miệng em “ nên bị vùi lấp qua hàng ngàn thế kỷ, nay mới được Triết gia Kim Định khai ra ánh sáng, việc làm ngược đời này làm cho nhiều người bị sốc, nếu không chịu khó tìm hiểu cho đến nơi đến chốn theo Tinh thần của các Biểu tượng về Văn hoá Dân tộc của Tổ tiên, thì mới nhận Chân được Nguồn cội Dân tộc, còn cứ đi tìm thứ “ Minh Thích hay Không Thích “ thì không bao giờ gặp lại được Tinh hoa của Tổ tiên cho là quê mùa.

(Xem cuốn Dịch Tàu, Dịch Việt, Văn hoá Việt, Văn hoá Tàu của Việt Nhân trên vietnamvanhien.net.index).

Huyền thoại kể rằng khi Tiên / Rồng “ gặp nhau trên cánh Đồng Tương” tức Mẹ / Cha tương ngộ, tương giao, tương hoà, tương sinh, mà sinh ra một Bọc 100 con, tức là đàn con của Dân tộc.

Khi sinh con ra:

Mẹ Âu Cơ nhờ lên Núi yên tĩnh Tu Tâm cho có Lòng Nhân , nên mới có khả năng ấp ủ, nâng niu, nuôi nấng Dân tộc chúng ta trong Bọc Tổ Mẫu (100 con) được gọi là Bọc Đồng bào, nên mọi con Dân Việt đều thương yêu nhau, giúp đỡ nhau, chở che cho nhau.

Là con của Mẹ Tiên, nên mọi con đều biết Yêu thương nhau như Mẹ Âu thương 100 Con (100 con là con của cả Dân tộc) :

Nào là:

Anh Em như thể Tay Chân

Chị Ngã Em Nâng

Máu chảy Ruột mềm

Tay dứt Ruột xót

Lá Lành đùm lá Rách,

Lá Rách bọc Lá Tả tôi. . .

Cạnh Mẹ Âu Cơ, chúng ta còn có Huyền Tổ Phụ Lạc Long tức Cha Rồng, Cha Rồng cũng lặn lội dưới Biển sâu thẳm, nhờ kinh qua nhiều biến cố để trưởng Trí , nên mới Rèn luyện cho được Trí sâu tức là Chu tri, nhờ đó mà mỗi người Việt Nam đều được làm con Rồng với Trí sâu.

Trí sâu giúp sáng soi mọi vấn đề được Chu tri (holistic knowledge) hay viên mãn, tránh được cảnh phiến diện, giúp cho cả Dân tộc biết cách sống theo đường Công chính.

Không phải người Cha không có Tình, nhưng người Cha nặng Lý hơn Tình, Tình người Cha lại có điều kiện, người con phải sống tử tế mới được thương, Tình người Cha sâu kín khó nhận hơn Tình người Mẹ, người Cha xử nghiêm khắc với Con để Con không bị hư đốn mà nên người Trưởng thành.

Lý của người Cha ví như Ánh mặt Trời, lúc thì rực rỡ như mặt Trời mới mọc, khi thì gay gắt như ánh nắng trưa hè, rất khó chịu, nên người Cha có Tính Cương.

Là con của Cha Rông, nên biết ăn ở theo gương Lý Công chính của Cha:

Có Đi có Lại cho Toại Lòng nhau

Cục Đất ném Đi hòn Chì (nặng hơn) ném Lại

(Hòn chì Chứ không phải lai bánh Quy của Pháp)

Ở cho Phải Phải, Phân Phân

Cây Đa cây Thần, Thần cây Cây Đa

(Mọi người phải nương tựa vào nhau mà sống)

II.- NHÂN PHẨM CON NGƯỜI VIỆT NAM

*Nói tóm lại Bản tính của con Người Việt là : **Tình / Lý***

*hay **Nhân / Trí,***

*hay **Nhân / Nghĩa .***

“ Trai mà chi, Gái mà chi,

*Sao cho **Ăn / Ở Nhân / Nghi (Nghĩa) mới nên “ (Ca dao)***

*Vậy Nhân phẩm của con Người Việt Nam là: **Nhân / Nghĩa hay Nhân ái / Lý Công chính.***

*Do đó mà con dân của Việt Nam muốn trở thành người có **Nhân / Nghĩa** thì cũng phải tu dưỡng cho có **Lòng Nhân rộng**, và phải rèn luyện **Học / Hành** ở đời cho có được **Trí lư sâu** như **Gương sống Cha Rông***

III.- TINH THẦN BÁT KHUẤT CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

*Khi **Mẹ / Cha sống chung**, hành xử với nhau hàng ngày theo **Tiêu chuẩn Lòng Yêu thương và Lý Công chính** để cho nếp sống **Nhu / Cương được Lưỡng nhất** thì đời sống hai bên được cân bằng, nên Hòa được với nhau.*

*Đây là giai đoạn **Tiên / Rông Lưỡng nhất**, **Tiên Rông Lưỡng nhất** là cặp đối cực của **Dịch lý**, cũng chính là một **Tiểu Thái cực** (Xem Thí nghiệm : “ Two particle system of zero spin “ cách giải thích về **Nhất Nguyên lưỡng cực** trong < III: The End of Science >)*

Nhờ đó mà Dân tộc chúng ta có những câu Tục ngữ và Ca dao thể hiện:

Tình / Nghĩa Đồng bào:

Một con Ngựa đau, cả Tàu bỏ cỏ.
Nhiều điều phủ lấy Giá gương,
Người trong một Nước, phải Thương nhau cùng .

Bầu ơi thương lấy Bí cùng,
Tuy rằng khác Giống nhưng chung một Dân .

Anh Em cốt nhục Đồng bào,
Nỡ Tâm sao lại hại nhau cho đành.

Đã chung Huyết thống da vàng,
Xin đừng thêm chuyện Tương tàn hôm nay,
Đã chung Bọc trứng Trăm đây,
Xin đừng vẽ chuyện cho đây đó buồn.

Khôn ngoan đá đáp người Ngoài,
Gà cùng một Mẹ chớ hoài đá nhau.

Này Em mắt thăm môi hường,
Quê mình thế đó, đoạn trường không em?
Đừng vì chẵn nệm ấm êm,
Mà quên : “ **Máu chảy ruột mềm** ” đấy nhe!

Một Hòn chẳng đắp nên Non,

Ba Hòn chụm lại nên Hòn núi cao.
Một Cây làm chẳng nên Non,
Ba Cây chụm lại nên Hòn núi cao.
Muốn cho có Đó, có Đây,
Sơn lâm há dễ Một cây nên Rừng!
Một cái Nóc gánh **Trăm** cái Rui,
Trăm cái Rui đè **Một** cái Nóc.
Ở cho Phải phải Phân phân,
Cây đa cậy Thân, Thân cậy cây Đa.
Lỗi lầm, Anh vẫn là Anh,
Nồi da xáo thịt sao đành hờ Em?

(*Anh em Tây Sơn*)

IV.- CÁCH SỐNG “ CÓ ĐI CÓ LẠI “

HAY “TÌNH / LÝ TƯƠNG THAM “

CỦA TỔ TIÊN

*Khi có **Lòng Yêu thương** nhau thì không nỡ làm hại nhau, nên biết cách đối xử công bằng với nhau, vì **Nguồn Yêu thương** có khả năng giúp cho **Suối Lý** không làm chuyện **Bất công**, nên đặt nẻo Công chính.*

***Lý Công chính** cũng lại giúp cho **Lòng Yêu thương** những người khác không thiên vị bên nào, nên được tương đối Công bằng, nhờ đó mà hai bên sống Hòa với nhau.*

***Lòng Yêu thương** và **Lý Công chính** tuy Hai mà **Một** giống như hai mặt của đồng tiền, không thể tách rời, nên:*

Khi Trao Tình thì không quên **Lý Công chính để khỏi bị **Thiên vị**.**

*Và đồng thời **khi Xử Lý** cũng không được quên **Tình** mà làm chuyện **Bất công** gây khổ đau cho người khác.*

*Khi **Xử thế** mà kết hợp nhuần nhuyễn được cách **trao Tình / xử Lý** cho hài hòa thì hòa vui với nhau, vì **Hoà là nguồn mạch của Hạnh phúc** cũng là **mục tiêu của cuộc đời con Người**. **Tổ tiên** chúng ta gọi cách **Xử thế** như thế là : **Tình / Lý tương tham**,*

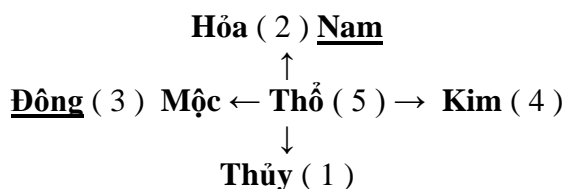
Cụ nguyên Du đã ví von: “ **Bên Ngoài** (cách đối xử với nhau theo Lý Công chính trong Gia đình và ngoài Xã hội) là **Lý**, nhưng **Trong** (mỗi Cá nhân phải tu Tâm để có Tình) là **Tình** ”.

T. G. Kim Định gọi là **Tinh / Nghĩa Lương nhất** hay **Tinh / Nghĩa nhập thân**.

Đây là lối sống hai bên cần phải trau dồi sao cho có **Lòng rộng** và **Trí sâu** thì mới giúp sống Hòa được với nhau, vì con Người ai ai cũng bất toàn nên cần phải Tu Thân để dẹp Tham, Sân, Si hầu tránh gây Bất công trong Gia đình và Cộng đồng, làm rối loạn Xã hội.

Nhưng **Lòng rộng** hay **Tinh** lấy gì mà lường, **Lý Công chính** hay **Lý** lấy gì mà đo để trao đổi với nhau?

Đây là Giá trị Tinh thần không thể đo đếm được như Vật chất, nhưng nhờ Cơ cấu Văn hoá Dân tộc từ Ngũ hành mà ta có thể ước lượng được theo Tỷ lệ: **Tinh / Lý : 3 / 2 : Đông : Mộc < 3 : Lễ > / Nam : Hỏa < 2 : Chấn > .**



Đồ hình và Số độ Ngũ hành

Bộ số 2 -3 là Cơ cấu của nền Văn hoá Đông Nam được rút ra từ Số độ Ngũ hành:

Các cặp đối cực **Thủy / Hỏa, Mộc / Kim** theo Đồ hình Ngũ hành là **Cơ cấu của Văn hoá**

..

Các cặp đối cực 1 , 2 , 3 , 4 theo Số độ Ngũ hành là **Nội dung của Văn hoá**.

Trong các cặp đối Lễ /Chấn, Chấn / Lễ :1 /2, 1 /3, 1 / 4 và 2 /3, 3 / 2 thì 2 /3 hay 2 / 3 có tỷ lệ cách biệt vừa phải nên hai đối cực có thể giao hòa với nhau .

(3 **Tinh** / 2 **Lý** < **Tàu**: Tham Thiên Lương Địa >) hay (**Việt**: 2 **Lý** / 3 **Tinh** < Vài Ba >)

Mộc / Hỏa = 3 / 2 hay 2 / 3 cũng là cặp đối cực của Ngũ hành.

Bộ số 2-3, 5 (2+3=5) là Cơ cấu của nền Văn hoá Đông Nam của Việt tộc.

(Đã giải thích rõ về Bộ Cơ cấu của nền Văn hoá cũng như tiêu chuẩn Hòa trong cuốn **Khi Đông / Tây Giao Hội** của Việt Nhân trên vietnamvanhien.net.index)

Nho bảo Tỷ lệ Hoà đó là:” **Tham** < Tam:3 > **Thiên** (**Tinh** : 3) **Lương** < 2 > **Địa** (**Lý** : 2) **nhĩ ý số** : 3, 2 là con số phải dựa vào trong cách hành xử **Tình Lý** với nhau theo Dịch lý hay Thiên lý.

3, 2 là con số uyển chuyển, không là con số toán học, miễn sao Tình (3) nhiều hơn Lý, (2) trong cách ăn ở với nhau sao cho hai bên hòa với nhau là được. Phải có **Tình nhiều hơn Lý** để khi có sự Bất hoà, hai bên không nở cắt đứt mối liên hệ với nhau, rồi nhờ cách hành xử có **Đi có Lại** thích hợp, nghĩa là “ **Phải Người / Phải Ta** “ thì mới mong Hoà với nhau được.

Hòa là đỉnh cao chót vót của Văn hóa, cũng như Tôn giáo. Hoà là nguồn Hạnh phúc của con Người cũng như Nhân loại, cứ nghĩ Hòa là yếu hèn mà cố dùng thiên lý vạn lý vật để sát phạt nhau cho oai hùng thì sẽ đưa tới kết quả hai bên đều bị tổn thương.

Sống sao cho hai bên Hoà được với nhau là vô cùng khó khăn, phải có Nghệ thuật cao sâu mới đạt được, muốn đạt nghệ thuật sống Hoà theo **Tình / Lý tương tham thì con Người phải **Hùng / Dũng** mới được. Có Hùng là nhờ Trí giúp tập luyện cho Xác được khỏe, Có Dũng thì phải tu Tâm để có Lòng Nhân ái mới đủ khả năng tự chế để không làm điều Bất Công do cõi Lòng Bất Nhân gây ra.**

Để giúp hiểu rõ ý nghĩa của **Tình / Nghĩa nhập Thần**, chúng ta thấy Nhân / Nghĩa hay Tình / Lý đều là cặp đối cực, là Nghịch số như trong câu: **Dịch: Nghịch số chi lý**, tuy Nghịch số nhưng vẫn có cách theo Dịch lý mà hành xử sao cho được Lưỡng nhất theo lối **Âm / Dương hòa** thì đạt Minh triết.

Ta có thể lấy ví dụ Khoa học cụ thể để dễ thông cảm:

Tình (Mỗi cá nhân phải Tu: Nội) giống như **Ion Âm**,

Nghĩa (Lối Hành xử ngoài Đời: Ngoại) như **Ion Dương**,

Khi hai ion Âm / Dương (nghịch số) chạy ngược chiều gặp nhau trong dây Dẫn điện (ion - & ion + lưỡng nhất) thì tạo ra dòng Điện có sức mạnh vô cùng.

Nho bảo: **Thể / Dụng nhất Nguyên, Hiên / Vi vô gián: Thể / Dụng hay Thể / Diên có cùng một Gốc, nên cái Hiên rõ < Diên > ra Bên Ngoài và cái Tể vi bị che khuất < Thể > ở Bên Trong không ngăn cách nhau, mà Trong / Ngoài kết hợp khăng khít với nhau làm Một.**

Vợ / Chồng kết đôi được Khăng khít với nhau cũng giống như vậy:

Người Vợ có Thể (Bản chất: Nội) là Âm, nhưng Diên (Hiện tượng: Nét Mặt :Ngoại) lại Dương nên Vợ trở thành Ion + (Âm trung hữu Dương căn).

Người Chồng có Thể Dương nhưng Diên lại Âm, (Dương trung hữu Âm căn), nên Chồng trở thành ion - .

Khi hai ion Âm Dương gặp nhau tạo thành luồng Nhân Điện cuốn hút nhau, mà kết hợp Vợ Chồng thành Một Thân xác, Một Tâm hồn (: Body and Mind in One.)

Cũng thế, khi “ **Tình / Nghĩa đều chất chứa năng lượng**” luân lưu ngược chiều trong Cơ thể con Người một cách hài hòa thì sẽ tạo ra được Dũng lực hay Hoạt lực, giúp con Người biết tự chế mà sống Hoà với nhau.

Những vị Tu trì đức Đạo un đức được nhiều năng lượng Tình thương, nên có khả năng cuốn hút người khác.

Chúng ta chẳng thấy khi vẽ hình Chúa Giêsu hay Đức Phật thì trên đầu các Ngài có nét vẽ toả ra **Hào quang**, **Hào quang đó chính là năng lượng Tình thương**, (Năng lượng Dương của Lòng Nhân ái, hay Bác ái hay Từ bi),

Khi một người cảm giận thì nét mặt đờ đờ sát khí, do tác động của năng lượng Hận thù. Hận thù giai cấp là thứ năng lượng Âm. Người Hận thù tiêu hao năng lượng, nên khi tức giận thì thờ đốc, nét mặt bị tái xanh và kéo theo là làm điều ác .

D.- NỀN VĂN HOÁ “ LƯƠNG HÀNH “ CỦA TỔ TIÊN

Chúng ta nên biết, nền Văn hoá Tổ Tiên chúng ta là nền **Văn hóa Lương hành** hay nền Văn hóa Kép, một cho **Chất gia**, một cho **Văn gia**, nhưng cả hai thống nhất nơi **Thái cực**: “**Âm Dương hòa** “ hay “**Nhân / Nghĩa Lương nhất**” hay “**Tình / Nghĩa Nhập Thân**”.

Trong khi **Chất gia** (Kẻ Bình dân ít học) trao truyền với nhau qua Cửa Miệng nhiều câu Tục ngữ, Ca dao ngắn gọn, có vần có điệu, để cho ai ai cũng hiểu, dễ nhớ, để giúp nhau sống hòa vui, thì **Văn gia** (người có học) chỉ nói gọn lại: **Lòng Nhân ái & Lý Công chính** hay **Tình / Lý** hay **Tình / Nghĩa**.

Nhờ có **Văn hóa Lương hành** mà mọi âm mưu thâm hiểm của Tàu suốt 4715 (kể từ Thủy Tổ Hiên Viên Hoàng đế của Tàu tới 2018) không tiêu diệt nổi Văn hoá Việt Nam, “ thứ **Văn hóa nơi cửa Miệng: Văn chương truyền khẩu**” của mỗi người Việt Nam là thứ Văn hoá được thấm nhập vào máu huyết người Việt Nam, nên chỉ khi nào không còn người Việt Nam nữa thì Văn hoá đó mới bị tiêu diệt.

Do đó mà nhà cầm quyền Tàu miệt mài tìm cách tiêu diệt Dân tộc Việt Nam bằng chính bàn tay “ **Tầm chất độc** “ của họ và cũng nhờ bàn tay Nô lệ “**Thẩm chất độc Nổi dài** “ . Có ai chối cãi được đã từ lâu tới nay Thượng tầng Kiến trúc và Hạ tầng Cơ sở của Việt Nam, nhất là thành phần tinh hoa Yêu nước của Việt Nam ngày càng bị Bàn tay nổi dài của Đại Hán bách hại, bị vây khốn để bị tiêu diệt gấp hơn bao giờ hết cho đúng hạn kỳ giao ước !

Thế mà đa số Trí thức và những vị cao trọng trong các Tôn giáo chúng ta vẫn còn say nồng giấc Công miên!

Nhờ Huyền thoại Tiên Rồng mà Dân tộc chúng ta có Châm ngôn:

Mẹ Tiên Âu Cơ : Non Nhân (nguồn Tinh : Tình Yêu)

(Mẹ Tiên phải tìm chốn yên tĩnh như Non cao để tu dưỡng **Lòng Nhân cao cả**)

Cha Rồng Lạc Long: Nước Trí (Nguồn Đông: Lý Công chính)

(Cha Rồng phải lặn lội nơi Biển sâu để rèn luyện **Trí sâu sáng suốt**)

Con Hùng Vương: **Nhân / Trí** → I: **Hùng / Dũng** .

(Có tập luyện sống hàng ngày cho **Nhân / Trí** hài hoà thì mới đạt **Hùng / Dũng**)

Vậy:

Khi “**Tĩnh / Động** hay “**Nhân / Trí** “: hay “**Tình / Nghĩa Lương nhất**”
thì đạt “**Hùng / Dũng**”.

Nhân, Nghĩa, Hùng / Dũng là Tam cương của Dân tộc Việt Nam.

(Tam cương của Tàu là : **Quân, Sư, Phụ**)

Khi “**Nhân / Nghĩa Lương nhất**” thì trở nên **Nhân / Nghĩa Nhập Thần**.

Khi **Nhân / Nghĩa** có **Nhập Thần** thì cách hành xử của con Người với nhau mới đạt tới
trạng thái **Hoà** .

Đây là “ **tinh thần Bất khuất** “ của Dân tộc Việt Nam.

“**Nhân / Nghĩa, Hùng / Dũng** “ chính là “**Tinh thần Dựng nước và Cứu nước** “
của Dân tộc Việt Nam.

E.- CUNG CÁCH VI NHÂN (TU THÂN) CỦA TÔ TIÊN

Để đạt tới Tình trạng Hoà với nhau, thì mọi Người phải **Tu** nghĩa là phải **Quy tư** (về nguồn Tâm linh”: **Tĩnh**) để tích tụ năng lượng mới có lòng **Nhân rộng** và khi ra đời là phải **Hành** (thuộc lãnh vực Thế sự: **Động**) là phải học rộng để biết cách **Suy tư cho Trí sâu** hầu hành xử hoà với nhau thường xuyên thì mới đạt Lý Công chinh.

Việc này rất khó vì mức độ lòng Nhân và cách hành xử Lý với nhau tùy thuộc vào mức độ của từng người, từng hoàn cảnh, từng sự việc. Một người nhân từ và một kẻ độc ác, nếu không chấp nhận nhau, cũng như chấp nhận Tiêu chuẩn đối trao (Nhân / Nghĩa) thì khó mà xử Hoà với nhau được.

Việc xử hoà chỉ thực hiện được khi trong hai người, hay nhiều phía mà không có một ai Cực đoan, đôi bên phải theo đường lối “**Chấp kỳ Lương đoan**: Tuy hai bên không chấp nhận nhau hoàn toàn và cũng không phủ nhận nhau hoàn toàn, nhưng khi hành xử với nhau phải theo cách : **Doãn chấp quyết Trung**: Hai bên phải dựa theo **Tiêu chuẩn Nhân / Nghĩa** mà “ bàn đi tính lại “ sao cho hai bên có thể đạt tới giải pháp **Lương lợi** (Win – Win Solution): không ai thắng hoàn toàn và không ai bị thiệt hoàn toàn. Đây là tiêu chuẩn cho việc “ **Hòa hợp hòa giải** “ mà nhiều người hay hô hào suông và cũng là cũng cách “ **sinh hoạt theo lối Dân chủ** “.

CSVN thường kêu gọi Hòa hợp Hòa giải, nhưng theo lối ‘ Mâu thuẫn thống nhất “để Cực nọ nuốt chửng cực kia, đây là cái Bẫy để đối phương bị CS nuốt chửng.

Trong trường hợp những người sống buông thả, trở nên yếu đuối làm điều sai trái thì phải dùng Pháp luật giúp họ cải Tà quy Chánh.

Do đó mà Huyền thoại thuộc Huyền sử Việt không là chuyện hoàng đường như nhiều người Duy sử ngộ nhân, chính nhà Nho như Vua Tự Đức cũng cho Tiên Rồng là chuyện Trâu ma Thần rắn.

G.- HUYỀN THOẠI XÂY NÊN BIỂU TƯỢNG VỀ VĂN HÓA

Thực ra làm gì mà có Tiên và Rồng thật sự trong đời, đó chỉ là Ba “Biểu tượng: Symbol “ để Tổ Tiên gợi gắm “ Di sản Tinh thần Dân tộc “ cho Con Cháu về sau.

Tiên là Biểu tượng cho Lòng Nhân ái (Love) hay nguồn Tình.

Rồng là Biểu tượng cho Lý Công chính (Justice) hay nguồn Lý hay Nghĩa.

Khi Biểu tượng Cha Rồng và Biểu tượng Mẹ Tiên kết giao (gặp nhau trên cánh Đồng Tương để sống cùng nhau hầu có dịp tương Ngộ, tương Giao, tương Hợp, tương Hoà, tương Sinh) mới sinh ra được “ Người Con Biểu tượng “ mang tên Hùng Vương với tinh thần Hùng / Dũng. (Forgiveness: Tolerance)

Đây là những Biểu tượng về “ Nhân Vật Văn hoá “ thuộc Huyền sử.

Sở dĩ phải dùng đến Biểu tượng để mỗi người có thể Hội ý bằng Tình cảm, mà không thể dùng Lý lẽ hữu hạn để diễn tả nội nguồn Tình vô biên, nên mới có câu: Khả dĩ hội Ý, bất khả dĩ Ngôn truyền. Sở dĩ Tổ Tiên chúng ta phải dùng Biểu tượng là vì khi đó một mặt chưa có đủ Ngôn từ, hai nữa là vì Ngôn từ hữu hạn không thể diễn tả được cảm nghĩ thuộc Tình cảm vô biên.

Tùy theo Bản chất vi tế hay thô thiển của từng người mà có mức độ Cảm nghiệm và Thế nghiệm cao, thấp, hẹp, rộng khác nhau.

H.- HỆ QUẢ CỦA CÔNG CUỘC: “ VI NHÂN NAN HỸ “

Nhờ công cuộc Tu thân lâu dài và khó khăn như vậy, nên Tổ Tiên đã cảnh báo : Vi Nhân nan hỹ : Làm Người khó thay!, nên có kiên trì Tu Tập như vậy thì Con Rồng Cháu Tiên mới có “ Tâm rộng / Trí sâu “, chứ không thể sống buông thả cho thoải mái mà có được .

Tổ Tiên đã tóm lại Tinh thần Dân tộc vào Tam cương: Nhân, Nghĩa, Hùng / Dũng, nhờ đó mà chúng ta có thể tự hào:

“ Cháu Tiên phải là kẻ thông tuệ, cao cả.

Con Rồng tất không thể là con Người yếu hèn :

“Là Cháu Tiên thì phải cao cả:

Cao cả là khi con Người Biết lấy Đạo Lý làm Luật, lấy Nhân ái làm cách Xử thế , lấy Tinh thần làm trọng, và khi đó con đường Tâm linh trở nên một đường lối tối ưu quan trọng đi tới Lòng Nhân ái là Gốc của con Người.”

“Là Con Rồng tất không thể yếu hèn:

Yếu hèn là khi Nhân loại dơ Quả Đấm lên làm Luật, lấy Miếng Ăn làm lẽ Sống duy nhất, lấy Đấu tranh Đâm chém làm Vinh quang, nhưng những thứ này tạo ra Bất công, gây khổ đau cho con Người và làm rối loạn Xã hội “.

(Những Dị biệt Triết lý Đông Tây. Kim Định)

I.- HỆ QUẢ CỦA SƠ NGUYÊN TƯỢNG

Sơ Nguyên tượng còn đem lại hai Hệ quả quan trọng cho Gia đình và Xã hội.

1.- Tình / Nghĩa Vợ/ Chồng

Hệ quả thứ nhất là Tình / Nghĩa Vợ Chồng với thề ước sống Hòa vui với nhau cho đến khi “ đầu bạc răng long, cốt rử xương mòn “ để chung xây Tổ Ấm Gia đình, Gia đình được tôn lên làm Đại Đạo “Ấm Dương hòa “, vì Gia đình ngoài chức năng sinh nở con cái để tham gia vào cuộc sinh sinh hoa hóa của Vũ trụ, mà còn đào tạo Trai hùng Gái đảm. Gia đình còn được đóng vai trò nền tảng cho Xã hội an bình. Do vậy, mà con Người được mang tên Tiểu Vũ trụ,

2.- Cuộc Sống “ Dĩ Hoà vi quý “

Hệ quả thứ hai là Cuộc sống Dân tộc là lấy Mục tiêu : Dĩ Hoà vi quý qua Tiêu chuẩn Nhân / Nghĩa, Hùng / Dũng, hệ quả này giúp cho Dân tộc Đoàn kết mà Dựng nước và Cứu Nước.

*Đừng nghĩ làm sống Hoà là sống ba phải và hèn yếu, vì sống Hoà theo Tiêu chuẩn Nhân / Nghĩa thì mới có tinh thần Hùng / Dũng, nên rất khó, vì : **Thung dung tựu Nghĩa nan: cứ Khoan thai Sống theo Lễ công bằng suốt đời mà Hoà với nhau mới khó**. Sống thung dung được là nhờ vào Lòng Nhân, Hành động tựu Nghĩa được là nhờ đã xử thế Công bằng.*

Những trang Sử hào hùng là những Biến cố Lịch sử của Dân tộc suốt dòng Lịch sử 4897 năm đều do Con Rồng Cháu Tiên viết nên, do đó mà chúng ta hiểu ra:

***Thế giới Hiện tượng** (nơi những biến cố của Lịch sử xảy ra) là **tấm gương phản chiếu mặt mờ của Thế giới Huyền sử** (thế giới Nội Tâm của Dân tộc từ Nguồn Tâm linh) : The outward world is the dim reflection of the inward world: **Hữu ư Trung tất hình ư Ngoại**.*

*Rõ ra Huyền thoại Tiên Rồng là Nhân thoại mang
“ Tinh thần Bất khuất “ của Dân tộc Việt Nam.*

Rõ là Huyền sử là Cội nguồn của những Biến cố tạo nên Lịch sử.

CHƯƠNG HAI

A.- NGUYÊN DO RỜI XA NGUỒN CỘI TIÊN / RỒNG

Sau hàng ngàn năm bị nô lệ và trải qua nhiều cuộc chiến với kẻ thù Bắc phương, làm cho Dân tộc suy yếu dần, tiếp đến Khi tiếp xúc với Tinh thần Lãng mạn và Duy Lý Tây phương, các Vị trí thức thấy chuyện Tiên Rồng u u minh minh chẳng sáng rõ như đèn điện chúc ngọn xuống dưới, không giống như đèn dầu có ngọn bắc ngẩng đầu lên, bèn chối bỏ Gốc Tổ, khiến con Người chỉ còn lại có Lý chạy, với Thiên lý vạn lý vạn vật không mang theo chút Tình Người, đặc biệt dưới Chế độ CHXHCN, các nhà cầm quyền bám chặt Vô sản Chuyên chính, kiên định lập trường Chuyên chế cho chắc, mà tự hào sướng vui trong vô vàn việc Hành hạ, Giết, Cướp con Người, phá nát Thượng Hạ tầng Cơ sở Quốc gia để chiếm ngôi vị độc tôn mà làm vua một cõi!

Đây là hành động Ôm Ngon Độc, Bỏ Gốc Lành .

B.- HUYỀN THOẠI NGÀN XƯA ẮN KHỚP VỚI KHOA HỌC HIỆN ĐẠI

Để thấy rõ Huyền thoại Tiên Rồng rất phù hợp với Tinh thần Khoa học ngày nay, xin xem Chức năng của hai Bán cầu não dưới đây:

THE BRAIN

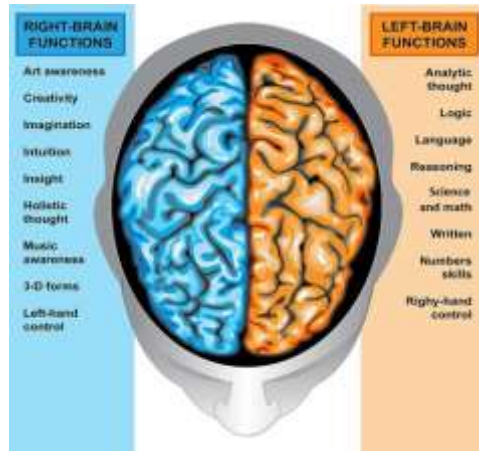
Right Hemisphere – Corpus Callosum - Left Hemisphere

The Quick Facts

Functions: Responsible for control of the left side of the body, and is the more artistic and creative side of the brain

The Quick Facts

Functions: Responsible for control of the right side of the body, and is the more academic and logical side of the brain



Chức năng của Hai Bán Cầu Não

Bán cầu não Phải: Tình: Love Bán cầu não Trái: Lý: Justice

Hiểu biết về Nghệ thuật

Tư duy Phân tích

Khả năng sáng tạo

Khả năng luận lý

Khả năng tưởng tượng

Ngôn ngữ

Trực giác

Khả năng lý luận

Óc minh mẫn

Khoa học và Toán

Chu tri

Khả năng viết lách

Hiểu biết về Nhạc

Kỹ năng về số

Dạng thức 3 chiều

Thuận tay Trái

Thuận tay Phải

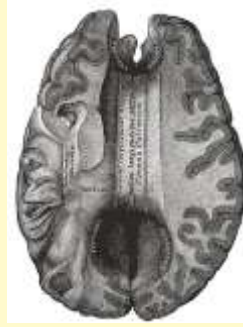
Corpus callosum

From Wikipedia, the free encyclopedia

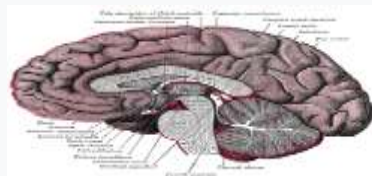
[Jump to navigation](#)[Jump to search](#)

*For the films, see *Corpus Callosum and Corpus Callosum (2007 film).*

Corpus callosum: Cầu nối Hai Bán cầu



Corpus callosum from above. (Anterior portion is at the top of the image.)



Median sagittal section of brain (person faces to the left). Corpus callosum visible at center, in light gray

Corpus callosum with Anatomography

The **corpus callosum** (*/ˈkɔːrpəs kəˈloʊsəm/*; Latin for "tough body"), also **callosal commissure**, is a wide **commissure**, a flat bundle of **commissural fibers**, about 10 cm long^[*citation needed*] beneath the **cerebral cortex** in the **brains** of **placental mammals**. It spans part of the **longitudinal fissure**, connects the left and right **cerebral hemispheres**, and **enables communication between the hemispheres**. It is the largest **white matter** structure in the **human brain**, consisting of 200–250 million **axonal** projections.^[1]

C.- GIẢI MÃ CHỨC NĂNG HAI BÁN CẦU NÃO THEO DỊCH LÝ VIỆT

Bán cầu não Phải (←) và Trái (→) là cặp Đối cực .

*Bán cầu não Phải chủ về **nguồn Tình** (Feeling). Bán cầu não chủ về **nguồn Lý** (Thinking)*

*Bán cầu não **Phải** có chức năng kiểm soát bên **Trái** của Cơ thể và là **Phía trội** hơn về **nghệ thuật** và **sáng tạo** của não.*

*Bán cầu não bên **Trái** có chức năng kiểm soát bên **Phải** của Cơ thể và là **Phía thiên** về **Luận lý** và **Triết học** của não.*

Corpus Callosum là cầu nối hai Bán cầu não lập thành xa lộ giúp hai bán cầu trao đổi Tình / Lý qua lại với nhau sao cho cặp đối cực **Tình / Lý tương tham** (dual unit: 2 →1) hay **Tình / Nghĩa Lương nhất** hay **Nhập Thân**.

Rõ ràng Hai Bán cầu não và cầu nối corpus Callosum giúp chúng ta hiểu rõ câu : Tình / Lý tương tham hay Nhân / Nghĩa nhập Thân , đây là nơi hai phe Cựu (nặng về Tâm linh) Tân (Thiên về Khoa học) gặp nhau. Thực ra hai lãnh vực Tâm linh và Khoa học cũng liên kết với nhau như hai mặt của Đồng Tiền .

Sự hiểu biết trên giúp cho các Vị Duy Sử hết cách chê bai Tổ Tiên là quê mùa, cũng như nhà giáo dục soạn thảo chương trình đào tạo cũng như phương cách đào luyện con Người một cách thích hợp để **làm phát triển khả năng từng Bán cầu não sao cho điều hòa, hầu đạt Mục tiêu Giáo dục: Thành Nhân và Thành Thân.**

Đây là lối Giáo dục theo Dịch lý Việt cũng là lối giáo dục theo Minh triết, nghĩa là làm sao cho sáng tỏ được Triết thượng (**Huân linh** để tu dưỡng nguồn Tình) / Triết hạ (**Bác vấn** để có Chu Tri (holistic knowledge) , tránh Triết lý sờ voi) tuy là đối cực nhưng có thể giao hòa hay Lương nhất. Đây là cách đào tạo con Người: “ **Có Tinh thần minh mẫn trong Thể xác khỏe mạnh : Body and Mind in One** “. Đây là cách đào tạo con Người toàn diện vừa có Tư cách vừa có Khả năng.

Qua Huyền thoại Tiên Rồng và Chức năng của Hai Bán cầu Não, chúng ta nhận ra Huyền thoại Tiên Rồng không là chuyện hoang đường như các nhà Duy sử vô đoán, mà rất phù hợp với Tinh thần Khoa học hiện đại, đó là những **Biểu trưng làm rõ Bản Tính con Người: Tình / Lý tương tham** hay **Tình / Nghĩa nhập Thân.**

D.- NHẬN DIỆN HUYỀN SỬ VIỆT NAM

Huyền sử là Sử của những Huyền thoại. Huyền thoại có hai loại: Thần thoại và Nhân thoại. Thần thoại thì Thần làm chủ đời sống con người như ở Trung Đông. Nhân thoại thì con Người làm Chủ chính đời sống mình.

Huyền thoại của Việt Nam thuộc loại Nhân thoại như Tiên Rồng, Sách Ước Gây Thần, Phù Đổng Thiên vương, Mỵ Châu Trọng Thủy, Trầu cau, Hòn Vọng phu, truyện Việt tinh, . . . nên rất thiết thân với con Người.

Huyền sử chính là Tiền thân, là Cội nguồn hay Khởi nguyên của Lịch sử, không có Huyền sử tức là không có “ Tinh thần Dân tộc để Lập Quốc “ thì làm sao có môi trường hoạt động để tạo nên những Biểu cố Lịch sử được.

Sau đây là ý kiến về Huyền sử của Triết gia Kim Định :

I.- Ý KIẾN CỦA TRIẾT GIA KIM ĐỊNH

1.- TRONG VIỆT LÝ TỐ NGUYÊN

Huyền sử là sử của những truyền kỳ, của những Huyền thoại. “ **Huyền thoại là tiếng nói của Tiềm thức cộng đồng khác với Lịch sử là phạm vi của Lý trí. Nhưng vì trong thực tế không thể phân biệt hẳn hai phạm vi nên hay có sự lẫn lộn nơi các tác giả, kể các tác giả có viết sách thực sự, nên đầy rẫy những lẫn lộn “ông nói gà, bà nói vịt “.** Bà là tiềm thức nói về thực tại bao la như Văn hoá, còn Ông lý trí lại đi nói về thực tại rõ rệt như Chính trị.

Vì thế cần thiết lập một môn mới để khai thác các nền móng kia mà môn đó tôi muốn thử khai mạc ở đây và xin đặt tên là Huyền sử.

Chữ Huyền nói lên tính chất u linh (Việt điện U linh cũng như Lĩnh Nam trích quái). Còn Sử đi với Huyền là một thứ Sử rất mông lung với những niên kỷ co giãn như cao su kiểu 18 đời Hùng Vương, với những bờ cõi chập chờn sỏi sứt và mênh mông của các nước Xích Quỷ, Văn Lang.

Vì lơ mơ. nên Duy sử cho là mơ hồ quái đản, đáng thải bỏ, ngược lại nếu là thi sĩ thì lại chấp nhận trọn vẹn kiểu nghĩa đen. Hai tâm hồn đó không ở với nhau được. Nhưng cả hai đều đáng quý, vì cả hai đều có những đóng góp rất giá trị cho sự tiến hóa của con người.

Vì thế Huyền sử muốn mở ra một đường hướng dần hoà hai phe Tân Cựu: nó muốn duy trì hồn Thơ của các cụ xưa, đồng thời áp dụng đúng mức phương pháp Khoa học của thời nay: nó muốn là một nhà Khoa học ưa thích nguồn Thơ, hay lại muốn mơ mộng, nhưng lại theo lối Khoa học. Để được như thế, nó tính đi lối toàn thể nghĩa là dùng tất cả Khảo cổ, Lịch sử, Văn hoá, Văn chương, Truyền kỳ, Thần thoại, nhất là lối nhìn toàn cảnh: đặt nặng trên những điểm tựa có bảo đảm, để tìm được ra những gì ẩn hiện mung lung, và cuối cùng dẫn đến một thứ Triết sử hay là Văn hoá sử, không là Văn học cũng không là Văn minh.

Vì Việt Nam và Trung Hoa cổ đại có cùng một nền Văn hoá, ít ra đại đồng tiểu dị, nên **Huyền sử của Trung Hoa có liên hệ mật thiết với Huyền sử của Bách Việt, trong đó có Tổ tiên chúng ta.** Do đó Trung Hoa cổ đại đối với ta phải có hai khía cạnh là Văn hoá với Chính trị. Thường tình người ta chỉ xem nước Tàu như một thực thể Chính trị, mà quên mất khía cạnh Văn hoá chung trong quá trình hình thành tạo dựng. Đó là điều thiếu sót cần được bổ khuyết.

Muốn lên tận đoạn đó chúng ta phải vượt qua giai đoạn Tần Hán, để đi từ Khổng tử trở lên đến quảng khuyết sử mịt mờ, lúc mà những Tiên nhân ta còn sống dưới quyền hưởng dẫn của họ Hồng Bàng trong miền Hoa Hạ, tức là miền sông Lạc, sông Hà và vùng Hồ Quảng, trong những miền đất của Kinh, Sở, Mán, Châu Dương, Động Đình hồ, An Huy (sông Hoài), Chiết Giang, Giang Tô, Bành Lãi. Đây là những lãnh vực mà Tiên tổ ta đã có những mối liên hệ về Chính trị, Kinh tế, Văn hoá với các dân vùng xung quanh: và do đó đã lập thành cái nhân của Dân tộc chúng ta. Có thể quả quyết rằng cái gì đã xảy đến cho những dân Man, Miêu, Thái, Ngô, Di, Địch, Sở, nhất là Sở, thì cũng đã âm vang tới Tiên nhân ta. Bởi vậy phải coi Dương Tử giang như xương sống, các châu Kinh, Dương, Hoài, các nước Ngô, Việt, Sở, các hồ Động Đình, Bành Lãi, Thái Hồ như liên bang cùng chung vận hệ Lịch sử . . .

Đây là những vùng âm u, theo nghĩa còn bờ cõi cố định với những sử liệu xác thiết, nhưng bó buộc chúng ta phải lặn lội tìm tòi, nếu ta muốn tìm xa về cội nguồn của nước nhà, vì đây là một thời mang nặng những nguyên tố cấu tạo nên Tâm thức của Dân tộc, nên ta coi việc nghiên cứu này như một cuộc hành hương tìm về với những trang Huyền sử rất nắm sai bài học và lúc ấy chúng ta sẽ thấy về mặt Văn hoá thì Huyền sử nước Tàu không còn là của riêng nước Tàu nhưng trở thành di sản chung cho cả khối Văn hoá của liên bang Bách Việt, nơi mỗi nước Viễn Đông phải tìm về và đưa ra một dịch bản soi sáng cho từng ngành Văn hóa riêng của mình, sao cho

duy trì được cả gốc chung cũng như cả ngành riêng. Bí quyết của sự thống nhất và đồng thời nằm ở chỗ đó.

Huyền sử Trung Hoa gồm 3 giai đoạn: là Tam Hoàng, Ngũ Đế và Tam Đại.

Tam Hoàng là: Toại Nhân, Phục Hy và Thần Nông (thuộc Viêm Việt).

Ngũ Đế là: Hoàng đế, Chuyên Húc, Đế Cốc, Nghiêu, Thuấn.

Tam Đại gồm: nhà Hạ (Vũ) 2205, nhà Thương (Thành Thang (1766), nhà Chu (Vũ Văn, Chu Công) 1122 (thuộc Hoa Việt). (Theo cách xếp của Tư Mã Quang) “. (*Hết trích*)

2.- TRONG DỊCH KINH LINH THỂ

“ Sử mệnh nói lên Sứ mệnh của một dân tộc nhất định phải thi hành trong một hoàn cảnh nhất định nào đó. Sứ mệnh vì thế đã được thích nghi với hoàn cảnh, với khu vực và thường được các bậc Hiền triết của mỗi dân tộc thấy trực thị rồi diễn đạt qua những trang Huyền sử.

Huyền sử cũng là Lịch sử nhưng rộng hơn nhiều vì bao cả Dĩ vãng lẫn Tương lai, nên có tính cách siêu thời gian . Vì thế những trang Huyền sử là quý nhất trong cái Di sản thiêng liêng của một nước.

Nhưng chính vì chỗ thiêng liêng, chỗ bao la phi thời gian đó nên mung lung như ẩn như hiện, dễ bị con cháu để phai mờ mất ý thức. Do vị trí nằm trong văn hoá Viễn Đông của Bách Việt, nên sứ mệnh Việt Nam có thêm hai đặc điểm :

Một là được phổ vào những truyện đầy thơ mộng mà lại rất tinh khiết.

Thứ đến là được chất lọc để kết tinh vào một nền Minh triết siêu tuyệt rất gọn ghẽ để gửi lại cho con cháu vạn đại như bức Di chúc tinh thần.

Nhưng một điều không may đã xảy ra đến cho một Dân tộc là đã quên đi mất ý nghĩa của những trang Sử mệnh đó, và vì thế nhân loại đang bước đến bờ vực thẳm.

Vì thế chúng ta cần đọc trở lại, cung kính lần từng trang Huyền sử nói lên cái sứ mạng cao cả của Dân tộc hầu tìm ra Chủ đạo dẫn đường cho Dân nước trong giai đoạn nguy nan này ”.

(*Dịch Kinh linh thể: Kim Định . An Việt Houston, tr. 7*)

3.- TRONG KINH HÙNG KHẢI TRIẾT

“ **Huyền sử là tự truyện của một Dân tộc, bao nhiêu những kinh nghiệm tích lũy từ không biết bao nhiêu đời Tiên Tổ kết tinh lại. Xuyên qua đó thường được kể lại bằng những nét lung linh của Sứ mệnh của dân tộc, nên đó quả là những di bảo thiêng liêng chứa chấp những giá trị thâm sâu nằm giáp miền Tiềm thức. Có thể nói tác giả đã dựng nên những Huyền thoại cũng chính là Tiềm thức cộng thông của tất cả Tiên tổ đã góp phần vào việc kiến tạo dân nước. Nói đến Tiềm thức là nói đến sự vượt biên cương Lý trí phân minh, nên trở thành âm u. Vì thế những niên đại, những Địa danh cũng như các Nhân vật phải được hiểu một cách co dãn, chập chờn, vì đó chỉ là những mảnh vụn của Lịch sử được Huyền sử dùng như tiêu biểu để nói lên những tư tưởng hướng dẫn cuộc sống của Dân tộc, nên mang tên này hay tên khác, xảy ra nơi nọ hay nơi kia đều không quan trọng. Huyền sử thuộc vòng Trong tiềm ẩn không nhằm ghi chép sự kiện hay biến cố ngoại diện như Sử ký, mà cốt nhằm phác họa những hình ảnh Văn hoá, những mẫu mực chung của lối sống, nghĩ, cảm, là những dạng thức có liên hệ mật thiết với hoàn cảnh nơi ấy, nên khi nào, con cháu muốn tìm ra những làn sóng ngầm của lịch sử Dân tộc cũng như cái nhìn soi rọi vào đời sống**

hiện đại để tìm ra những mẫu mực căn bản thì cần phải mở một cuộc hội thoại thẩm thiết với những Di bảo nọ. Việc đó có thể gọi theo tiếng nói ngày nay là làm Triết lý. Như thế Triết lý ở đây là một cuộc đào sâu kinh nghiệm sống của Tiên tổ để lấy chất liệu tạo dựng những dạng thức canh tân hợp cảm quan thời đại ”.

(Kim Định : Kinh Hùng khái triết : Thanh niên xuất bản , tr. 13 – 14).

4.- TRONG LOA THÀNH ĐỒ THUYẾT

“ Việt Nho không chỉ có nghĩa là của người Việt xét như con dân đất nước Việt Nam, dù rằng trong quá khứ Tổ tiên ta có đóng góp vào việc hình thành Nho giáo đến đâu đi nữa.

Vậy Việt Nho ở đây nhằm nghĩa là Đạo lý của những người biết vượt qua những cái bé nhỏ, biết siêu lên, biết đi mãi trên con đường tiến hoá, một cuộc tiến hoá không biên cương, không bờ bến, không nói ra được, nên nhiều khi dùng lời âm u co dãn là Thần thoại là Huyền thoại. Huyền thoại có nhiều nghĩa:

Tầng thứ nhất là **nghĩa đen** nói đến cái gì thì hiểu về cái ấy, nói cái bọc 100 trứng thì hiểu có một cái bọc với 100 quả trứng. Đó là **nghĩa Trứ hình**, tức sáng lên trọn vẹn ở hình tích hiện tượng, đằng sau không còn chi nữa.

Tầng thứ hai **chỉ những cái không hiện lên Hình**, nên có khả năng nhập thể ở nhiều trạng thái khác nhau, lúc đó **sự việc dù có thể là thực, nhưng còn nhằm nói một cái gì cao hơn**. Thí dụ Đế Minh gặp Tiên trên núi Ngũ Lĩnh có thể chỉ việc trai Bắc lấy gái Nam, nhưng đồng thời nó chỉ Tinh thần Bắc phương giao thoa với Văn hoá Nam phương.

Với ý này chúng tôi gọi là Huyền sử: Đó là **một loại Minh triết nhưng trình bày bằng những mảnh vụn Lịch sử**. Đây là ý nghĩa thuộc tầng thứ ba liên hệ tới con người xét là người không kể thuộc dân nước nào cả, thí dụ bàn Cổ, Nữ Oa không còn là mảnh vụn của Sử nữa mà là những **Sơ nguyên trong của một nền Nhân chủ trung thực**.

Trên đây là ba tầng ý nghĩa mà **một câu truyện Thần thoại hay Truyền kỳ có thể bao hàm, nên thuộc cả Ý thức lẫn Tiềm thức**. Duy lý là chủ thuyết xây trọn vẹn trên Ý thức, nên **chấp nhận có nghĩa đen, vì thế bao nhiêu Thần thoại đều bị họ gạt đi như những truyện nhằm, phải vượt qua Duy lý mới nhận ra ý nghĩa sâu hơn**.

Nghĩa tầng thứ hai đã được bàn trong Việt Lý Tổ nguyên và Dịch Kinh Linh Thể. Trong cuốn này (Loa Thành Đồ Thuyết) chú ý đến nghĩa thứ ba.

Những tác giả được nhắc tới trong tập Loa Thành thuộc **Tâm phân và Uyên tâm nhất là của Karl Jung**. Đó là những tác giả sẽ giúp chúng ta phần nào trong việc trình bày kiểu lý giải (ít ra ở đợt đôi chiều) về cái miền âm u bất khả ngôn mà chúng ta lại cứ muốn ngôn. Bởi chúng ở trong những tầng sâu thẩm thì biên cương giữa khả ngôn và bất khả ngôn nhập nhằng sồi sục, thế mà lý trí con người cứ tiến mãi, nên phải đẩy xa mãi khả năng khai triển của mình ít ra tới hết mức có thể trong việc muốn vượt sang cõi vô biên. **Đấy là chỗ Việt Nho khác Duy lý**.

Duy lý định cư lại trên Lý trí. Việt Nho cũng Lý trí nhưng không phải là để ở lại đấy, song là để đạt tới cái mệnh mông, đặt nhịp cầu hội thông giữa Ý thức và Tiềm thức, nói kiểu xưa là giữa Nội với Ngoại, giữa Thiên với Địa, giữa Âm với Dương.

Dù gọi bằng tên chi đi nữa nhưng chính là sự giao thoa giữa hai đối cực đó làm nên Nhân tính và Đạo làm người chính là giúp hiện thực được sự giao thoa động đích đó. **Thành tựu là thành non, thất bại là sa đọa**.”

(Loa Thành Đồ thuyết: 2. Phương pháp Việt Nho. Tr. 11- 13. Kim Định)

II.- QUỐC NẠN “ LẠC HỒN DÂN TỘC “

Hồn Dân tộc là gì?

Thưa là Hồn của con người Nhân chủ: tự Chủ, tự Lực, tự Cường như Hồn của Thánh Gióng, như Hai Bà Trưng, Bà Triệu, như Vua Lê Đại Hành, Lý Thường Kiệt, Lý Công Uẩn, Lý Nhân Tôn, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung . . . và bao nhiêu anh hùng liệt nữ không kể xiết suốt dòng Lịch sử mà đời nào cũng có, nói khác đi Hồn đó là “ Hồn Thiêng < Nhân / Nghĩa nhập Thần > “ để trở nên “Hùng Dũng”, nhờ Tinh thần đó mà con Người bất khuất quyết tâm không làm Nô lệ cho cái Ác để làm điều Bất công dưới bất cứ hình thức nào, nhưng không bài ngoại mà chỉ bài trừ thành phần Bất Nhân Bất Nghĩa mà thôi.

Tinh thần Bất khuất của Dân tộc đã viết nên những trang sử hào hùng suốt gần 5 ngàn năm cạnh một kẻ thù khổng lồ truyền kiếp” không bao giờ không tìm cách Tiêu diệt Dân tộc Việt Nam “, nhưng khổ thay nước mình nhỏ Yếu mà liên tiếp bị kẻ Mạnh gấp “ mười mấy lần đánh một “, nên “không chột cũng què “.

Do bị Đại Hán luôn luôn tìm cách gây chiến tranh cướp bóc suốt hàng bao thế kỷ, rồi bị Pháp đô hộ làm cho bất Gốc Dân tộc Tiên / Rồng, nên mới đi hoang mà bị Lạc Hồn: Tình / Nghĩa Đòng bào, lại rước lấy “ Tư tưởng Tham tan và Hành động Cường bạo “ của CS Quốc tế và nhất là Trung cộng về sát phạt nhau để mỗi cá nhân anh hùng làm Vua một cõi, gây ra tình trạng phân hoá trầm trọng ngày nay.

Khi muốn lập Quốc thì các Bộ tộc phải có điểm Đồng quy làm Gốc thì mới quy tụ nhau lại thành một Khối mà lập nên Quốc gia, lẽ đương nhiên khi bỏ Gốc thì nhân dân mất điểm quy tụ, do mỗi người Dân đối Tình, không còn sức liên kết với nhau, nên trở thành những hạt Cơm Ngươi rời nhau, khiến mỗi người cô đơn một cõi, mỗi thành phần độc cứ một phương!

Để giải quyết Tình trạng phân hoá, Tổ tiên chúng ta đã dạy bảo: Đồng quy nhi thù đồ, rồi lại: Thù đồ nhi Đồng quy. Đây là Chu trình “Vi Nhân” và “Kiến Quốc “.

1.- CHU TRÌNH “ ĐỒNG QUY NHI THÙ ĐỒ” & “THÙ ĐỒ NHI ĐỒNG QUY “

(Xem V)

Chúng ta biết gốc Tổ Tiên loài Người khởi nguồn từ Đông Phi, xem The Path of Adam and Eve (V), lần lần con người thiên di khắp năm Châu bốn Biển. Vì mỗi người có Bản chất khác nhau, ở mỗi địa phương khác nhau, có thủy thổ, hoàn cảnh khác nhau, nên mỗi con Người, mỗi Dân tộc được phát triển Bản sắc khác nhau, mọi thứ như Ngôn ngữ, Văn tự, Văn hoá, Phong tục Tập quán và Cơ Chế xã hội đều khác nhau.

A.- TRONG MỘT QUỐC GIA

Trong một nước, mỗi con Dân có Bản chất khác nhau, qua quá trình trưởng thành mỗi người được phát triển theo Bản sắc riêng của mình, nhưng khi sống trong một cộng đồng, một Quốc gia thì phải tuân theo tinh thần Gốc của Dân tộc (Tình / Nghĩa Đòng bào của VN) để quy tụ

lại mà sống chung hoà vui với nhau, chứ chỉ căn cứ vào Bản sắc riêng của mình cũng như đã Nguyên đa Đảng thì không thể sống trong Công Đồng được.

Cứ đòi Đa nguyên Đa đảng mà không có Tụ điểm chung về Tinh thần Dân tộc thì là cái Đa của con Rắn nhiều đầu, kéo Quốc gia Dân tộc quay lộn quanh một chỗ, gây ra tai họa phân hóa mà phá nước, ngược với Đa là Độc đảng thì Độc tài để tiêu diệt con Người và phá tan Dân tộc như CSVN.

Chỉ có Đa đảng Nhất nguyên thì Quốc gia mới ổn:

Nhất nguyên là Tinh thần Đoàn kết Dân tộc nơi Gốc TỐ.

Đa đảng để có được nhiều Bản sắc riêng tốt đẹp, Nhất nguyên vào Gốc Tố tức là Tinh thần Dân tộc để gom mọi Bản sắc tốt đẹp riêng làm Một, kết thành Nội lực Dân tộc mà Dựng và Cứu nước. .

Tóm lại, có Thù đồ thì con người mới theo **nhiều Phương** khác nhau thích hợp giúp Cá nhân phát triển Bản sắc riêng của mình, rồi **mọi con Dân của nước có Bản sắc tốt ở nhiều Phương lại phải quy về một Hướng theo tinh thần Dân tộc** mà đoàn kết với nhau, gom góp bao nhiêu Bản sắc riêng tốt đẹp lại làm Gia sản chung, để cùng nhau chung Lòng chung Trí và góp Sức giúp nhau xây dựng con Người, Gia đình và các Cơ chế Xã hội .

Trong các nước Dân chủ thì Gốc Tinh thần Dân tộc hay Chính lược Quốc gia (Hòa theo Nhân / Nghĩa hay Bác ái / Công bằng) là Tinh thần của Hiến pháp .

Điểm Đồng quy của Dân tộc Việt Nam nói gọn là **Tình / Nghĩa Đồng bào** hay **Nhân Nghĩa, Hùng / Dũng** mà ngày nay nhiều người xem khinh, vì xem “ khinh “ mà mắc lỗi “ trọng “ nên lâm vào tình trạng phân hóa chống phá vật nhau làm tan Nhà nát Nước .

B.- TRÊN BÌNH DIỆN QUỐC TẾ

Cũng vậy mỗi Quốc gia ở mỗi vị trí khác nhau, qua công trình lập Quốc, mỗi Quốc gia có một thứ Ngôn ngữ riêng, một Văn hoá riêng, một Sinh hoạt riêng, Tập quán riêng và Cơ chế xã hội riêng.

Trong thời đại Văn minh ngày nay, không nước nào có thể sống cô lập được, nhờ phương tiện Giao thông và Truyền thông nhanh chóng giúp trao đổi thương mại với nhau để nâng cao đời sống Vật chất, đồng thời trao đổi Văn hoá để thông cảm nhau và cũng để tránh những cuộc chiến tàn sát nhau vô ích.

Muốn thông cảm nhau thì phải tìm về **Bản Tính đồng nhiên của con Người** để trao đổi với nhau nhiều phương diện, giúp hiểu nhau, thông cảm nhau và tránh ngộ nhận gây ra xung khắc đưa tới chiến tranh.

Do đó mà các Tổ chức Quốc tế ra đời như **Liên Hiệp Quốc, Ngân hàng thế giới, Tổ chức Thương mại quốc tế, cũng như Đội quân mũ xanh bảo vệ Hoà bình,**

Bản Tính đồng nhiên của con Người là gì ?

Đó là những giá trị **Nhân bản** mà ngày nay được gọi là **Nhân quyền, Tự do, Dân chủ** giúp cho con Người bất cứ ở phương trời nào cũng hiểu nhau được, vì nó thiết thân cho cuộc sống mỗi người. Đây là những giá trị phổ quát, không lệ thuộc vào địa phương nào như các nước Độc tài nguy hiểm, trừ khi con người không còn mang Nhân Tính / Nhân tính nữa. Những giá trị Nhân bản đó được bắt nguồn từ những giá trị của Văn hóa và Tôn giáo:

Nho giáo với **Nhân ái, Lý Công chính** và **Bao dung**,

Phật giáo với **Từ bi, Trí tuệ** và **Hỷ xả**.

Kitô giáo với **Bác ái, Công bằng** và **Tha thứ**

Tuy danh xưng có khác nhau, nhưng Bản chất cả ba đều dẫn tới nếp sống Hoà.

III.- VIỆT NHO & TRIẾT LÝ AN VI

Nền Văn hoá Việt Nam đã trải qua hàng ngàn thế kỷ bị vùi lấp dưới lớp bụi Thời **Không** và bị đè bẹp bởi Hán Nho bá đạo, hầu như Việt Nam không có Văn hoá, có chăng là do Tàu và Tây (Pháp) dạy cho.

Sau 50 năm nghiên cứu, Triết gia Kim Định đã đi sâu vào **Cơ cấu (2 – 3, 5)** nơi cổ Vật cổ Nghệ cũng như Sách Ước thuộc Huyền sử, để nhận diện ra nền tảng Văn hoá, cùng với nếp sống Nhân dân Việt Nam qua **5 Điểm chương Việt** (: **Huyền thoại, Làng xã, Trống Đồng, Kinh Dịch, Trung Dung**) mới khai quật lên Việt Nho và Triết lý An vi. (Xem 5 Điểm chương Việt trong **Cuốn Văn Hiến Việt Nam** của Việt Nhân trên vietnamvanhien.net.index)

Nền Văn hoá này là **Nho giáo đã được kết tinh từ nền Văn hoá Hòa Bình** tại Thái Bình dương và đã mang theo nhiều tên khác nhau, như **Thái Nho, Hoàng Nho, Nguyên Nho, Chu Nho, Tần Nho, Hán Nho, Tống Nho**, nay mới xuất hiện tên **Việt Nho** với **Triết lý An Vi**, Triết lý An vi là Triết lý có nền tảng từ Dịch lý Việt .

Đối với Nhân dân Việt Nam thì Nho giáo, đúng hơn là Việt Nho và Triết lý An vi là lâu đời nhất và phổ biến nhất, đặc biệt có **một Hệ thống Triết lý** về:

1.- VỮ TRỤ QUAN BIẾN DỊCH

Một Vũ trụ quan Biến dịch bất biến với những luật lớn như Luật Biến động tức **Dịch lý, Luật Giá sắc, Luật Loại tụ** và luật **Phản phục**.

A.- DỊCH LÝ (SỐ 2)

Là luật Biến động bất biến.

B.- LUẬT GIÁ SẮC

Luật này giống như **Luật Nhân quả** của nhà Phật, đó là luật:

Ai Gieo thì kẻ nấy Gặt'

Gieo Gì thì gặt Nấy

Gieo Một thì gặt Trăm

C.- LUẬT LOẠI TỰ

Là luật: “ **Đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu** “ hay “ **Tuồng nào theo Tập nấy** “ , hay “ **Ngưu tầm ngưu, Mã tầm mã** “.

D.- LUẬT PHẢN PHỤC

Là Luật **Đi Ra** < **Suy tư** > (**Tiêu hao năng lượng**) rồi **quay Lại** < **Quy tư** > (**Sạc lại năng lượng**) theo **Chu trình để tiếp tục Biến hóa**. (nhờ Luật Bảo toàn Năng lượng)

2.- NHÂN SINH QUAN NHÂN CHỦ (SỐ 3)

Một **Nhân sinh quan Nhân chủ** với **Bản chất tự Chủ, tự Lực, tự Cường** với **Triết lý Nhân sinh** đáp ứng được nhu cầu “ **Bản năng: Thực, Sắc, Diện** của con Người, giúp con Người thăng hoa cuộc Sống để đạt **Nhân phẩm cao quý**, mà sống **Hòa với nhau**.

3.- ĐẠO LÝ NHÂN SINH VÀO ĐỜI

Một **Lộ đồ Tu, Tề, Trị, Bình** biết cách **đem Công lý** vào các **Cơ chế Xã hội** để phục vụ mọi Người trong viễn cảnh **Hoà bình**.

A.- TU THÂN (QUY TƯ VỀ NGUỒN TÂM LINH (SỐ 5)

Quy tư về **nguồn Tâm linh** để **Tu Nhân**, **Suy tư** nơi **Thế giới Hiện tượng** để **Phát triển Lý trí** hay **Luyện Nghĩa**.

Sống sao cho **Nhân / Nghĩa Lương nhất** để cho “ **Tinh / Lý tương tham** “ mà sống **Hoà với mọi người**.

B.- TỀ GIA

Vợ **Chồng** và **Con cái** sống với nhau theo **Tiêu chuẩn Nhân / Nghĩa lương nhất** để **xây Gia đình thành Tổ Ấm** để sống **hoà vui với nhau** cũng như **đào tạo nên những Trai hùng Gái đảm** cho **Đất nước**.

C.- TRỊ QUỐC

*Chọn **Chế độ Nhân trị** gồm **Lễ trị** và **Pháp trị**:

Lễ trị là **Luật pháp Tự giác** (**Nội khởi**) giúp tự mình **tránh phạm luật**.

Pháp trị là **luật Công chính của Xã hội** (**Ngoại khởi**) để **giúp những người không tự chế đủ để cải tà quy chánh**.

***Thiết lập các Cơ chế Xã hội** theo **Cơ cấu Dịch lý thích hợp** để **luôn được tiến bộ và ổn định**:

Kinh tế với cặp đối cực : Công hữu / Tư hữu lưỡng nhất.

Giáo dục với cặp đối cực : Thành Nhân / Thành Thân lưỡng nhất.

Chính trị với cặp đối cực : Nhân quyền / Dân quyền lưỡng nhất.

Xã hội với cặp đối cực Dân sinh / Dân Trí lưỡng nhất.

D.- BÌNH THIÊN HẠ

Vì “ **Tứ hải giai Huynh Đệ** “, nên mọi người cũng theo Tiêu chuẩn **Nhân / Nghĩa lưỡng nhất** và **Hợp Nội / Ngoại chi đạo** mà sống hoà đồng với nhau .

5.- ĐẠT QUAN AN NHIÊN TỰ TẠI: PHONG LƯU

*Một đạt quan Phong Lưu: Nhờ **Sống** theo nếp **Quả dục** < hay **Tiết độ** > tức là Chiết trung giữa **Diệt dục** và **Đa dục** và **Hành động** theo **An hành** tức là chiết trung giữa **Cưỡng hành** và **Lợi hành** nên Tâm hồn luôn được **an nhiên tự tại** gọi là **Phong / Lưu** (Gió thổi huu huu trên Trời , nước suối chảy lững lờ êm đềm dưới **Đất** tạo nên cảnh an bình tĩnh mặc.*

*Đây là nếp sống **an nhiên tự tại** cũng gọi là **nếp sống Phong lưu lúc tuổi Già** của Tiên nhân chúng ta cũng gọi là cuộc sống Nhân.*

Thú Nhân

Nguyễn Bình Khiêm

Lần thân ngày qua lại tháng qua,
Một năm xuân tới một phen già.
Ái Ưu vàng vạc Trăng in Nước,
Danh lợi láng láng Gió thổi Hoa.
Án sách vẫn còn Án sách cũ,
Nước non bạn với Nước non nhà.
Cuộc cờ đua chí dù cao thấp,
Ta muốn thanh Nhân thú vị Ta.

Nhàn

Nguyễn Bình Khiêm

Một mai một cuộc, một cần câu
Thơ thần dầu ai vui thú nào
Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ
Người khôn người đến chốn lao xao
Thu ăn măng trúc, đông ăn giá
Xuân tắm hồ sen, Hạ tắm ao

Rượu đến Cội cây ta sẽ uống
Nhìn xem Phú quý tựa Chiêm bao

CHỮ NHÀN

Nguyễn Công Trứ

Thị tại môn tiền náo

Nguyệt lai môn hạ Nhàn

So lao tâm lao lực cũng một đàn
Người trần thế muốn Nhàn sao được?
Nên phải giữ lấy Nhàn làm trước
Dầu Trời cho có tiệc, cũng xin nài
Cuộc Nhân sinh chừng bảy tám chín mười mười
Mười lăm trẻ, năm mười già, không kể
Thoát sinh ra thì đã khóc chóc
Trần có vui sao chẳng cười khi?
Khi hỷ lạc, khi ái dục, lúc sầu bi
Chứa chi lắm một bầu Nhân dục

Tri Túc, tiện Túc, đái Túc, hà thời Túc

Tri Nhàn, tiện Nhàn, đái Nhàn, hà thời Nhàn?

Cầm kỳ thi tửu với giang san
Dễ mấy kẻ xuất trần xuất thế
Ngã kim nhật tại toạ chi địa
Cổ chi nhân tằng tiên ngã toạ chi
Ngàn muôn năm âu cũng thế ni
Ai hay hát mà ai hay nghe hát?

Sông Xích Bích buông thuyền năm Nhâm Tuất

Để ông Tô riêng một thú thanh tao

Chữ Nhàn là chữ làm sao?

Còn những người sống theo Lương tâm cũng chia sẻ những giá trị trên vì nó tôn trọng và phục vụ con Người.

Cả ba Giá trị cao cả trên đều là nguồn mạch của Nhân quyền, Tự do và Dân chủ, miễn là không phe nào "Lấy Đạo tạo Đời" gây ra Bất Hòa.

Xem ra nếp sống của dân Bhutan ngày nay cũng giống như lối sống của Tổ Tiên ta xưa, họ lấy Tiêu chuẩn Hạnh phúc của người Dân làm Chuẩn mực Quốc gia (Tiêu chuẩn Tiết độ an hòa), chứ không lấy mức Thu nhập hàng năm làm Tiêu chuẩn chung (Tiêu chuẩn To Thuyền to Sóng).

Tiếc thay! Tổ Tiên chúng ta mới sáng tạo ra nền móng, chưa kịp Hệ thống hoá, thì bị nạn" Dĩ Cường lăng Nhược " hét Tàu sang Tây, nên nền tảng Văn hóa bị tiêu trầm qua hàng ngàn thế kỷ.

May thay, Triết gia Kim Định đã đào xới lên khỏi lớp bụi Thời Không, góp nhặt lại các tinh hoa để có thể hệ thống lại thành nền **Văn hoá Thái hóa của Dân tộc**. Đây là công trình khai sáng của Tổ Tiên, T. G. Kim Định chỉ khai quật lên, “ *Gạn Đục Khơi Trong Hán Nho* “ và hướng dẫn cách Hệ thống hóa, chúng tôi tiếp tục sắp xếp lại như trên.

Thiết tưởng chúng ta có thể phục hoạt lại nền Văn hoá này và dùng làm Mẫu số chung để Đoàn kết mọi thành phần Dân tộc, cũng như dùng Tinh thần Thái hòa của Văn hóa làm Chính lược kiến thiết Quốc gia, hy vọng sẽ đem lại một tương lai rực rỡ và vững bền cho Dân tộc.

Cái khó khăn là ngày nay đất nước đang ở trên bờ vực thẳm, mà công việc phục hoạt lại Việt Nho và Triết lý An vi cần nhiều thời gian và tâm huyết, lại thêm cái Tâm lý ngộ nhận những giá trị xưa đó ngày nay đã lạc hậu rồi, không còn thích hợp cho thời khoa học tân tiến nữa.

Đây là “ cái Lầm mất Góc “ có thể dẫn đến “ cái Họa Dân tộc bị diệt vong“, thử hỏi ngày nay chỉ cần mưu gian xảo trá để thủ đắc mọi thứ vật chất, mà không cần đến lòng Yêu thương nhau và cách ăn ở Công bằng để sống hòa với nhau được không?

Lại nữa, một Dân tộc cần phải có **Tụ điểm chung về Tinh thần mới Đoàn kết với nhau** được.

Kách mạng vô sản đã cống hiến cho Dân tộc một bài học đau xót về Lòng Hận Thù và Bịp bợm, điều đó đã tỏ rõ dưới thanh thiên bạch nhật rồi.

Những giá trị như Lòng Nhân ái, Lý công chính và Bao dung thuộc lãnh vực Tịch của Tâm linh, nên không còn Biến hoá mà thường hằng, không có Cũ Mới gì hết, miễn là mọi người có Tu Tập cho đạt các Đức ấy thì luôn có hiệu lực trong đường Ấn nét Ở, chứ không có cây đũa thần nào, Khoa học nào giúp con người bỏ quên những giá trị đó mà ăn ở Tử tế với nhau được.

Mọi người làm gì thì làm, nhưng thiếu Lòng Nhân ái, Lý Công chính với Bao dung thì một Dân tộc không đoàn kết được, không Đoàn kết thì làm gì có Nội lực, một Dân tộc thiếu Nội lực thì trước sau gì cũng rơi vào tròng Nô lệ.

Nếu chúng ta chấp thuận với nhau vào **Tụ điểm chung: “ HÒA “** (nhờ cùng quy vào những giá trị cao cả của Văn hoá Dân tộc, của Tôn giáo có cùng Bản chất Hòa) thì khi đó chúng ta mới có thể phát động một phong trào xây dựng **Chế độ Dân chủ vừa Học để Canh tân nếp Sống, vừa Làm để thực hiện Công lý xã hội khắp mắt** thì hy vọng sẽ đem lại kết quả không nhiều thì ít, và càng làm thì càng **hoàn thiện thêm mọi việc, tất sẽ thành công.**

CHƯƠNG BA

A.- NAN ĐỀ CỦA DÂN TỘC

Âm mưu dạy Chữ Hán vừa qua (Thực ra chỉ có chữ Nho mà không có chữ Hán nào cả để dạy, có dạy thì dạy Chữ Nho theo lối **Phồn thể** của Việt tộc mà thôi, mà không theo lối **Giản thể** mất gốc của Tàu cộng) và dạy Cải cách tiếng Việt Công nghệ cho trẻ lớp I của hai vị Giáo sư trong nước, xem ra (hai vị) đã bị **Lạc Hồn Dân tộc**, lại nữa vì bị mặc cảm, cả nước có mấy chục ngàn Tiến sĩ mà chưa làm nổi cái đình vít, nên hai vị mới làm cuộc Kách mạng Giáo dục bằng cách dạy “ **Giáo dục Công nghệ** ” cho trẻ thơ cũng để tiết kiệm ngân quỹ để xây tượng đài!

Không phải Nhân dân Việt Nam thiếu Nhân tài, nhưng sống trong Chế độ tài CS thì Thiên tài, Nhân tài nào cũng bị thui chột, vì họ luôn bị giam vào trong Cũi Chuyên chế không có môi trường thuận lợi giúp phát triển con Người để trở nên Nhân tài!!

Cứ mở mắt ra mà xem, những người Việt Ty nạn khắp Thế giới Tự do, đâu đâu người Việt Nam cũng góp mặt trôi vọt trong hầu hết mọi lãnh vực như Khoa học, Chính trị, Kinh tế, Công nghệ, Quân sự, Văn hóa. . .

CSVN đã đã phá Truyền thống Văn hoá Dân tộc, đã phá Thuần phong mỹ tục của Cha Ông, rước chủ nghĩa CS bách chiến bách thắng về giúp ông Hồ tạo nên môi trường “ **trồng người CS** ” với “ **Thiếu nhi quàng khăn đỏ, và đoàn Thanh niên CS** “, kết quả vĩ đại là **trồng được loại người gian xảo và bạo hành, chỉ đủ sức làm Công an hàng ngày ăn cơm của Nhân dân, rải khắp mọi ngã đường cầm dùi cui và roi điện để khống chế con Người lương thiện yêu nước !**

Ngày nay nơi môi trường đó đã có một số Du sinh Việt Nam cũng như các Công nhân được bán đi làm thuê ngoại quốc đã tham gia vào nhiều đợt “ **Đi ăn cắp hàng hóa ở Nhật Bản và Singapore** “, đảng tổ chức **đưa người nhập cư bất hợp pháp** “ **trồng cần sa để đầu độc Dân Anh quốc** “, và Đảng trưởng còn phái đại tướng Công an qua nước Dân chủ Đức mà **bắt cóc đảng viên tham nhũng**” đem về để làm có tranh dành ngôi vị với nhau! .

CSVN coi thế giới này như chốn Chợ Đen !

Khốn thay! Đây cũng là cái Nhục chung cho toàn thể Dân tộc VN !

Phải chăng CSVN đã dương cao ngọn cờ Đỉnh cao trí tuệ khắp Nhân gian ?

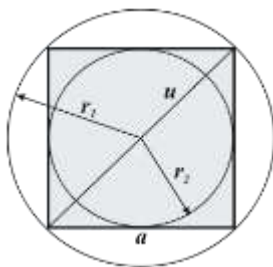
Thông thường thì trẻ em phải được hưởng một nền Giáo dục **Nhân bản để Thành Nhân** (qua Huấn linh về Nhân văn để có **Tư cách**) và **Giáo dục Khoa học để Thành Thân** (dạy Bác vấn về Khoa học kỹ thuật để có **Khả năng**) .

Xem ra hai Vị giáo sư sáng tác ra Giáo dục công nghệ đều được huấn luyện tại Liên xô và Trung cộng là cái nôi của Kách mệnh Vô sản, **họ chỉ cần đến “ Mưu gian và Bạo lực ”**, nên không cần đến Huấn linh giúp ngăn cản bạo hành để làm chuyện Bất công.

Và quan trọng hơn là *Hồn* của hai vị không còn ở Việt Nam nữa mà đã ở bên Nga bên Tàu đã lâu, đã cùng nhau thực hiện âm mưu giúp Đại Hán Tiêu diệt Văn hoá Việt Nam. Việc này Tàu đã liên li thực hiện trong 4715 năm mà chưa được, nên hai vị tiếp tục phục vụ Thiên triều.

Hai vị Giáo sư chủ trương học tiếng Việt theo lối **Cải cách Công nghệ theo lối Tròn Vuông**, của Liên Xô và Trung Cộng, xa lạ với Việt Nam, kẻ nào ăn phải Giáo dục Công nghệ là bị tắc nghẹn nuốt không trôi, khác với lối **Giáo dục Vuông Tròn theo Dịch lý của Tổ tiên Việt** (Khác với cả Tinh thần Dịch Tàu) , chắc hai vị chưa biết đến Ý nghĩa của Vuông Tròn là gì, nên mới gây ra dị ứng, gây ra nông nổi bất bình, vì trước cảnh Quốc phá gia vong mà để mất thì giờ bàn chuyện ruồi bu, làm hao tổn ngân quỹ Quốc gia, chẳng khác gì việc xây tượng đài Bác với ngàn tỷ để phô trương cái Tượng vĩ đại hầu bao che cho sự gian tà xảo trá, mà lờ đi chuyện các Cháu ngoan của Bác phải dùng Bao nylon qua sông mà đến trường hàng ngày, cũng như làm chuyện vô bổ như học tiếng Việt Công nghệ, mà không biết làm gì có ích cho con Người, cho Dân tộc.!

B.- GIẢI PHÁP MẸ TRÒN, CON VUÔNG



Hình vòng tròn Ngoại tiếp hình Vuông

Hình Vuông ngoại tiếp Vòng Tròn

[Vòng Tròn tượng trưng cho **Tâm linh: Vô biên**. Hình Vuông tượng trưng cho **Thế giới hiện tượng: Hữu hạn**.

Khi Vô / Hữu lưỡng nhất thì tạo nên **Biểu tượng về Thái cực** : Âm (Vô) / Dương (Hữu).

*Tổ tiên chúng ta gọi là **Mẹ Tròn / Con Vuông**]*

Sau đây là Ý kiến của Giáo sư Kim Định về **Chính lược của nền Giáo dục Quốc gia**.

“ Theo biểu tượng Kinh Dịch ta sẽ gọi là **Vuông tất cả các môn Chuyên biệt**, vì chuyên biệt nên có giới hạn nhỏ hẹp, Kinh Dịch chỉ thị bằng hình Vuông có góc cạnh, giới mốc đóng khung.

Còn **Vòng tròn** ta dùng để chỉ **Đạo lý Tâm linh**, nói nôm na là **Đạo làm Người** cái lý tưởng then chốt của đời sống con Người toàn diện. Đạo này hiện nay chưa có và đó sẽ là việc chúng ta phải tìm lấy bằng cách mượn dữ kiện của Cổ, Kim, Đông, Tây. Người xưa đã có nhưng nay ta không thể xài ít ra y nguyên được nữa.

Tuy vậy ta có thể gỡ lấy chiều kích Tâm linh của Đạo xưa để làm Trung điểm cho một Tổng hợp thâm hóa mới.

Vì tất cả sự cổ kính nhưng cũng rất mới mẻ nằm trong hai chữ Tâm linh, nó có thể giúp ta phương thế để tìm lối thoát.

Sở dĩ giải pháp “Toàn diện” rất hay trong Chủ trương nhưng thất bại trong Thực hiện chẳng qua vì thiếu chiều kích này. Do đó thay vì Tổng hợp (synthèse) thì chỉ làm được có Tổng cộng (syncrétisme) nghĩa là không có yếu tố khác tính mà chỉ là cộng vào, chất đóng lại các yếu tố cùng trình độ, cùng lượng chất. Nhưng cộng bao nhiêu cái có góc lại cũng không làm nên được một cái Vòng tròn. Học 10 môn Chuyên biệt, không làm nảy thêm được bản chất của sự Toàn diện vì thiếu chất Tổng hợp là cái chỉ tìm được nơi dòng sống Tâm linh đang chảy trong thâm Tâm nơi sâu thẳm. Chỉ ở đó mới tìm ra chiều kích siêu việt để bao trùm lấy các ngành ngọn.

Chỉ có yếu tố Tâm linh mới đáng làm căn bản, làm “ cái Đại “ để các môn khác Quy tu. Ta sẽ biểu thị nó bằng Vòng tròn và theo tinh thần Đông phương ta thấy Vòng tròn bao bọc lấy Vương. Và nôm na ta gọi là “ Mẹ tròn Con vuông”: theo nghĩa “Mẹ đại “, “Con tiểu “. Tâm linh cao hơn các khoa vật học. Hoặc muốn nói rõ lên sự quân bình thì là “**hợp Ngoại Nội chi đạo dã**”. Ngoại Vương hợp với Nội Tròn. Nếu Tài là Vương, còn Đức là Tròn thì Tài Đức phải cố gắng kiêm toàn nhưng bởi Vương hay lấn át nên ta nhấn mạnh trên Tròn và nói: “**Đức chi Bồn dã. Tài chi Mạt dã**”, Đức là Góc, Tài là Ngọn.

Tiền nhân ta xưa đã ghi ý nghĩa đó vào **đồng tiền hình Tròn lỗ Vương**. Lỗ vương đâu có tiện xử bằng lỗ tròn, nhưng nếu không tiện lắm cho việc xử thì lại tiện để biểu thị được ý hướng đặt **Tình Người lên trên Tài Vật. Tinh thần phải mạnh phải lớn đủ để bao trùm lấy con Tài. Đạo Nhân sinh phải thấu nhập được các chuyên khoa để cho tinh thần linh nhuận cõi nhiên cơ.** Đành rằng thời đại này chúng ta phải mở rộng Vương tức phạm vi chuyên môn rất nhiều, nhưng đừng để cho bốn góc vươn ra ngoài, vì nó sẽ ngãng trở không cho bánh xe lăn được trên đường tiến hóa toàn diện.

Đồng tiền Tổ tiên



Quang Trung thông bảo

Vậy Chính lược của nền Giáo dục toàn diện phải bao hàm được hai phần:

1.- Phần thứ nhất là Hình Tròn, Biểu tượng cho nguồn Tâm linh, giúp Huấn linh tức là huấn luyện Đạo Làm Người để trau dồi Tư cách, Tổ tiên Chúng ta bảo là “ Tiên học Lễ “.

2.- Phần thứ hai là Hình Vuông, Biểu tượng cho Bác vấn, nghĩa là phải học các ngành Khoa học để trau dồi Khả năng. Đây là lời “ Hậu học Văn “

Vậy Mục tiêu của Giáo dục là phải đào tạo nên con Người toàn diện vừa có Tư cách và vừa có Khả năng.

Khi kết hợp sao cho hai lãnh vực “ Huấn linh / Bác vấn “ được Luỡng nhất thì đạt tình trạng “ Me Tròn Con Vuông “ .

CHƯƠNG BỐN

A.- LÝ DO LẠC HỒN DÂN TỘC

Bệnh Lạc Hồn Dân tộc đã bắt nguồn từ thời Bắc thuộc với Hán Nho bá đạo, qua thời Pháp thuộc với Tinh thần Cá nhân lãng mạn và Duy lý một chiều, nhưng rõ nét nhất là vào thời “Kách mệnh Vô sản chuyên chính” được lãnh đạo bởi Ông Chí Minh.

Chúng tôi không đề cập tới những biến cố Lịch sử trước 1945, vì đã có nhiều tài liệu rõ ràng, còn nhưng Biến cố Lịch sử từ năm 1945 tới nay còn có nhiều điều chưa được sáng tỏ nhất là những biến cố này nếu không được ngăn chặn kịp thời tất sẽ đưa tới Quốc nạn Nô lệ không xa !

Khi đề cập tới những giòng dưới đây có một số vị cho rằng chúng tôi đã lạc đề, nhưng theo thiển ý đây mới là vấn đề cấp bách mà mỗi người Dân Việt phải đặc biệt quan tâm. Quan tâm về biến cố Lịch sử hiện nay đang cấp báo tình trạng Quốc nạn và Quốc nhục đang đe dọa sự tồn vong của Dân tộc do đảng CSVN gây ra, kẻ cầm đầu là Hồ Chí Minh.

B.- GIAI ĐOẠN LỊCH SỬ NHIỆM ĐỘC KHUÂN:

“ HẠN THÙ GIAI CẤP ĐẤU TRANH “

I.-HỒ CHÍ MINH

Để biết ông Hồ cùng mấy đệ tử nòng cốt như Huy Cận, Xuân Diệu, Lê Duẩn, Trường Chinh . . . trong TW đảng có Gốc từ đâu, xin đọc những giòng sau đây:

Trong Bản Di chúc, Ông Hồ Chí Minh có viết :

“ Năm nay, tôi đã 75 tuổi. Tinh thần vẫn sáng suốt, thân thể vẫn mạnh khỏe. Tuy vậy, tôi cũng đã là lớp người “xưa nay hiếm”.

Ai đoán biết tôi sẽ sống và phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng mấy năm mấy tháng nữa?

Vì vậy, tôi để lại mấy lời này, chỉ nói tóm tắt vài việc thôi. Phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước và đồng chí trong Đảng khỏi cảm thấy đột ngột.”

Ngày nay chúng ta chẳng cần mất công tìm gốc tích Hồ chí Minh, hay Hồ Tập Chương hay Hồ Quang làm gì, dầu cho là Hồ nào đi nữa thì Tổ tiên của mấy Ông Minh, Chương, Quang vẫn là Mác, Lênin, Stalin, Hiên Viên Hoàng đế, và những người xa lạ ở nơi xa xăm khác, mà không là Tô Hùng Vương, con Rồng Cháu Tiên của Nhân dân Việt Nam.

Đó là Lý do mà Ông rước tinh thần Văn hóa Du mục Bạo động đây Tham tàn Cường bạo từ Liên Xô, Trung Hoa về mà tiêu diệt Văn hoá và Nhân dân Việt Nam giúp đùm cho Mác, Mao của Liên xô và Trung cộng để xây dựng Thiên đàng Tham tàn và Cường bạo nơi trần gian!

Ông Hồ là một chiến sĩ CS thuộc đệ Tam Quốc tế, phụ trách về Á Đông sự vụ, coi việc nhuộm đỏ Việt, Mên, Lào, ông có nhiệm vụ lãnh đạo các đảng CS phá tan mọi nền tảng xã hội cũ để xây Thiên đàng Trần gian với Đạo đức CS mới.

Mao Trạch Đông đã dùng phương pháp Tẩy não bằng cách dùng đèn cực mạnh rọi vào đầu con người với cường vọng xóa đi Lương tâm con người.

Sau đó, dùng loa phóng thanh ngày đêm cho người bị xóa Lương tâm nghe để đem tư tưởng CS vào đầu người được tẩy não, hầu tạo ra Đạo đức CS.

Mao cho rằng quyền Tư hữu không phải là Thiên bẩm (innate gift) mà là “ sự gắp nếp do thói quen lâu ngày “ của chế độ Phong kiến mà ra, họ cho quyền Tư hữu do chế độ phong kiến tạo ra, chứ không là Lương tâm do Thiên bẩm, thói quen đó sinh ra nạn chiếm hữu Của cải tức là quyền Tư hữu, nên có thể xóa nét gắp nếp Tư hữu đi, và dùng loa Phóng thanh để tạo ra Óc Công hữu mới được gọi là Đạo đức CS , đó là sự sửa soạn cho việc làm ăn Tập thể !

Họ cho sự chiếm hữu gây ra Bất công, nên phải Phát động quần chúng để tước quyền Tư hữu với mục đích trả lại Công bằng cho người dân, trước khi tước đoạt quyền “ Tư hữu (chính đáng) “ của người dân, thì buộc họ phải tước “ quyền Tự do làm Người “ của người dân, khi làm xong công việc tàn Nhân hại Quốc, thì CSVN liền cao rao là họ có công giải phóng Nhân dân, vì tài tình như thế, nên đảng họ có quyền quản lý Tài sản nhà nước cho Nhân dân, chỉ có họ mới có quyền xài tài sản nhà nước một cách Công bình theo ý riêng của đảng họ !

Kết quả công trình xóa Lương tâm con người của Mao để tìm ra Đạo đức CS vẫn không hiện hình, mà trước sau gì thì Bản chất CS ngày càng rõ nét hơn là “ Tham tàn và Cường bạo , còn Đạo đức của con Người thì cũng vẫn là Nhân Nghĩa, mà không có gì đổi thay !!

Những ai không hiểu mục tiêu mà đảng CS nhắm tới là dùng Bạo lực “ Hận thù Giai cấp đấu tranh “ phá tan Chế độ cũ từ Thượng tầng kiến trúc tới Hạ tầng cơ sở, nhất là phá cho nát Lương tâm con người cũ để xây dựng con Người mới có Đạo đức CS hợp với xã hội CS “.

Những việc làm phá hoại của CS là đúng theo Chủ trương của đảng, những ai cứ nghĩ CS làm sai là quá sai!!

Ông Hồ Chí Minh là người rất khôn khéo, luôn biết dùng cái tiểu xảo của Tiểu huệ để che dấu đi cái Đại Ác, khi Miệng ông cao rao là yêu Nhân dân, yêu Công lý và Hoà bình, thì liền ngay đó cái Tay của đảng ông làm những chuyện Tham tàn và Cường bạo.

Cái sai của CS là sau khi tốn bao nhiêu thời gian, bao nhiêu công sức của toàn dân, bao nhiêu mưu gian, bao nhiêu xương máu để phá sạch hết nền Văn hoá với thuần phong mỹ tục cùng bách hại Tôn giáo, mà không tìm ra bóng dáng Thiên đàng trần gian đâu cả, rõ ràng là CSVN cứ bám ảo tưởng láo bịp mà khẳng định cho là đúng và còn hứa là sẽ đem tới, nên chi, đảng trưởng Phú Trọng vẫn còn khát nợ cho ít thời gian đi tìm cho tới cuối thế kỷ để xem có cái bóng ma nào đó hiện hình ra không?

Và dĩ nhiên, một Thực thể lù lù hiện ra: đảng CSVN là đảng của cái Đầu Tham tàn, và Đôi tay Cường bạo để Khủng bố mà Giết, Cướp Nhân dân, với sách lược “ Miệng Nam mô, Bụng bồ Dao găm “!

Và đây là những *Biến cố* mà Ông Hồ cùng với nhà Thơ Tố Hữu, Xuân Diệu, cùng Trung ương đảng như Trường Chinh, Lê Duẩn . . . lãnh đạo Kách mệnh Vô sản **đã tạo ra những Biến cố đau thương làm Tiêu diệt cả Dân tộc** .

II.-TỐ HỮU

Tố Hữu vừa là nhà Thơ vừa là Chiến sĩ say nồng của Kách mệnh vô sản, đã cổ vũ Hận thù làm động lực tạo ra *Biến cố Lịch sử đẫm máu của Dân tộc*.

1.- BÀI CA THÁNG 10

(Ca ngợi đồ tể Stalin và ông Hồ)

Tố Hữu

...

Hoan hô Xta-lin

Đòi đòi cây đại thọ

Rợp bóng mát hoà bình

Đứng đầu ngọn - 42 -ram gió

Hoan hô Hồ Chí Minh

Cây hải đăng mặt biển

Bão táp chẳng rung rinh

Lửa trường kỳ kháng chiến!

...

Trong bài sau đây, Tố Hữu khóc than Ông Cha của ông rất nước nỡ, vì Cha ông này dạy ông cách làm Kách mệnh triệt để để tàn dân hại nước ông mà giúp đảng ông lên ngôi độc trị.

2.- ĐỜI ĐỜI NHỚ ÔNG

Tố Hữu nhớ ông Tổ đồ tể nhân loại

...

Bữa trước mẹ cho con xem ảnh

Ông Stalin bên cạnh nhi đồng

Áo Ông trắng giữa mây hồng

Mắt Ông hiền hậu, miệng Ông mỉm cười

Stalin! Stalin!

Yêu biết mấy, nghe con tập nói

Tiếng đầu lòng con gọi Stalin!

Hôm qua loa gọi ngoài đồng
Tiếng loa xé ruột xé lòng biết bao
Làng trên xóm dưới xôn xao
Làm sao, Ông đã... làm sao, mất rồi!

**Ông Stalin ơi, Ông Stalin ơi!
Hỡi ơi, Ông mất! đất trời có không?
Thương cha, thương mẹ, thương chồng
Thương mình thương một, thương Ông thương mười
Yêu con yêu nước yêu nòi
Yêu bao nhiêu lại yêu Người bấy nhiêu!**

.....

...

**Giết, giết nữa, bàn tay không phút nghỉ,
Cho ruộng đồng lúa tốt, thuế mau xong,
Cho đảng bền lâu, cùng rập bước chung - 43 -ram,
Thờ Mao Chủ tịch, thờ Sít-ta-lin bất diệt”**

(*Chân Trời mới Media*)

...

3.- THÙ MUÔN ĐỜI MUÔN KIẾP KHÔNG TAN

(*Chỗ nào có bóng dáng CSVN là nơi đó Lửa Căm thù bùng cháy và Gian dối lên ngôi*)

**Đồng bào ơi, anh chị em ơi!
Hỡi lương tâm tất cả loài người
Hãy nghe tiếng của nghìn người bị giết
Không sống nữa, nhưng không chịu chết
Nghìn hồn oan bay khắp nhân gian
Thù muôn đời, muôn kiếp không tan!**

**Hãy nghe tiếng của nghìn xác chết
Chết thê thảm, chết một ngày bi thiết
Cả nghìn người, trong một trại giam
Của một nhà tù lớn: Miền Nam!**

**Hãy nghe tiếng của một nghìn cái xác
Không chịu chết, vạch trời kêu tội ác!**

Trong một ngày – Mồng một tháng mười hai

- Nào ai ngờ không sống nữa ngày mai!

Chúng tôi chết, chết quay lẩn lóc

Đứt ruột đứt gan, nắm cơm thuốc độc

Chết mà chưa giết được lũ dê hèn

Trái tim hồng chết uất máu bầm đen

Ôi chết hết, không thể nào chết được!

Không thể chết, những người dân yêu nước

Những con người không chịu ô danh

Những người con không muốn chiến tranh

Những người cha không muốn như quốc thể

Những người mẹ không muốn con nô lệ!

Đồng bào ơi, anh chị em ơi!

Sống, chúng tôi mong được sống làm người

Dù đã chết, mà còn trời còn đất

Mà Tổ quốc ta hoà bình, thống nhất

Chúng tôi không sợ máu chảy đầu rơi

Thà chết không chịu khuất phục một lời!

Chúng đã giết, nhưng làm sao giết được

Hồn chúng tôi quấn quanh cùng đất nước

Như bóng dừa ôm những xóm làng yêu

Như bóng cò bay sớm sớm chiều chiều

Như sông lạch vẫn tắm đồng xanh mát

Như sóng biển vẫn đập dìu ca hát!

Đồng bào ơi, anh chị em ơi!

Chúng tôi không thể sống lại rồi

Những xác chết, không thể nào cứu nữa!

Hãy cứu những anh em trong máu lửa

Nhớ lấy: nắm cơm thuốc độc giết người

Quân thù còn vương vãi khắp nơi!

**Thuốc độc đó, trong tay bầy chó Mỹ
Những “độc lập”, “quốc gia”, “nhân vị”
Những đô-la và những súng gươm
Miền Nam ơi! Thuốc độc giấu trong cơm
Quăng xuống biển những thằng mang thuốc độc
Những con chó giữ vàng cho Bạch ốc.**

**Đồng bào ơi, anh chị em ơi!
Chúng tôi không thể thét nữa rồi!
Lửa đã đốt những thân đen thuốc độc
Súng đã bắn những đầu xanh gan góc
Chết vẫn leo trên những mái nhà giam
Kêu cả loài người: Cứu lấy Miền Nam!**

**Đồng bào ơi, anh chị em ơi!
Chúng tôi không còn sống trên đời
Chúng tôi chẳng còn trên mặt đất
Nhưng miền Nam, những trại giam con chặt
Nghìn vạn chúng tôi, nghìn vạn con người
Chết rục chết mòn, vắng bật tâm hơi!**

**Hỡi tất cả những người đang sống
Hãy thay chúng tôi, truyền đi vang động
Tiếng vọng căm thù, tiếng vọng đau thương
Của miền Nam bất khuất kiên cường:
Hãy chặn lại những bàn tay đẫm máu
Của Mỹ-Diệm! Và bên gan chiến đấu!
Và chúng bay, Mỹ-Diệm giết người
Hãy nghe đây, chúng ta nói một lời
Hãy nghe tiếng của những người đã sống:
Những thuốc độc, xiềng gông, gươm súng
Đã giết ta, sẽ giết lại loài bay
Bao ngày mai là giá nổi hôm nay!
Trời chớp giạt, tất đến ngày sét đánh!**

Hỡi tất cả những người đang sống
Hãy thay chúng tôi, truyền đi vang động
Tiếng vọng Căm thù, tiếng vọng đau thương
Của miền Nam bất khuất kiên cường:
Hãy chặn lại những bàn tay đẫm máu
Của Mỹ-Diệm! Và bèn gan chiến đấu!
Và chúng bay, Mỹ-Diệm giết người
Hãy nghe đây, chúng ta nói một lời
Hãy nghe tiếng của những người đã sống:
Những thuốc độc, xiềng gông, gươm giáo
Đã giết ta, sẽ giết lại loài bay
Bảo ngày mai là giá nôi hôm nay!
Trời chớp giạt, tất đến ngày sét đánh

Bác ơi!

Ôi Bác Hồ ơi, những xé chiều
Nghìn thu nhớ Bác biết bao nhiêu?
Ra đi, Bác dặn: “Còn non nước...”
Nghĩa nặng, lòng không dám khóc nhiều

Bác đã lên đường theo Tổ tiên
Mác – Lênin, thế giới Người hiền
Ánh hào quang đỏ - 46 -ram - 46 -ram núi
Đất chúng con cùng nhau tiến lên.

...
Giết! Giết! bàn tay không ngưng nghỉ
Cho ruộng đồng, lúa tốt, Thuế mau xong
Cho đang bền lâu cùng rập bước chung long
Theo Mao Chủ tịch, thờ Stalin bất diệt .

...
Đia hào đối lập ra tro
Lung chùng phản động đến giờ tan xương
Thấp đuốc cho sang khắp đường
Thấp đuốc cho sáng đình làng đêm nay
Lôi cổ bọn nó ra đây
Bất quỳ gục xuống đóa đày chết thôi!

*Trên đây là những vần thơ “ Yêu đời tể nhân loại và Căm thù nhân dân “ để cổ võ Phong trào Cải cách: Thuế Nông nghiệp và CCRĐ để vừa **kiên định lập trường Bản Cố nông** vừa tỏ lòng **kiên trung với lãnh tụ vô sản**, chứ không phải với **Tổ Tiên Dân tộc**. Nhân dân Việt Nam chúng ta nghe miệng họ luôn xưng là người Việt Nam, họ nhân danh mọi thứ của họ là của Nhân dân Việt Nam, nhưng Tâm hồn họ lại rất xa lạ với Dân tộc, nên họ rước **Hận thù vay mượn từ***

Trung cộng (qua việc học tập phim Bạch Mao nữ), và từ Liên xô (qua chế độ chuyên chế Sa hoàng) về dày xéo Dân tộc, phá nát quê hương.

CSVN lấy nỗi Căm thù của “ nhân vật hư cấu Bạch Mao Nữ “ tố cáo tội ác của chế độ Phong kiến Tàu, và “ tội ác của Chế độ Sa hoàng đối với Nô lệ Nga “ để làm mẫu mực huấn luyện “ Lòng Căm thù của Bản cố nông đối với Địa chủ Việt Nam “ để xúc tiến kế hoạch tước đoạt “ quyền Tư hữu và quyền Tự do của con Người “ !

Trong cuộc CCRĐ , CSVN đã bắt Nhân dân học tập tinh thần Căm phẫn vay mượn của ngoại bang để Đấu tố trong 6 tháng trời để kích động Lòng Căm thù của Bản Cố nông trước khi đem Địa chủ ra Đấu trường cho Bản cố nông đấu tố!

III.- XUÂN DIỆU

Xuân Diệu có Tú tài Pháp trước năm 1945, là nhà thơ có Tâm hồn rất lãng mạn được khởi hứng từ Rimbaud và Verlaine bên Pháp, Tâm hồn ông rất nhạy cảm.

Sau 1945, từ Gió, Mây, Hương, Sắc của phương Tây, ông quay về thực tế Gạo Cơm của Mác, Mao, Hồ..

Xuân Diệu từ Cực Tây: Thả Hồn theo Văn chương Lãng mạn Pháp:

1.- CẢM XÚC

**Là thi sĩ nghĩa là ru với gió
Mơ theo trăng và vợ vẫn cùng mây
Để linh hồn ràng buộc bởi muôn dây
Hay chia sẻ bởi trăm tình yêu mến
Đây là quán tha hồ muôn khách đến
Đây là bình thu hợp trí muôn hương
Đây là vườn chim nhả hạt mười phương
Hoa mật ngọt chen giao cùng trái độc
Đôi giếng mắt đã chứa trời vạn hộ
Đôi bờ tai nào ngăn cảm thanh âm
Của vu vơ nghe mãi tiếng kêu thầm
Của xanh thắm thấy muôn màu nói sẽ.**

...

*Đến Xuân Diệu quay về Đông Phương Hồng, nhốt Hồn trong **Cũi Vô sản chuyên chính** :
Từ nhiều năm nay trên nhiều trang chống Cộng lan truyền một bài (đoạn) thơ được cho là của Xuân Diệu đấu tố Cha Mẹ mình trong thời Cải cách Ruộng đất (?):*

2.- CẨM HỜN

(*Cẩm hờn là món ăn Tinh thần của CSVN*)

**Đã đứng lên, những con người uất ức,
Những thế hệ nuốt oan hờn giữa ngực;
Đã đứng lên những chiến sĩ, những anh hùng,
Những gươm thiêng, những giáo nhọn, những gan đồng,
Những dạ sắt: đã đứng lên tất cả!**

Giã từ quá khứ trăm năm hận,
Một bước sa cơ tủi vó hùm!
Ngoảnh lại thời gian, bao hậm hực!
Lỡ đường, nên nổi giận trăm năm.

Đã cháy rồi, ánh sáng giữa đêm tăm;
Đã mọc giầy sao vàng trên nếp gió.
**Trong thẳm thiết, giữa bầu vinh dự đỏ;
Máu này là sắc đỏ của lòng dân.**

Lũ chúng bay, loài bạc ác vô nhân
Xây sung sướng trên nhọc nhằn kẻ khác;
Lấy gian khổ của người làm cực lạc,
Rượu mô hôi nước mắt, bánh xương tuỷ tim gan,
Thịt nhân quần, chúng mày vẫn uống ăn!

**Sao này là ngôi sao đất nỏ,
Máu này là máu để đưa đường.
Đỏ này quả quyết như bàn thạch,
Vàng này là một ánh triều dương.**

Từ không gian đưa lại tiếng trăm phương,
Từ mặt đất nảy lên bao quyết chiến,
Từ cây cối mầm ra muôn sức điện,
Nước non này hiển hiện thể hiện ngang.
- Sông trườn dài giầy giữa đuôi sài lang,
Núi dựng đứng hỏi chân trời độc lập;
**Làng mạc thét từng mỗi thôn mỗi ấp,
Rặng tre thành gậy gộc, bờ bụi hoá thừng giầy,
Sắt đồng thành giáo mác, cành nhánh hoá chân tay,
Đất thành khối, cát quây quần ném đá:
Nghìn nghị lực đã đứng lên tất cả!
Lũ chúng bay tàn tạ, hết cầu mong!**

Máu này là máu giòng anh hùng.
Đã chảy trên non, chảy dưới đồng,
Đã chảy trên quân Nguyên, trên giặc Mãn,

Đỏ này là đỏ khối hồn chung.

Vì tới đây đoàn lũ tám mươi đông,
Bay đã nhục cả đến loài cây cỏ.
Người chẳng phục; cho đến thân ngựa chó
Cùng gặm gừ cắn giận mặt quân bay.
Xiềng đã kêu trên nghìn vạn cổ tay,
Xích đã siết những cuộc đời hảo hán;
Mặt đã vỡ, óc đã rời trên trán,
Tay lia thân, đầu rụng, tiếc đau thương
Cho một loài khát máu; tiếc vô lương!
Những Bản Thuật, những Kon Tum, Lao Bảo,
Những Bà Rá, những Sơn La, Côn Đảo,
Còn rừng thiêng nước độc, còn núi hiểm đèo cao,
Còn cát khô, đảo vắng, biển sâu nào
Bay chẳng đoạ những anh hùng, chiến sĩ?
- Bay cô nhốt trong lao tù ích kỷ
Cả lòng yêu, ý tốt của trời Nam.

**Máu này là máu lòng căm hận
Đỏ bởi tim gan giận tím chàm.
Đỏ này là đỏ trăm năm trước
Thấm lại tung bùng triệt giống tham.**

**Giết chúng bay là tội chúng bay làm.
Những tội ác chúng bay gieo nay đã mọc
Thành súng ống, thành gươm dao, thành gậy gộc,
Thành cát bay đá chạy, thành mưa giông,
Thành sấm vang, thành bão táp đùng đùng!
Giết! Sẽ giết! Chết! Chúng bay sẽ chết!
Đoàn dân Việt một lòng căm đứng hết
Ôm non sông cười ngạo với nghìn thu:**

**"- Xác thù là xác nhồi phân ruộng,
"Máu thù là máu rửa quân nhu.
"Sao này là sao đưa hạnh phúc,
"Đỏ này là đỏ diệt quân thù!"**

23-9-1945

Ngày kháng chiến

Từ nhiều năm nay trên nhiều trang chống Cộng lan truyền một bài (đoạn) thơ được cho là của Xuân Diệu đầu tổ Cha Mẹ mình trong thời Cải cách Ruộng đất (?):

**“ Ai về làng Bó Hạ
Nhấn vợ chồng thằng Thu
Rằng chúng bây là lũ quốc thù ...
Lôi cổ bọn nó ra đây.**

Bắt quỳ gục xuống, đoạ đày chết thôi...”

Họ chưa rõ "thằng Thu" là Ngô Xuân Thu, cha Ngô Xuân Diệu.

Đề Kiên định lập trường Vô sản, Xuân Diệu già từ nhà Thơ Lãng mãn chuyển qua vai trò Chiến sĩ khách mệnh Vô sản đấu tranh:

**“Máu kêu máu trả thù
Súng đâu anh em đâu
Bắn nó thủng yết hầu
Bắn tĩa bắn dài lâu...”**

Hoặc thơ nịnh bợ “ Thơ dâng Bác Hồ” sáng tác ngày 19 tháng 5 năm 1953:

**“...Mỗi lần tranh đấu gay go
Chúng con đã được bác Hồ đến thăm
Chúng con dưới vực sai lầm
Đang vươn mình được bác cầm tay lên
Lời Cha rất mực dịu hiền
Như là thấm nhẹ mà xuyên vào lòng
Con ngồi trước Bác mệnh mông
Tội nhiều chưa dám ngẩng trông cha già...”**

IV.- HUY CẬN

Huy Cận là bạn thân của Xuân Diệu, cả hai cùng là người Hà Tĩnh. Huy Cận cũng có Tú tài Pháp và học về Kỹ sư Canh nông , ông là một Thi sĩ có Tâm hồn cô đơn rất nhạy cảm, ông rất cần có một Lý tưởng để cho đời sống được quân bình. Do Tâm hồn cô đơn thiếu lý tưởng nên đành phải đi hoang để tìm nơi ẩn trú an bình.

1.- TRÌNH BÀY

Huy Cận

Tôi sẽ đến trước mặt người, Thượng đế
Đề kêu than, khi tôi đã lia đời
Khi lá rụng, và hồn tôi đã xé
Sang bên kia thế giới của loài người

Trước Thượng đế hiển từ tôi sẽ đặt
Trái tim đau khô héo thừa trần gian
Tôi sẽ nói: "Này đây là nước mắt
Ngọc đau buồn, nguyên khối vẫn chưa tan

Người biết đáy, lòng tôi trong trắng lấm
Người cho sao, tôi giữ vậy như gương
Mặt trời đẹp, sắc đời đua nở thắm
Tôi đã đành mang nặng nghiệp yêu thương

**Từng bước lạnh teo, một mình lủi thủi
Tin ngây thơ: hồn sẽ hiểu qua hồn,
Tôi đâu biết thịt xương là sông núi
Chia biệt người ra từng xứ cô đơn**

Cả linh hồn tôi đem cho trọn vẹn
Vốn nhà nghèo không quen thói bán buôn,
Đến những kẻ mới vờ duyên hứa hẹn
Tôi cũng cho trọn vẹn cả linh hồn

Đầu gối rã, tôi đứng chờ đã mệt
Tôi trông mong hai mắt tối đen rồi
Tôi đã khóc những đêm sâu đến chết
Thừa trần gian, xin thượng đế thương tôi

Tuổi non dại lòng tôi say mẩn bạn
Khi thanh xuân, tôi mỗi chạy theo tình
Nhưng cô độc đã thắm ghi trên trán
Lòng lạc loài ngay từ thừa sơ sinh

**Lòng tôi đây, trọn một đời thương nhớ
Hồn tôi đây, thiên hạ bỏ đi hieu
Người nhìn xem, chân tôi muôn dấu rỗ
Thủng gai đời, đây tay với tình yêu**

**Hỡi Thượng đế! Tôi cúi đầu trả lại
Linh hồn tôi đã một kiếp đi hoang
Sầu đã chín, xin người thôi hãy hái
Nhận tôi đi, dấu địa ngục, thiên đường"**

**Rồi tôi khóc, và đầu tôi ngã gục
Mắt tôi mờ, và tay của tôi xuôi
Không biết nữa, thiên đường hay địa ngục,
-Quên, quên, quên đã mang trái tim người!**

2.- TRÀNG GIANG

**Sóng gợn tràng giang buồn điệp điệp,
Con thuyền xuôi mái nước song song
Thuyền về nước lại sầu trăm ngả;
Củ một cành khô lạc mấy dòng. “**

Ông là người “ **Cường Tinh Đoản Trí** “, tự ví mình là một **cành khô lạc mấy dòng**, nên ông không biết Thiên đàng nơi đâu mà tìm đến. Khi gặp ông Hồ chí Minh là người “ **Cường Trí Đoản Tinh** “, có nhiều mưu mẹo biết dùng **Ruột Trí, bọc Vỏ Tình**, đem cái ảo tưởng Thiên đàng trần gian ra khuyến dụ, nên ông bị mắc vào tròng Chuyên chế, khi vào thì dễ, mà thoát ra lại khó . Đây là một Nhân tài trong nhiều người Việt bị nền Văn hoá bá đạo làm cho thui chột.

V.- TRƯỜNG CHINH

Trường Chinh thân phục Mao Trạch Đông, dịch (?) cuốn Trường Kỳ kháng Chiến của Mao.

Trường Chinh: Đấu Tố Mẹ



“Tao với mi không mẹ không con, mà chỉ là kẻ thù giai cấp của nhau” - Trường Chinh Đấu Tố Mẹ.

Tiêu biểu là “đảng viên ưu tú” Trường Chinh đấu tố cha mẹ đến chết. Nhờ vậy y cũng được bia miệng ngàn năm khắc ghi câu đối tưởng niệm như thầy mình: “Đấu tố phụ mẫu, tôn thờ Mác Lê, nhục ây đòi chề thẳng họ Đặng! Hãm hại sĩ nông, đảo điên văn hóa, tội kia sách chép đũa tên Khu!”. (Đặng Khu chính là Đặng Xuân Khu, tên thật của Trường Chinh).

Trường Chinh tên thật là Đặng Xuân Khu sinh ngày 9/2/1907 tại làng Hành Thiện, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, qua đời năm 1988 tại Hà Nội.

*Tiếp đó, theo Đền Cù, là Chu Văn Biên, bí thư đoàn ủy cải cách ruộng đất Nghệ Tĩnh. Bức ghế ngồi trên thềm cao, y chỉ tay vào mặt mẹ để chấp tay đứng dưới sân, gần giọng: “**Tao với mi không mẹ không con mà chỉ là kẻ thù giai cấp của nhau. Tao có phận sự tiêu diệt mi mà mi thì sẽ nhất định chống lại**”. Bà mẹ cắn lưỡi không chết, ít lâu sau nhảy giếng tự tử. Nhờ thành tích giết mẹ đó, Chu Văn Biên được đảng trao chức Thứ trưởng Bộ nông nghiệp!*

VI.- LÊ DUẨN

Lê Duẩn lại thân với Liên Xô (?)

Ta đánh Mỹ là đánh cả cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc, cho các nước xã hội chủ nghĩa và cho cả nhân loại, đánh cho cả bọn xét lại đang đâm vào lưng ta^{[40][41]}

Năm 1976, Bí thư thứ nhất Lê Duẩn tuyên bố:

"Chế độ ta là chế độ **chuyên chính vô sản**. Chuyên chính trước hết phải là **đường lối của giai cấp vô sản**. Cốt tủy của chuyên chính vô sản là ở đó chứ không phải là ở chỗ sử dụng bạo lực (?) . Đường lối đó là sự kết hợp lý luận Mác - Lê Nin với thực tiễn cách mạng của nước mình (?) . Đường lối đó là **khoa học nhất, là đúng quy luật, là bắt buộc. Đường lối đó không hề nhân nhượng với ai, chia sẻ với ai và hợp tác với ai cả. (1)**. Đó là chuyên chính. Đường lối đó là: **nhất thiết phải xóa bỏ giai cấp bóc lột, xóa bỏ chế độ sản xuất cá thể, xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa (???)** Nhất thiết phải làm thế, không cho phép ai đi ngược lại. Đó là chuyên chính. Đường lối đó nhất thiết phải là công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Không ai được chống lại. Đó là chuyên chính. Đường lối đó là đường lối của giai cấp công nhân, không ai được chống lại. Ai chống lại những cái đó thì bị bắt. Đó là chuyên chính."?

(Phát biểu của Lê Duẩn tại Hội nghị Trung ương 25, Văn Kiện Đảng Toàn tập, Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia, tập 37- 1976, trang 403-40.

(1).- Theo Lê Duẩn : Đường lối Chuyên chính Vô sản là Độc lập với Bất cứ ai và độc lập về mọi Phương diện, nhưng lại xung phong làm Nô lệ cho cả hai Quan Thầy: Liên Xô và Trung Cộng ? !

Rõ ràng đảng viên CSVN tuy còn hình hài Việt Nam, nhưng Tâm hồn của Họ đã bán đoạn cho Mác, Lênin, Stalin, Mao Trạch Đông, . . .hầu hết là những tay sát thủ nhân loại, họ sống theo nền Văn hoá Du mục có Bản chất Bạo động, luôn gây Chiến tranh, Cướp bóc và Bành trướng .

Họ Chủ trương “ Tiêu diệt một Giai cấp để mưu hạnh phúc cho một Giai cấp khác “, và nếu ai không ưa thứ Hạnh phúc “ Tem phiếu “ của họ, thì họ dè cổ ra nhét “ Bo Bo “ vào họng và bắt phải tung hô là sướng sung!

Phải chăng Vì chính sách “ Khôn vặt mà Đu dây “, nên phân công Trường Chinh thân phục Tàu, còn Lê Duẩn lại tôn sùng Liên xô, nên gặt hái được “ cái Khôn lớn “, chỉ một lần mà làm Tôi đến những hai Chủ !

Cái nghịch lý đốn đau là một số con Dân Việt Nam thuộc lớp Tinh hoa, vì bị Lạc Hồn Dân tộc, nên mắc phải “nạn Vong nô, ăn phải độc dược CS”, đã dùng những “Tổ chức khoa học tinh vi của CS Tây phương” kết hợp với “cái Thâm ác của Kẻ thù Đông phương” về “tiêu diệt thành phần Tinh hoa” và “Tinh thần bất khuất của Dân tộc mình” đến “Triệt để”, không sống trong chế độ CS thì không thể hiểu nổi chữ hai chữ Triệt để: “Đào cho tận Gốc, tróc cho tận rễ”!

Quả thật không sai,” vì Khôn vặt lớn quá” hóa ra “Đại khổng lồ”! Hiện nay “những người CS từng vĩ ngược là Yêu nước nhất” đang tiếp tục tiêu diệt cho hết “thành phần Tinh hoa yêu nước của Dân tộc” mà “cúc cung tận tụy làm tôi đòi cho Kẻ thù Dân tộc”!

Quả thật, khi sống với nền Văn hoá “Tham tàn và Cường bạo” thì chỉ gây nên đổ vỡ không những cho một giai đoạn mà còn kéo dài thêm nhiều thế hệ về sau!

Cái tội ác này:

“ Lẽ nào Trời Đất dung tha,

“ Ai bảo “Toàn dân” “chịu được!” “

(Phỏng theo Bình Ngô đại cáo của Nguyễn Trãi)

CHƯƠNG NĂM

A. - TAI HỌA CỦA NẠN “ LẠC HỒN DÂN TỘC”

Qua 27 năm ngục tù, Ngục sĩ Nguyễn Chí Thiện đã sáng tác những vần thơ tặng Bác Hồ vĩ đại và đảng quang vinh:

I. - HỒ CHÍ MINH

1.- KHÔNG CÓ GÌ QUÝ HƠN ĐỘC LẬP TỰ DO

(*Chân dung Cha già Dân tộc*)

Nguyễn Chí Thiện

Tôi biết nó, thằng nói câu nói đó
Tôi biết nó, đồng bào miền Bắc này biết nó
Việc nó làm, tội nó phạm ra sao
Nó đầu tiên đem râu nó bện vào
Hình xác lão Mao lông lá
Bàn tay Nga đầy băng tuyết giá
Cũng nhòai qua lục địa Trung Hoa
Không phải xoa đầu, mà túm tóc nó từ xa
Nó đứng không yên
Tất bật
Điên đầu
Lúc rụi vào Tàu
Lúc rúc vào Nga
Nó gọi Tàu, Nga là cha anh nó
Và tình nguyện làm con chó nhỏ
Xông xáo giữ nhà gác ngõ cho cha anh
Nó tận thu từ quả trứng, quả chanh
Học thói hung tàn của cha anh nó.....

Ôi đó, thứ độc lập không có gì quý hơn của nó!
Tôi biết rõ, đồng bào miền Bắc này biết rõ
Việc nó làm, tội nó phạm ra sao
Nó là tên trùm đao phủ năm nào
Hồi Cải Cách đã đem tù, đem bắn
Độ nửa triệu nông dân, rồi bảo là nhầm lẫn.
Đường nó đi trùng điệp bất nhân
Hầm hập trời đêm nguyên thủy...

Ôi Độc Lập, Tự Do

Xưa cũng chỉ vì quý hai thứ đó
Đất Bắc mắc lừa, mắt vào tay nó
Nhưng nay mà vẫn còn có người mơ hồ nghe nó
Nó mới vạ lẫn cần nguyên rửa thực to!

TỪ VƯỢN LÊN NGƯỜI

(Công lao của đảng)

Từ vượn lên người mất mấy triệu năm
Từ người xuống vượn mất bao năm?...
Xin mời thế giới tới thăm
Những trại tập trung núi rừng sâu thẳm
Tù nhân ở trường rừng bày đứng tằm...
Loại vượn này không nhanh mà rất chậm
Khác vượn thời tiền sử xa xăm.
Chúng đói chúng gầy như những cái tằm
Và làm ra của cải quanh năm
Xin mời thế giới tới thăm.
1967

3.- LÃNH TỤ

(Lãnh tụ: “ *Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí Công vô Tư* “
của CSVN!)

(1962)

Nguyễn Chí Thiện

Lãnh tụ béo nục
Dân đen gầy rục!
Lao động hùng hục
Hợp hành liên tục
Đói ăn khắc phục
Kêu ca tổng ngục!
Cộng sản đánh gục
Đời mới hết nhục!

4.- ĐỒNG LẦY

(Kỳ công của Kách mệnh Vô sản VN: **Đồng lầy**)

Nguyễn Chí Thiện

Nhưng rồi một sớm đầu thu mùa thu trở lại
Tuổi hai mươi mắt nhìn đời trẻ dại
Ngỡ cò sao rục rờ
Tô thắm màu xứ sở yêu thương.
Có ngò đâu giáo giờ đã lên đường
Hung bạo phá bờ kim cổ
Tiếng mõ giường rung đổ chuyển non sông
Mặt trời sự sống
Thổ ra từng vũng máu hồng
Ôi tiếc thương bao mùa lúa vun trồng
Một mùa thu nước lũ
Trở thành bùn nước mênh mông
Lớp lớp sóng hồng man dại
Chìm trôi quá khứ tương lai
Máu, lệ, mồ hôi, rớt rãi
Đi về ai nhận ra ai!
Khiếp sợ, sững sờ, tê dại!
Lịch sử quay tít vòng ngược lại
Thời hùm beo rắn rết công khai
Ngàn vạn đầu trường mọc dậy giữa ban mai
Đúng lúc đất trời nhợt nhạt
Bọn giết người giảo hoạt
Nâng cốc mừng thắng lợi liên hoan
Điệu nhạc cơ hàn thăm thẳm miên man
Điệp khúc lia tan thúc dục
Ngục tù cát bước oan khiên
Thành thị thôn quê sơn hải trăm miền
Hội tụ!
Bãi sù, bờ lau, rừng rú
Thây người vun bón nuôi cây,
Đạo lý tối cao ở xứ đồng lầy
Là lừa thầy, phản bạn
Và tuyệt đối trung thành vô hạn
Với Đảng, với Đoàn, với lãnh tụ thiêng liêng
Hạt thóc, hạt ngô phút hóa xích xiềng
Họa, phúc toàn quyền của Đảng
Dần dà năm tháng
Mắt ngả sắc vàng, da sạm xám
Đi về ai nhận ra ai?
Ôi ngàn hoa run tái!
Đáng thương giữa chốn đồng lầy
Sậy úa lau gầy, lạc loài thảm hại
Rồi đây, khi mặt trời thức dậy
Chắc là hoa đã tàn phai
Chẳng còn được thấy!
Tôi vẫn ngồi yên mơ màng như vậy

Mặc cho đàn muỗi quấy rầy
Bóng tối lan đầy khắp lối
Không còn phân biệt nổi
Trâu hay người lặn lội phía bờ xa
Gai ốc nổi trên da
Cái họa áo cơm không chừa ai hết!
Buồn nghĩ tới chuyện xưa Thần chết
Cùng lão tiều đốn củi già nua
Tôi ngược trông xem có một ngôi chùa
Ngôi chùa đã trở thành huyền mộng.
Con ác điều hoài nghi xù đôi cánh rộng
Truy lùng mồ mả cha ông
Thánh thất miếu đường xáo động
Con thuyền chở đạo nghiêng chao
Sóng gió thét gào, man rợ
Tiếng sinh linh nức nở, âm thầm
Mặt đất tím bầm, tiết đọng
Lá cờ lật lọng
Nhân buổi dương tàn âm thịnh cao bay!
Thần tượng cuồng quay, hình thay lột rũ
Hang Pác-Bó hoá thành hang ác thú
Bác Hồ già hoá dạng bác Hồ Ly
Đôi dép lốp nặng bằng trăm đôi dép sắt
Bộ ka-ki vàng, vàng như mắt dân đen
Quý quái, dê hèn, lừa đảo!
Gia tài tra khảo cướp trơn tay
Từ buổi Quý vương hơn hờ mặt mày
Đứng trước Đảng kỳ trình trọng
Đọc lời khai mạc thừa hoang sơ
Tụ tập đảng viên đại hội dưới cờ
Nguyện đem cuộc đời hơi thở
Đạp bằng, phá vỡ
Ngàn năm văn hiến ông cha.
Áo vụng dựng lên một thứ sơn hà
Mê muội, nặng nề không hề nghiêng ngã
Nó lừa, nó thả
Lũ mặt người dạ thú xông ra
Khiến đồng xa
Nơi mấp mô mồ mả
Các hồn ma cũng hã vong linh
Vì thấy địa ngục của mình
Còn ít nhục hình hơn dương thế!
Mạng sống không bằng con giun con dế
Đầu ngừng lên tuy nhìn thấy trời xanh
Mà chân không thể nào rút khỏi
Vũng lầy man mọi hôi tanh

Ma quỷ rình canh, nghiệt ngã
Rau cháo cảm hơi, mồ hôi tằm tã
Bọn sậy lau đã chán cả chờ trông
Hầu cam phận sống trong bùn xám
Đời càng u ám
Quý vương càng đình đám liên hồi
Ôi, dần dà tôi không phải là tôi
Một khối rũ mồn nhức nhối
Mang đầy mộng ước thiu ôi.
Nếu tôi đổ mồ hôi
Mồ hôi sẽ hòa máu phổi
Nhưng những niêu cơm quá voi mà Đẳng đem phân phối
Không nhường thịt gân một chỗ để đàn hồi!
Bao đêm rồi tôi nguyện luyện hồn tôi
Trút bỏ buồn đau tiếc hối
Nén dập hồn căm dữ dội
Ngày đêm chìm lược thân tôi
Nhã như, nóng hổi!
Nhưng làm sao trút và nén nổi
Nhưng làm sao điếc, mù, câm nổi
Khi con người chưa sống được bao nhiêu
Cũng như khi chưa yêu mến thật nhiều
Làm sao biết ghét!

...

..

Con rắn đỏ vô cùng hung hiểm
Nó sinh ra lớn lên nhờ sức siểm
Nhả nọc hận thù, phờ phĩnh công phu
Khéo léo đầu cơ lòng yêu nước đui mù
Lạy lục Tàu Nga không nề điếm nhục
Đủ hơi sức nó hiện hình phản phúc
Ngóc đầu, phì rít, bắt nhân
Cắn cổ lê dân, quăng quật mộ phần
Phá đạo, phá đời, uống khô sông suối!
Ôi thằng Tây mà trước kia người dân không tiếc máu xương đánh đuổi
Nay họ xót xa luyện tiếc vô chừng
Nhờ vuốt nanh của lũ thú rừng
Mà bàn tay tên cai trị thực dân hoá ra êm ả!
Lòng ái quốc bị lừa còn đương nằm buồn bã
Đẳng gian ma mong kiếm chác thêm gị

Bay tha hồ viện tới Lý, Trần, Lê
Người dân đã chán chê với cái trò hề chiến tranh cách mạng
Cái họ được là khăn tang và nạng
Cái mất đi ánh sáng cuộc đời
Đảng bắt câm, bắt nói, bắt khóc, bắt cười
Bắt đói, bắt làm, hé răng oán thán
Là tù ngục mục xương độc đoán
Phải chằng đó giá công lao huyết hãn
Mấy ngàn ngày đánh Pháp những năm xưa?
Biết là bao ô ướ, lọc lừa
Người dân đã có thừa kinh nghiệm
Bùa phép yêu ma không còn linh nghiệm
Bạo lực đen ngòm trắng nhờn nhe nanh
Trại lính, trại tù xây lũy thép vây quanh
Song bạo lực cũng đành bắt lực
Trước sự chán chường tội bực của nhân tâm!
Có những con người già đui điếc thắm câm
Song rất thánh và nhìn xa rất tốt
Đã thấy rõ ngày đồng lầy mai một
Con rắn hồng dù lột xác cũng không
Thoát khỏi lưới Trời lồng lộng mệnh mông!
Lẽ cùng thông huyền bí vô chùng
Giờ phút lâm chung quý yêu làm sao ngờ nổi!
Rồi đây
Khi đất trời gió nổi
Tàn hung ơi, bão lửa, trốn vào đâu? Bám vào đâu?
Lũ chúng bay dù cho có điên đầu
Lo âu, phòng bị
Bàn bạc cùng nhau
Chính đám sậy lau
Sẽ thiêu tất lũ bay thành tro xám!
Học thuyết Mác, một linh hồn u ám
Không gúc rễ gì trên mảnh đất ông cha
Mấy chục năm phá nước, phá nhà
Đã tới lúc tông đồ phải lòi ra pháp trường tất cả!
Song bay vẫn tiệp từng nhật dạ
Tướng loài cây to khỏe chặt đi rồi
Không gì nghi ngại nữa!
Bay có hay sậy lau gặp lửa
Còn bùng to hơn cả đê, đả
Những con người chỉ có xương da
Sức bật lật nhào, tung hết!

Hoa cuộc sống Đãng xéo dày, mong nát chết
Nhưng mà không, sông núi vẫn lưu hương
Mỗi bờ tre, góc phố, vạt nẻo đường
Hương yêu dấu còn thắm vương thắm thiết
Nếu tất cả những tâm hồn rên xiết
Không cúi đầu cam chịu sống đau thương
Nếu chúng ta quyết định một con đường
Con đường máu, con đường giải thoát
Dù có phải xương tan thịt nát
Trong lửa thiêu trừng phạt bọn gian ma
Dù chết chưa trông thấy nở mùa hoa
Thì cũng sống cuộc đời không nhục nhã
Thì cũng sống cuộc đời oanh liệt đã!
Nếu chúng ta đồng tâm tất cả
Lấy máu đào tươi thắm tưới cho hoa
Máu ươm hoa , hoa máu chan hòa
Hoa sẽ nở muôn nhà muôn vạt đóa
Hoa hạnh phúc tự do vô giá,
Máu cầm hồn phun đẫm mới đâm bông!
Đất nước sa vào trong một hầm chông
Không phải một ngày thoát ra được đó
Con thuyền ra khơi phải chờ lộng gió
Phá xích, phá xiềng phải sức búa đao
Còn chúng ta phải lấy xác làm bè
Lấy máu trút ra tạo thành sóng nước
Mới mong nổi lên vùng lầy tàn ngược
Nắm lấy cây sào cứu nạn trên cao
Tiếp súng, tiếp gươm bè bạn viện vào
Phá núi, vén mây, đón chào bão lộng
Mới có thể tiến vào hang động
Tiêu diệt yêu ma, thu lại đất trời
Thu lại màu xanh, ánh sáng, cuộc đời.
Chuyện lâu dài, sự sống ngắn, chao ơi!
Nổi chờ mong thắm thiết mãi trong tôi.
Tôi mong mãi một tiếng gì như biển âm vang dội
Một tiếng gì sôi nổi con tim
Đã bao năm rồi teo chết nằm im
Trong những quan tài hình hài hèn đốn
Âm tiếng đó dội lan qua các trại tù, trại tập trung
rừng rợn
Làm suy nghĩ lũ quân thù trâu lợn
Tái tạo niềm tin cho tất cả những ai
Đã gần như tuyệt vọng ở ngày mai

Lũ lau gầy, sậy úa, cỏ tàn phai
Náo nức, reo hò, trông ngó
Âm tiếng đò gậy thành giông gió
Khắp đại dương cùng khổ âm u
Chớp xé trời đen, báo hiệu lũ quân thù
Giờ hủy thế!
Tôi mong mãi một tiếng gì như tiếng âm vang của bể

Đồng bào tôi cũng mong như thế
Tôi lắng nghe
Hình như tiếng đò đã bắt đầu
Nhưng tôi hiểu rằng đó là tiếng của lịch sử dài lâu.
Nên trời đêm dù thăm thẳm ngòm sâu
Dường như vô giới hạn ở trên đầu,
Tôi vẫn nguyện cầu
Vẫn sống, và tin
Bình minh tới, bình minh sẽ tới.
Cờ vô đạo đương ngang trời pháp phới
Tôi vẫn mơ chân lý tận xa vời
Tôi lừa tan ngàn vực tối trên đời
Trong hào quang dữ dội hiền linh!
Muôn âm âm chấn động trời thanh
Báo hiệu bình minh sét nổ
Ôi, ghê sợ cả một trời phần nộ
Cả một trời đau khổ khôn lường
Đã bao ngày nén xuống thảm thương
Dưới tận đáy đồng lầy túi hổ
Sẽ tràn dâng như sóng gầm thác đổ
Bọn quỷ yêu sẽ tới ngày tận số
Xác lũ bay sẽ ngập đường ngập phố
Máu lũ bay hoen ố cả nền trời
Kèn tự do đặc thẳng nơi nơi
Khai mạc bình minh khôi phục cuộc đời.
Ôi tôi sống và tôi chờ đợi
Ngày triệu triệu trái tim bùng nổ tung trời!
Đêm đồng lầy lổm bõm sương rơi
Cú rúc, Trăng buồn
Rười rượi

1972

B.- NGUYÊN NHÂN CỦA MỌI NGUYÊN NHÂN GÂY RA TAI HỌA

I.- CON NGƯỜI ĐƯỢC TÌNH NGUYỆN “ LÀM CON VẬT “

Với tư cách một Người Việt Nam, tôi thương xót những người CS, vì họ vốn là **Đồng bào của tôi**, với tư cách là một Kitô hữu thì họ cũng là **con Chúa**, với tư cách của một Phật tử, họ cũng là **con Phật**, với Việt Nho thì họ là con người gồm đủ: **Thiên / Địa chi Đức, Âm / Dương chi giao. Quý / Thần chi hội, Ngũ hành chi tú khí**, chứ Người Việt Nam đâu là **con người bị thiên hoạn** thành “ **con Vật Kinh tế** “ như Mác, để con Người phải trút bỏ hết tình Người hầu làm chuyện man rợ, nên chúng tôi không chấp nhận và cực lực chống đối “ **Tư tưởng Tham tàn và hành động Cường bạo** “ của CSVN.

Tôi chẳng có ý chê trách ông này ông kia của hai bên, mà chỉ nói lên cái thảm trạng của Đất nước vì các ông có lòng Yêu nước nên các ông đều bị mắc lừa, không chỉ có các ông, mà ngay cả thế giới đều ăn phải cái bã Lừa của CS, chính các vị giáo sư của các trường Đại học nổi tiếng nhất của Hoa kỳ cũng bị lừa!

Cái Đau là thế này, là ông Hồ, các ông và nhiều người CS khác như Trường Chinh, Lê Duẩn . . .đều là Nhân tài, nhưng ăn phải độc dược CS là những thứ gian xảo và bạo tàn của nền Văn hóa bạo động Du mục, nên không những làm thui chột mắt Nhân cách mà còn đem hành động tàn bạo gây đại họa cho Dân tộc.

Điều đặc biệt giúp chúng ta hiểu rõ con Người CS. vì Tự Ty nên đành hạ mình làm con Vật Kinh tế để tìm phương cách man rợ để dành miếng ăn, nhưng Tự Ty và Tự Tôn lại đều cùng một Vành, chỉ là hai mặt của một đồng Tiền, nên mới Tự Tôn mà nhảy lên làm Thượng để tước quyền Tự hữu và quyền Tự do là sinh mạng của con Người!

Xem thế mới biết cách “ định vị con Người “ trong Vũ trụ rất là quan trọng!

II.- ĐẢNG ĐOÀN “ CHÁO LÚ LẠC HỒN “

Cái đáng trách là những người cầm quyền CSVN vì ăn phải Cháo Lú của Giặc Truyền kiếp phương Bắc và phương Tây, nên bị Lạc hồn Nhân / Nghĩa của Dân tộc mà đi hoang, họ rước thứ Độc dược “ Tham tàn và Cường bạo của CS Quốc tế và Tàu về ngấu nghiến vào cho Tâm / Trí hoăng loạn mà tàn dân hại nước, đến nay biết sai tà trời mà cứ che dấu, bưng bít, bào chữa lộn quanh, không chịu tìm cách sửa lại. Cứ võ ngược là thông minh nhất nhân loại, mà không biết sửa cái sai lú lù như núi Thái sơn trước mắt, mà cứ níu lấy Bạo lực mà giữ Độc quyền cho đến chết!

Thật là :Ngu và Gian bất khả cập !

III.- HÀNH ĐỘNG TIÊU DIỆT CON NGƯỜI, TÀN NHÀ, HẠI NƯỚC

Do quá ngu và quá hám, mà không hiểu được mưu gian của kẻ Thù truyền kiếp:

Những phong trào như Thuế Giám Tô giảm Tức, CCRĐ, Cải cách Văn hóa, Nhân Văn Giai phẩm, Giải phóng miền Nam, cải tiến Công Thương nghiệp ,vùng Kinh tế mới, đánh Tư sản . . .đều là âm mưu của Trung cộng, “ họ đã cao tay bỏ Bùa Lú lừa được CSVN “ buộc

CSVN phải tiêu diệt Văn hoá Việt Nam và Nhân tài Việt Nam để tiêu diệt Dân tộc Việt Nam!

Có cái Ác nào lớn hơn và nguy hại hơn đối với con Người khi con Người bị tước đoạt quyền Tự hữu (quyền được Ăn để sống) và quyền Tự do (Quyền được Nói để bảo vệ quyền Sống làm người), khi không có hai quyền ấy thì con người chính là con Vật, do Chế độ Vật chủ (Thờ Vật chất) gây nên!

*CSVN cứ mê vào Thiên đường MÙ bánh vẽ ,nên cũng chẳng nhận ra những phong trào gọi là “ **Phát động quần chúng** “ có mục tiêu tịch thu của Nổi của Chìm cũng như tiêu diệt lần thành phần nòng cốt của Dân tộc, họ thực hiện những cuộc cải cách xã hội đó là theo sự chỉ đạo của Mao Trạch Động của Trung cộng, **họ làm đúng mục tiêu của Tàu cộng: “ Tiêu diệt Dân tộc VN “**, thì đâu có sai, nhưng nó gian dối quá, khát máu quá, trắng trợn quá, nên họ phải giả vờ Sửa Sai để che lấp và lừa thêm những vụ khác nữa!*

Những vụ cắt Đất nhường Biển, việc cho thuê Đặc khu, cho thuê Đất đầu nguồn, những Địa điểm kinh doanh khắp nước chỉ là căn cứ quân sự nguy trang, việc mở tung cửa Khẩu, cho gian thương Tàu lũng đoạn Kinh tế, việc làm Ô nhiễm môi trường toàn quốc, việc cho Tỉnh báo Hoa Nam đi lại tự do xâm nhập vào Cơ chế xã hội , việc cho xài Mao tệ, nhất là Mật ước Thành Đô . . . đều là cách Bán nước tinh vi bằng cách nhường lần lần đất nước cho Trung cộng.

Đây là những biến cố Lịch sử trọng đại mà chúng ta ai ai cũng phải quan tâm, nếu không thì Dân tộc chúng ta cũng sẽ là bạn thân của Tân cương, Tây Tạng nay mai !

IV.- CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN:

TIÊU DIỆT CON NGƯỜI

ĐỀ PHỤC VỤ LỮ NGỘM

*May mắn là gia đình chúng tôi ở không xa với gia đình ông Hồ chí Minh, nên biết rõ tung tích mọi người trong gia đình ông, lại nữa năm 1930 – 1931, ông bí mật về quê tổ chức Nghệ an Đỏ, đêm đêm lãnh đạo Bàn cờ nông đốt đuốc đi quanh xóm làng, hô to khẩu hiệu: **Phú, Trí, Địa, Hào, đào tận gốc tróc tận rễ**, gây ra bao nhiêu tang tóc,họ giết người, phá nhà đốt cửa nhà giàu.*

Lại nữa, khi đoàn người Biểu tình ở các huyện ở Nghệ An, kéo xuống Bến Thủy (Vinh) để kết hợp với công nhân ở đó để làm lớn chuyện, nhưng khi đến xã Hưng Nguyên gần Thị xã Vinh thì bị Pháp bỏ bom cho tan tành, thế là phong trào Nghệ an đỏ bị dẹp tắt.

*Nhờ đó mà chúng tôi không bị mắc lừa như nhiều người khác, lại nữa chính chúng tôi cũng được sống với CS miền Bắc và miền Nam nhiều năm, nên chúng tôi cũng có một số hiểu biết về CS Quốc tế và CSVN cả Lý thuyết lẫn Thực hành: **Lý thuyết của CS Quốc tế về Chủ nghĩa Mác Lênin, Mao Trạch Đông và Thực hành của CSVN trong các Phong trào Cải cách Xã hội.***

V.- LÝ THUYẾT CỦA CS VỚI CHỦ NGHĨA MÁC, MAO

CS Quốc tế có một số Lý thuyết rất nhiều khô và rất hấp dẫn cho Thành phần nghề nghiệp trong Công nghiệp và Nông nghiệp và với thành phần Trí thức Duy lý, Duy vật. Sau đây là một số nét chính về Chủ nghĩa CS:

1.- DUY VẬT BIỆN CHỨNG

Duy Vật Biện chứng với “ **Mâu thuẫn thống nhất** “, nghĩa là khi hai bên có mâu thuẫn với nhau thì Cục này nuốt chửng Cục kia để còn lại Một cục gọi là Thống nhất, thực ra đây là “ **Biến chứng** “ của Độc tài, mà chẳng có **Biện chứng** gì hết, đây là nguồn gốc của Chế độ **Độc tài chuyên chế**, là một chế độ không chấp nhận đối phương để độc trị.

2.- DUY VẬT SỬ QUAN

Là Tiến trình Lịch sử của Nhân loại được Mác vạch ra, cũng giống như việc **Chó săn vạch đường cho Chồn chạy**, Mác vạch ra “ **con đường tất yếu của Lịch sử mà Nhân loại phải tuân theo Lộ trình** “: Lịch sử Nhân loại được tiến từ **chế độ CS Nguyên thủy**, đến **Chế độ Bộ lạc**, qua **chế độ Tư sản**, tới **chế độ Tư bản**, cuối cùng là **chế độ CS qua giai đoạn chuyển tiếp XHCN**, đến **Chế độ CS là Thế giới Hoà bình**, là tới Thiên đường trần gian, tới đây, mọi Biến hóa trong vũ trụ sẽ ngừng lại, không còn tiến hóa nữa, vì chế độ CS là Vĩnh hằng, không còn tiến qua chế độ khác được nữa! Không có lý thuyết Biện chứng nào Bất biện chứng bằng!!

3.-KINH TẾ CHÍNH TRỊ HỌC.

Về Kinh tế thì theo **Kinh tế chỉ huy**, do đảng chỉ đạo, về **phương tiện sản xuất** thì sản xuất Tập thể, **quan hệ sản xuất** là : Làm theo khả năng, hưởng theo Nhu cầu.

Do **phủ nhận Quyền Tư hữu** mà **đánh mất nguồn Cảm hứng trong công việc sản xuất** và **cũng làm thui chột óc Sáng tạo**, vì có làm bằng mồ hôi nước mắt mà không được hưởng trọn vẹn, thì không ai không nhận ra là toàn dân bị bóc lột tập thể.

Để bù lại sự tước mất quyền Tư hữu, CS đề ra phong trào **Thi đua sản xuất**, nhưng rốt cuộc đâu có **Thi đua mấy cũng thua đi!** Vì làm ra của cải mà không được hưởng trọn vẹn, nên khả năng làm việc cũng phải suy tính làm sao cho xứng với phần mình được hưởng để có ăn, để có năng lượng để tiếp tục sản xuất, vì phần hưởng theo nhu cầu của mỗi người chỉ là Tem phiếu với Bo bo, cùng vài lạng thịt và mấy mét vải, thì Thi đua đem lại được lợi ích thực tế gì?

Nhưng có điều hay là nhờ đảng lo hết mọi việc, mỗi người chỉ chờ tiếng kèn để nhận lệnh truyền cho trâu bò kéo cày xong là đi ăn cỏ, nên chẳng còn điều gì để lo!

Sau khi Liên xô sụp đổ, các **công nhân mất hết khả năng ứng biến**, không còn biết tự lo toan làm gì để sống. nên chẳng muốn rời Công việc làm ăn Tập thể, giống như con cọp bị nhốt vào chuồng lâu ngày, tuy cửa chuồng mở, có ra khỏi chuồng lại quay lại vào chuồng, không muốn thoát ra nữa !

4.- CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ VÔ SẢN CHUYÊN CHÍNH

Thì theo Chế độ **Dân chủ tập trung**, nghĩa là toàn dân biến thành **trâu bò sản xuất tập thể**, còn Chủ là mấy chục Trung ương Ủy viên của đảng “ **ngồi mát ăn bát vàng** “, ngồi đó mà độc quyền chỉ đạo. Tuy mang danh Dân chủ nhưng Liên xô (nước công nghiệp với Công nhân vô sản) thì

theo “ **Chế độ Vô sản chuyên chính** “, còn *Trung cộng* (nước Nông nghiệp với Bản cổ nông) thì theo chế độ “ **Dân chủ Nhân dân chuyên chính** “ với quyết tâm thực hiện **Kách mạng Triệt để** với khẩu hiệu: “ **Thà giết lầm hơn bỏ sót: Ninh ngã phụ Nhân ư nhân phụ Ngã** (của Tào Tháo): **Thà Tôi phụ Anh hơn để cho Anh phụ Tôi** “.

Trong tất cả 4 cuốn trên đều có một **mối Nhất quán** hay **Mạch lạc Nội tại** là “**Mâu thuẫn thống nhất** “ nên tất cả đều đượm **Tính chất độc tài**.

Lý thuyết Chủ nghĩa cộng sản Quốc tế (cả đệ Tam và đệ Tứ) đã bị thế giới vất vào sọt rác, thành trì Quốc tế CS là Liên Xô và khối Đông Âu đã già từ Thiên đường Mù gần hai thập niên, nay chỉ còn lại **mấy nước tàn dư** như như Trung Cộng, Việt Nam, Bắc Triều Tiên và Cuba. Bắc Triều Tiên và Cuba lại đang trên đà “ **Diễn biến Hòa bình**”.

Trung cộng và Việt Nam đang còn quậy cựa trong Hồ bùn lầy do họ tạo ra.

Trung cộng đang trải qua giai đoạn con Éch đang cố phồng to cho bằng con Bò qua cuộc trường chinh **Nhất Đới Nhất lộ**, lại bị bồi thêm nhát **Búa Nội công** “ **cuộc chiến Thương mại cùng Quân sự với Hoa kỳ** “, đồng thời bị **Ngoại kích** bởi “ **Vành Đai Ấn Độ Thái Bình dương** “ chắc Hoàng đế Tập sẽ kiệt Nội lực mà nổi gót **Bạn vàng Liên xô** và **Đông Âu** một ngày không xa.

Còn CSVN đang được Bắc Kinh cho bú mớm từ Chiến lược cho đến Chiến thuật cùng kinh tế để sống qua từng ngày, nay Bình sửa Hoa Nam sắp cạn, lại thêm **Nợ Công** như Chúa Chôm, tất sẽ sớm trình diện **Bác Hồ** mà về với **Tổ Mác, Mao!**

CHƯƠNG SÁU

A.- CHIẾN LƯỢC CẢI CÁCH XÃ HỘI:

NHÂN DANH “ ĐIỀU LÀNH ĐỂ LÀM VIỆC ÁC “

HÀU

“ TRÁO TỘI THÀNH CÔNG “

Trên lãnh vực Quốc gia CSVN Việt Nam cũng giăng nhiều cái bẫy : Thiên la Địa võng về Ngôn / Hành Bất nhất : “ Miệng thì ca Nam mô, Bụng thì đã thủ sẵn cả một Bò Dao găm “ rất khó nhận ra, nhưng chúng ta cũng có cách giải mã cái Quái chiêu CS một cách dễ dàng:

I.- MỤC TIÊU CẢI CÁCH XÃ HỘI CỦA CSVN

CSVN đưa ra hình ảnh con Người làm Khách mệnh là “ Con Vật Kinh tế “ có sứ mệnh xây dựng Chế độ CS trên toàn Thế giới, với Mục tiêu là “ Cướp đoạt quyền Tư hữu toàn thế giới “ cho hết nghèo. Muốn chiếm được Tư hữu Nhân dân thì phải triệt hạ cho được Chế độ Quân chủ, phải dùng đa số thiểu hiểu biết để cướp cho được Chính quyền.

II.- TUYÊN MỘ LỰC LƯỢNG XUNG KÍCH KHÁCH MỆNH CÔNG / NÔNG

Muốn cướp được chính quyền Quốc gia thì lực lượng tham gia Ăn Cướp phải số đông, phải lấy đa số để đàn áp Thiểu số mà Đoạt Cửa. Lực lượng đa số nhất định phải là người Nghèo gồm Công nhân trong các nước công nghệ, Nông dân trong các nước Nông nghiệp, họ là đa số, nhất là ít học và kém hiểu biết, nên dễ bị ngụy biện đánh lừa, dễ bị kích động, nói xuôi cũng thuận, nói ngược cũng ừ, nên mới dùng làm con vật thiêu thân để ‘ Giết Người cướp Cửa “ cho Đảng CSVN.

CSVN đi ngược với đường lối Tổ Tiên là: “ Làm Thầy thành Đại, Tiêu diệt người Khôn “: vì Người Khôn khó Nghe theo, Thành Đại dễ Bảo “.

Luật Thiểu số phục tùng Đa số được CSVN áp dụng triệt để độc trị, còn luật Đa số phục tùng Thiểu số lại bị dẹp bỏ, đây là luật Đa số phải phục tùng Thiểu số như hai ngành Lập pháp và Hành pháp Hoa kỳ phải tuân thủ phán quyết của ngành Thiểu số Tối cao Pháp viện vì họ thông suốt mọi vấn đề trong Hiến pháp, nhưng trong chế độ độc trị CS, họ chỉ cần luật rừng theo từng trường hợp mà ứng phó với hiểm nguy của chế độ, chứ họ đâu cần đến Trí thức có Lương tâm, do đó mà Trí thức không những vô dụng mà còn là mối hiểm nguy cho Chế độ CS, họ chỉ cần đến lớp Trí thức nô lệ đảng để đóng vai trò Dân luận viên cứu đảng mà thôi, vì họ đã có những hai quan Thầy Trung – Xô nổi tiếng Tham tàn và Cường bạo đưa Đường chỉ Lối rồi! Mao Trạch Đông chẳng đã bảo :” Trí thức không phục vụ (CS) thì không bằng bằng cục phân ! “

CS đâu cần Trí thức cũng như Luân thường Đạo lý, vì những thứ đó là Lực cản Khách mạng bạo tàn của họ!

III.-SÁCH LƯỢC CHE DẤU TỘI ÁC GIẾT NGƯỜI ĐỀ CƯỚP CỦA: CSVN

CSVN dùng chiến thuật **Ngôn / Hành bất nhất** để đánh tráo tội **Giết Người Cướp Của thành Công lao của đảng.**

Khi cái Miệng CS bắt đầu cao rao làm **Cách mạng Vô sản là do Lòng Nhân ái** của đảng để phục vụ Nhân dân, thì bắt đầu CS vu cho đối tượng **Kách mệnh** (Địa chủ Phú nông, Tri thức) cái tội nặng để phải bị giết hay bị tù để kiếm có tịch thu Tài sản và diệt kẻ chống đối .

Khi cái miệng CS **loa to Lẽ Công bằng** là bắt đầu tìm cách vu cho đối tượng của cách mạng cái Tội bất công, nên phải vu cho mắc tội phản quốc để tịch thu Tài sản và bỏ tù.

Thế là đảng CS vừa diệt được Người bị Giết, bị Cướp để trừ hậu hoạn, vừa đạt mục tiêu chiếm được Tài sản, mà lại có Có kẻ công Ân Cướp mà ngói lên đầu Nhân dân.

Thế thì: “ **không Đỉnh cao trí tuệ** “ là gì ?

Chúng ta sẽ thấy rõ trong việc CSVN thực hiện **Chế độ Dân chủ Nhân dân Chuyên chính ở Việt Nam** bằng lời tuyên bố rõ ràng: **Chỉ Dân chủ với Giai cấp Vô sản, mà Chuyên chế với Giai cấp Kẻ Thù (: Nhân dân)** .

B.- CHIẾN THUẬT “ NÉM ĐÁ DẤU TAY “

CÔNG THÌ ĐẢNG DÀNH, TỘI LÀ DO CÁN BỘ ĐỊA PHƯƠNG LÃNH

I.- CƯỚP CHÍNH QUYỀN

(Tháng 8 năm 1945)

Sau khi cướp được Chính quyền từ Chính phủ Trần Trọng Kim, ở miền Trung và miền Bắc, CSVN liền ra đôn Khủng bố, mỗi Làng hay Xã đều được nhà cầm quyền Việt Minh (VM tức CS trá danh) cho bắt một người gán cho là **Cường hào ác bá** ra bắn, mà không có xét xử. Những người này có thể là người có liên hệ với chính phủ bảo hộ Pháp hay thuộc chính quyền Nam triều như **Hào, Lý, Chánh Phó Tổng**,. . . **VM phải ra oai như vậy để vừa dụ dỗ, vừa đe dọa nhân dân phải theo.**

Những vụ **Liên Tôn chống Cộng**, cũng như Nhân dân **Quyền Lưu nổi dậy ở Nghệ An** đều bị CS dẹp tan. Những người chủ chốt trong Vụ **Quyền Lưu** đều bị đày lên Biên giới miền Bắc cho thành **Dân tộc thiểu số**, đến khi các quan chức VNCH bị đày lên đó như **Công Trời** mới gặp mà nhận ra họ!

II.- MẶT TRẬN VIỆT MINH

Mặt trận Việt Minh là mặt Trận Liên hiệp các đảng phái như đảng Lao động (đảng CS) đảng Quốc Dân đảng, và một số đảng khác ,. . những nhân vật như **Vua Bảo Đại, Cố T. T. Ngô Đình Diệm, Bác sĩ Trần Đình Nam** (Bộ trưởng Nội vụ trong Chính phủ Trần Trọng Kim), **Nhà Văn Nhất Linh** (đảng trưởng đảng Quốc Dân đảng), **Vũ Hồng Khanh**, khi nhận ra mặt thật **Hồ Chí Minh** đều lần lượt tìm cách thoát thân để khỏi bị tiêu diệt. Còn **Đức Huỳnh Phú Sổ**, nhà Văn **Khái Hưng, Tạ Thu Thâu** (CS đệ tử), tướng **Nguyễn Bình, Lm. Trương Bà Diệp** và nhiều nhân vật có tiếng khác đều bị CS thủ tiêu!

III.- CUỘC ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ NĂM 1951

Sau 6 năm, khi việc tổ chức chính quyền đã ổn định, mỗi làng ở miền Trung (Thí điểm) CSVN đều cho bắt một người có uy tín trong làng, đưa ra đình Làng, trói lại hay treo lên xà đình đánh đập tra tấn, họ đều vu cho tội theo Quốc Dân đảng phản quốc. Thực tế lúc đó trong nhân dân thôn quê chẳng ai biết Quốc Dân đảng là đảng gì!

Có người anh họ chúng tôi cũng bị bắt và tra khảo về Quốc Dân đảng, bị họ đánh quá, liền xin về nhà hỏi người em, có biết cờ Quốc Dân đảng ra sao để may một cái nẹp cho họ, nhưng mà ở thôn quê lúc đó nào ai biết đảng phái là gì, có trường hợp người bị tra khảo nẹp cho lá cờ Hungary, bèn đem cờ ra trưng về tội ác của Địa chủ, khi có cấp trên về tham quan mới nhận ra là cờ Hungary, nên mới bỏ đi~!

Đây là cuộc thăm dò sự phản ứng của thành phần chống đối để phát động Phong trào gọi là Cải cách xã hội, như Thuế Nông nghiệp với Giám Tô Giám Túc, Cải cách Ruộng Đất có mục đích là Tiêu diệt Tinh thần và Vật chất của Nhân dân Việt Nam giúp Tàu.

IV.- THUẾ NÔNG NGHIỆP

Mục đích chính của thuế Nông nghiệp là **trước cho hết của Nỗi của thành phần Địa chủ và Phú nông**, hai thành phần này là trụ cột của Xã hội Việt Nam sống theo Nông nghiệp, tức là khởi đầu triệt hạ cái **Thực hay Của Nỗi** của Nhân dân Việt Nam.

1.- GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ

A.- BÌNH BẦU LẠI DIỆN TÍCH VÀ SẢN LƯỢNG RUỘNG ĐẤT

CSVN cho Cán bộ CSVN qua Tàu cộng học tập, cũng như Cố vấn Tàu qua Việt nam chỉ đạo Công cuộc Phát động Phong trào Thuế Nông nghiệp.

Tàu cộng dạy cho cách Bình bầu lại Diện tích và Sản lượng tất cả Điền thổ trong mọi Xã Thôn. CSVN viện dẫn Lý do phải Bình bầu lại là do trong thời kỳ Pháp thuộc, Địa chủ Phú nông đút lót cho Sở đạc điền Pháp để đo bớt diện tích. Đạc Điền nghĩa là đo Diện tích Ruộng Đất. Sở Đạc Điền đã kéo dây đo kích thước Ruộng Đất bằng máy để quy ra Diện tích theo mẫu, sào, rồi in vào trong một tập folder gọi là Trích lục, trong đó có ghi tên người Chủ Ruộng Đất, Diện tích thửa ruộng đất với những những Ruộng Đất tiếp giáp bốn bên. Việc Đo đạc theo cách Khoa học này không ai có thể thêm bớt được, nhưng CSVN phủ nhận cách đo này, nên trong mỗi Thôn Làng họ chỉ định những người CS hay thân với CS, là những người nông dân có tuổi gọi là **Lão nông tri điền**: họ cho là Người già biết rõ về Diện tích và Sản lượng Ruộng Đất. Ngày đêm Ban này ngồi bàn với nhau soát xét mọi thửa Ruộng Đất, họ bình lại Diện tích, nghĩa là họ ước lượng lại Diện tích, nhất là Ruộng Đất của Địa chủ Phú nông, đồng thời cũng bình lại sản lượng xem mỗi mẫu ruộng ở vùng đó mỗi mùa thu hoạch được bao nhiêu Ký thóc.

B.- MẪU KHAI THUẾ

Mỗi gia đình phải điền một mẫu Khai thuế Nông nghiệp gồm:

Tên Chủ hộ Ruộng Đất, Địa danh của tất cả thửa Ruộng Đất, Diện tích Bao nhiêu, sản lượng bao nhiêu, cộng tất cả sản lượng lại được bao nhiêu ký thóc,

Gia đình có bao nhiêu Nhân khẩu (Miệng ăn),

Lấy Tổng sản lượng thóc của Gia đình chia cho số Nhân khẩu thành ra **số thu hoạch cá nhân bằng ký thóc.**

Đem số thóc đó so với **Bảng mẫu thuế được** (Trung cộng) **cung cấp** thì biết là mức thuế của Gia đình là bao nhiêu phần trăm. Mẫu thuế được Trung cộng trao cho, căn cứ theo từng mức sản lượng mỗi nhân khẩu mà tính từ 5 % tới 45% với 15% thuế Phụ thu. (Ví dụ mỗi Nhân khẩu thu được 30 ký thóc thì phải nộp 5% của số thóc thu được. . .)

Đem số thóc gia đình thu hoạch được nhân với phần trăm được ấn định thì có **số thuế Thóc chính**, rồi lấy số Thuế thóc chính nhân với 15% thì được **số thuế về thóc Phụ thu**. Đem cộng số thuế thóc chính và số thuế thóc Phụ thu thì có được **số thuế mỗi gia đình phải nộp**.

Khi tính thuế xong thì Gia đình Địa chủ và Phú nông nào cũng hết hồn, vì đem hết số thóc thu được mà nộp Thuế cũng không đủ. Lý do tại sao lại như vậy. Thừa là vì mấy ông Lão nông tri Điền ngồi bàn nhau cố ý tăng Diện tích và Sản lượng quá lớ thành ra thuế nông nghiệp quá lớn. Vì không nhận ra đây là việc CS VN **chủ ý trước của Nỗi của thành phần khá giả** mà ra, nên mới kêu trời. Đây là Cú đánh vào cái Bao tử của người Dân, tức là **thủ Tiêu cái Thực để Diệt cái Đạo** (Có thực mới vực được Đạo sống)

C.- THỰC HIỆN TỜ KHAI THUẾ

Đến mùa hè, nhà cầm quyền Xã Thôn trưng dụng các học sinh trong xóm làm công việc khai thuế, trước hết thì đề tên họ Chủ hộ vào Tờ khai, số nhân khẩu trong gia đình, rồi nhìn vào các Trích lục ruộng đất mà kê khai tất cả địa chỉ của các thửa ruộng đất, cùng diện tích . Khi đã có tất cả các Tờ khai thì các học sinh mới bắt đầu tính thuế của các Tờ khai. Người tính thuế xem sản lượng thóc từng thửa ruộng đất mà tính số thóc theo diện tích của từng thửa, xong cộng lại rồi chia cho số nhân khẩu thì được **số Lúa thu hoạch được của mỗi nhân khẩu**.

Khi đã có số thu hoạch của mỗi cá nhân trong Hộ khẩu thì lấy số thu hoạch ký thóc đó đối chiếu với **Bảng mức thuế có sẵn** (từ Trung cộng) từ 5% đến 45% mà tính **Thuế chính mỗi Hộ khẩu** là bao nhiêu tạ thóc , xong rồi lấy số số Thuế chính đó nhân với số tỷ lệ thuế Phụ thu thì được **số thuế Phụ thu**. Xong cộng số **Thuế chính** và số **Thuế phụ thu** thì có được **số Thuế mỗi Hộ khẩu phải nộp**.

Khi tính xong thuế các Hộ khẩu Địa chủ, Phú nông mới thấy số thuế này cao kinh khủng, có ba lý do để nhận ra sự quá cao của mức thuế. Thứ nhất là Diện tích ruộng đất cũng như sản lượng thu hoạch bằng thóc đã được Lão nông tri điền cố ý tăng cao, lại thêm số thuế Lũy tiến cao đến 45% và còn thêm số thuế Phụ thu 15% (?) nữa, nên Địa chủ có nộp hết thóc và bán hết gia sản vẫn nộp không đủ.

Nếu ở trong một chế độ bình thường thì mức thuế đó là bất công, nhưng trong chế độ CS là đúng, vì mục tiêu của đảng là cướp cho hết của Nỗi của Địa chủ Phú nông để cắt cái Ăn của họ khiến cho không còn sinh lực để chống đối, chứ đâu phải Thuế !

D.-NỘP THUẾ

Khi hạn khai thuế đã hết, Ban thu thuế bèn phát động Phong trao thi đua nộp thuế nhanh, ngày đêm CS lên loa phóng thanh kêu gọi đánh óc nhứt tai, có khi còn đánh trống thúc nộp thuế. Mặt khác cứ liên tục kêu gọi, thúc dục, đe dọa những gia đình chưa đóng thuế đủ phải đóng gấp. Nhiều gia đình không đủ thóc đóng phải bán mọi thứ có thể bán để nộp thuế. Trên con đường từ

vùng đang nạp thuế đến vùng chưa nạp thuế, từng đoàn người lê thê lếch thếch liên tiếp nhau đem cả trâu bò, chén đĩa, nồi niêu xong chảo, những đồ quý giá đều được mang theo . . . để bán. mà nạp thuế thóc bằng Tiền. Giống như đàn người này, nhạc mẫu của đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng cầm cái đồng hồ để bàn, mang đi khắp xóm để gạ bán nhưng ở nhà quê, nông dân đâu cần đến đồng hồ, vì đã có tiếng Gà gáy điểm Canh và bóng Mặt Trời!

Những Gia đình Địa chủ Phú nông ngoài thóc lúa phải nạp hết, mà còn phải bán những thứ gì có thể bán để trả thuế, không trả thuế xong tất không thể sống yên được. Có một lão nông trước khi dắt con bò, phương tiện sản xuất duy nhất đi bán, nhưng khi ra chuồng bó thì con bò bắt đầu chuyển để sinh con, Lão nông khóc da diết, Bó ơi bò! sao mày không sinh con ngày nào, mà nhắm ngày này mà đẻ, làm khô thân tao, bây giờ tao biết tính sao đây!!!

Cảnh này cũng gọi lại cảnh nạn đói năm Ất Dậu 1945, từng đàn người thuộc gia đình đói cũng đem cả bàn Thờ và tất cả những gì có được đều đem để bán !

Sau kỳ đóng thuế ở nông thôn hết ai còn muốn đi cày, nhưng chẳng có nghề nào thay thế !

Đây là đòn đầu tiên để CSVN trước Cửa Nổi là sinh lực của thành phần cột trụ của Quốc gia.

V.- CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT

1.- CHUẨN BỊ

Khi thực hiện Thuế Nông nghiệp xong, tiếp đó là Cải cách Ruộng Đất. Sau 1951, các Cố vấn Trung Cộng tràn qua chỉ đạo mọi chính sách của CSVN. Cán bộ được chọn thực hiện cuộc cải Cải cách Ruộng Đất (CCRĐ) gọi là Cán bộ Đội (CBD), trước tiên phải học về lối **Tam cùng: Cùng Ăn, cùng Ở cùng Làm với Bản cố nông để bắt Rễ sâu chuỗi.**

Bắt Rễ Sâu chuỗi để nối kết các Bản cố nông lại, đem Mỗi quyền lợi ra “ như “ là sẽ chia cho Quả thực tức là nhà cửa và ruộng vườn tịch thu của Địa chủ mà liên kết với nhau mà học Căm thù, học bài Đấu tố và thực tập cuộc Đấu tố Địa chủ. Mỗi làng xã được cấp trên cử xuống một toán CBD tìm Bản cố nông mỗi Chòm xóm, sống Tam cùng với bản Cố nông, có mục đích là Gây Căm thù, huấn luyện cách tìm kiếm hay bịa đặt tội ác của Địa chủ cho đầy Ba bảng Liệt kê :

- 1.-Phản động về Chính trị,
- 2.-Bóc lột về Kinh tế,
- 3.- Xâm phạm thuần Phong mỹ Tục.

Đây là lối mà Cha ông chúng ta gọi là “**Đo Bò làm Chuông**” nghĩa là CS vạch ra Mẫu liệt kê Tội của cái gọi là giai cấp Địa chủ trước, (Tức là cái Chuông tội ác) rồi mới tìm cách gán tội vu cáo cho Địa chủ (Bò) mà điền vào cho đầy bảng là xong.

Khi hoàn thành được cái gọi là bảng Tội ác thì mới huấn luyện cho Bản Cố Nông học thuộc bài đấu tố và thực tập cách đấu tố.

Đây là công việc khó khăn về Tâm lý, vì xưa nay Bản cố nông hoặc sợ hãi hoặc phục Địa chủ, để gây cho Bản Cố nông Tâm lý Căm thù phần nhiều là đặt để, giả tạo để bản cố nông dám đứng trước quần chúng nhất là Địa chủ để tố cáo tội ác Địa chủ là việc khó khăn, Việc này CBD phải tập luyện nhiều tháng. CBD phải giúp Bản cố nông thuộc bài đấu tố, tập cho cách chỉ trích la hét vào mặt Địa chủ khi đấu. CBD phải dùng một Khúc chuỗi làm Địa chủ hay một Nhân hình bện rơm, tập cho Bản Cố nông đấu hàng ngày trong nhiều tháng cho đến khi thành thạo.

2.- LẬP BẢNG LIỆT KÊ VỀ “ QUY ĐỊNH BA TỘI ÁC“ CỦA ĐỊA CHỦ

Xin thưa trước như thế này, để khi đọc tới giòng sau, khỏi bận tâm để thắc mắc. Thuế Nông nghiệp có mục tiêu là **tích thu của Nôì của thành phần Giàu**, nên nhớ thành phần này cũng là thành phần cột trụ của nước Nông nghiệp. Sau thuế Nông nghiệp thì lại đến CCRĐ, đây là phong trào **tước quyền Tư hữu và quyền Tư do**, không những của Địa chủ, Phú nông, mà còn đối với toàn Dân về sau.

Trong cuộc CCRĐ, CSVN đã có Chính sách rõ ràng, đó là:

Dựa vào Bản cố nông, liên kết với Trung nông, cô lập Phú nông , đấu tranh với Địa chủ.

Khi Cán Bộ đội được phái về Tam cùng với bản cố nông ở các Thôn xóm, thì các gia đình Địa chủ bị cô lập và bao vây, nghĩa là không được ai liên lạc với các thành phần trong gia đình, cũng như trao đổi mua bán, giúp đỡ gì với gia đình Địa chủ. Cuộc cô lập được kéo dài trong 6 tháng trời, nghĩa là bắt đầu cuộc phát động CCRĐ cho đến ngày đấu Địa chủ, vì cho rằng Giai cấp Địa chủ là vô cùng gian ác và quý quyết, nên phải bao vây thật chặt chẽ .

A.- TỘI PHẢN ĐỘNG VỀ CHÍNH TRỊ

CSVN đưa ra cái Tiền án cho rằng Địa chủ nào cũng phạm tội hoạt động Quốc dân Đảng, đây là tội Phản quốc.

Muốn ghép Tội thì phải có chứng cứ liên lạc với ai, đã làm những gì Phản quốc. Chính mắt tôi đã thấy một người tố Địa chủ ở Xã Liên Ninh, Phủ Mỹ Đức, tỉnh Hà Đông về **tội hoạt động Quốc Dân đảng** như sau: Hôm đó, một người Bản cố nông từ dưới đầu trường đi lên, đứng trước mặt Địa chủ, với nét mặt căm thù, tay vỗ vào mặt Địa chủ, đồng dục la to: Vào lúc 10 giờ tao thấy mày (Địa chủ) đứng ở cạnh giếng làng với một người lạ, từ Hà Nội về (?), rõ ràng là chúng mày nói chuyện về Quốc Dân đảng (?) để phản dân hại nước (?), Địa chủ phản đối, tôi chẳng gặp ai ở đó vào giờ đó cả, liền bị những loạt hô “**Đá đảo Địa chủ ngoan cố**” vang trời, rồi liên tiếp những người khác với chứng cứ khác tương tự, chứng cứ nào cũng có người đứng ra tố giác có ngày giờ, nơi, chốn rõ ràng như thế, làm sao mà một Địa chủ bảo vệ được quyền làm Người trước một rừng người đã được huấn luyện hận thù như thế ?..

Một Địa chủ phải phạm nhiều tội Phản quốc như thế mới được, nên phải có nhiều người đứng ra đấu tố để cho Địa chủ mắc phải tội lớn với Nhân dân.

Trăm ngàn chuyện đấu tố Địa chủ đều mang tính chất cực kỳ sáng tạo và cũng đều rõ ràng như thế!

Tội thứ hai của Địa chủ là tội “**Đầu độc nhân dân**”, trong thời gian bị bao vây để đấu tố, cho Địa chủ ngoan cố, đã phản ứng lại bằng cách lấy **Tro trộn với Ót cay bỏ vào Giếng nước** chung của làng, xóm để đầu độc Nhân dân.!

Có Trăm ngàn chuyện nực cười như thế, nhưng nên hiểu đây là **chuyện riêng của hàng ngàn Bản Cố nông đấu với một mình Địa chủ ở đầu trường trong đêm tối mà thôi!**

Sau phát động CCRĐ người ta mới nhận ra cách đấu tố và đầu độc như thế là do Cán Bộ Đội có sáng kiến bày cho Bản Cố nông thực hiện để chứng tỏ Đội cải cách đã tích cực phát động Cải cách rất tốt.

B.-TỘI BÓC LỘT KINH TẾ

Đây là tội Địa chủ Bóc lột Kinh tế. CBD phải giúp nhiều Bản cố nông thiết lập được một Bản liệt kê chi tiết về giá trị sự bóc lột của Địa chủ đối với từng Bản cố nông là bao nhiêu, sự bóc lột kể từ năm tháng nào, việc hành hạ đối xử tàn tệ với Bản cố nông ra sao, giá trị của sự bóc lột cụ

thể là bao nhiêu tạ thóc. Tội này phải được liệt kê cho thật nhiều để tội bóc lột phải cực lớn mới đạt mục tiêu của đảng. Trong khi phát động, Cán Bộ Đội cũng có sáng kiến giúp Bản cố nông, đang đem tói cho người ném vào vườn cây của Nhân dân, để gán cho Địa chủ cái tội phá hoại kinh tế và chống với phong trào cải cách ! Đảng đã chỉ thị cho CBD chỗ nào chưa có vụ sát hại cán bộ đội, phá hoại kinh tế và bỏ thuốc độc nhân dân của Địa chủ là phát động chưa tốt !

Theo chỉ đạo của đảng thì mỗi địa phương phải tìm cho ra được 5% Địa chủ, có thể thì việc tước đoạt quyền Tư hữu toàn dân mới phổ biến khắp nước, do đó mà số Ruộng đất của Địa chủ dù chỉ có 1, 2 mẫu, nhưng CBD giúp Bản cố nông tăng lên 12 mẫu. Trong khi đấu Địa chủ nghe Bản cố nông đặt điều để tố cáo láo như thế, Địa chủ chống lại, thì cả đấu trường vang lên hàng loạt khẩu hiệu " **Đá đảo Địa chủ ngoan cố !** vang làng dậy xóm", thế là Địa chủ chỉ còn có cách âm thầm kêu Trời, nhưng Trời đâu có trả lời ai bao giờ, nên cứ một mình ngậm hờn xuống chín suối !

Đó là lối Dân chủ của đảng áp dụng Luật " **Thiểu số phục tùng đa số** ", mà chưa bao giờ biết đến cái Luật : **Đa số phục tùng Thiểu số** ", do đó mà trí thức chỉ là cục phân (Mao Tse Tung).

C.- TỘI HỦ HÓA THUẬN PHONG MỸ TỤC

Trong Bảng này Cán Bộ Đội phải tìm cho ra nhiều nhiều người nữ tố cáo bị Địa chủ hãm hiếp trong nhiều năm qua, đặc biệt là những người thân cận, có liên hệ máu mủ với Địa chủ, có thể thì mới chứng minh được giai cấp Địa chủ là Đại diện cho chế độ Phong kiến đã thối nát đến tột độ. Những người nữ tố cáo phải tố cáo rõ ngày nào tháng nào giờ nào tại đâu họ bị địa chủ hiếp dâm, đau đớn, khổ cực ra làm sao, đưa lại di hại cho họ ra sao?!

3.- CUỘC ĐẤU TỐ

Trước khi đấu tố mấy ngày, các Loa phóng thanh nơi Chòm xóm nào cũng loa vang ngày đêm về tội ác địa chủ và cổ động mọi người tham gia cuộc đấu tố. Cuộc đấu tố nào cũng được tổ chức vào ban đêm, nhất là những đêm không trăng để gây ra không khí rùng rợn. Từ chạng vạng đêm đấu tố, các loa phóng thanh các chòm xóm đã có động vang rền, thôi thúc nhân dân tham gia cuộc đấu. Sau đó từ mọi nẻo đường thôn xóm, các đoàn người cầm đuốc cháy sáng nhấp nhô khắp mọi nẻo đường (vì lúc đó ở thôn quê chưa có điện hay máy phát điện) tới đấu trường, đấu trường là sân Đình làng hay một khu đất rộng chứa được nhiều người.

Quang cảnh đấu trường như sau: Trên hết là mấy cái bàn của của cái Tòa án Nhân dân, gần đó là một cái chuồng (như chuồng trâu) trong đó cho các con cái Địa chủ được ơn huệ của đảng cho tham gia cuộc đấu để cho thấy rõ tội ác của Cha, Mẹ mình và Đồng thời thấy được vai trò quan trọng của Bản cố nông nơi làng xã khi họ tiếp tục cầm nắm chính quyền.

Khi các đoàn biểu tình đến đông đủ, một rừng đuốc được đốt lên tỏa sáng cả khu vực, các quan tòa là mấy ông bà Bản cố nông lên bàn chủ tọa, tuyên bố Lý do cuộc đấu. Tiếp đó là các bản cố nông tuần tự lên vừa kể những ba tội trên, họ vừa kể tội vừa nhiệt mắng, mỗi lần kể tội xong hỏi Địa chủ có nhận tội không, nếu Địa chủ không nhận tội thì cả đấu trường hô vang khẩu hiệu; **Đá đảo Địa chủ ngoan cố** vang cả một vùng, khi Địa chủ một mực chối từ thì có khi bắt quý xuống đứng lên, có khi nhổ râu bứt tóc có khi dúi đuốc vào mặt. Có trường hợp một Địa chủ có 1 mẫu hai mà kê khai là 12 mẫu, địa chủ vừa phản đối là tức thì từng đợt hô vang: **Đá đảo Địa chủ ngoan cố** vang dội. Vì Địa chủ chỉ tin về sự thật của mình mà đâu hiểu được là CSVN cần

có chứng cứ để tước đoạt quyền Tư hữu và quyền Tự do đâu chỉ một mình Địa chủ, mà là của toàn dân.

Cuộc đấu phải tỏ ra căm thù tột độ, phải kể ra vô vàn tội ác của Địa chủ và bắt Địa chủ phải nhận tội, nghĩa là ông bà Bàn cố nông phải đấu **hai mũi Lý / Lược giáp công**:

Lý là những tội ác tày trời được ông bà Bàn cố nông kể ra rất rõ ràng từng bao nhiêu vụ!

Lược là lược toàn dân chống một mình thằng Địa chủ đại gian ác, nên phải đấu Lược cho đến bao giờ nó Gục mới thôi!

Trong cuộc đấu tố về Thuần phong Mỹ tục quanh đi quẩn lại toàn là chuyện hiếp dâm, nhưng người tố cáo phải là những người thân cận để chứng minh rằng chế độ phong kiến thối nát quá, đến những người thân cũng không từ mà làm chuyện thương Luân bại Lý.

Người bị hiếp cũng khai rõ, vào ngày giờ đó và chỗ nào, mà đã hiếp tao như thế nào bao nhiêu lần, tao tức giận đau khổ làm sao!

Có nhiều trường hợp, Địa chủ chẳng những không chối mà xin khai thêm tội lỗi của mình, Thế rồi ông chỉ mặt mấy nữ cán bộ mà kể tội mình cho nhân dân: cũng là vào ngày giờ và nơi chốn, tôi đã hiếp bà nông dân như thế nào, rồi cứ tiếp chỉ mặt bà này đến bà khác, kể tội hiếp dâm của mình, khiến cho cả đấu trường rối loạn, nên cuộc đấu phải ngừng và sẽ tố chức vào đêm sau.

Để dụ dỗ người đấu tố, CBD một mặt đem quyền lợi ra như, mặt khác đe dọa đem họ vào tình trạng phản nhân dân, phản Kách mệnh, ủng hộ địa chủ không chịu tham gia cuộc đấu tranh thần thánh của nhân dân, người đó có hai lựa chọn một là đi theo ông bà nhân dân hay đi theo Địa chủ, nên họ đành phải chấp nhận, ngay cả việc Con đấu Cha, Vợ đấu Chồng, cuộc đấu tranh thần thánh đến nỗi con cũng theo đảng quang vinh mà công khai nhục mạ Cha mình để chứng tỏ lập trường của mình là trung thành với Kách mệnh!

Có nhiều người con nhỏ bị gài vào thế đó, nhưng nhất mực từ chối, thực ra khi đấu xong là kách mệnh cũng đem người đó liệt kê vào tam đại kẻ thù của nhân dân!.

Có nhiều cuộc đấu khi đấu tố xong là xử Tử hình ngay sau đó. Có trường hợp xác địa chủ bị bắn được chôn đứng vào hố nắp máy bay cá nhân.

C.- LUẬN ĐIỀU BÓP MÉO CỦA CS

I.- SAI LÂM VỀ GIAI CẤP ĐẤU TRANH

Nước ta là nước Nông nghiệp các thành phần trong xã hội được chia ra bốn giới; Sĩ, Nông, Công, Thương, ai có khả năng và thích làm nghề gì thì cứ làm, không có luật pháp nào ràng buộc, hôm nay là sĩ, ngày mai là nông hay công thương cũng không ai có quyền ngăn cản, , hôm nay tôi nghèo nhưng sau đó tôi giàu không ai bắt tôi làm nô lệ được như trong Chế độ Nô lệ. Việt Nam làm gì có giai cấp, chỉ có Chế độ Nô lệ mới có Giai cấp Chủ Nô, chỉ có giai cấp Bàn cố nông nguy tạo, Mao mới để ra cái quái thai Giai cấp Địa chủ để đoạt Quyền mà tước Cửa!

Trong một Xã hội có Giai cấp thì pháp luật quy định người dân Nô lệ không có quyền làm Chủ.

Chúng tôi không có ý bao che cho địa chủ đều là những người không bóc lột người nghèo, nhưng điều quan trọng đối với Địa chủ nào bóc lột nhân dân thì phải có Tòa án gồm những

người có trình độ hiểu biết pháp luật công minh, đem ra Tòa xét xử công bằng, chứ sao lại đặt điều đầu tố mà ăn cướp đại trào!

Thứ hỏi những cán bộ CS từ Trung Ương đến Địa phương hiện nay họ thuộc Giai cấp nào?

Thứ hỏi cái Xã hội mà họ cao rao là Văn minh, Công bằng, Tiến bộ mà họ xây dựng hơn 70 năm nay bây giờ ở nơi đâu ???

Những chính sách cũng như hành tung của CSVN chưa bao giờ vô cùng man rợ và ác độc như vậy!

Cái đạo đức ông Hồ dạy cho họ: “ Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô Tư “ phải chẳng đã giúp các đảng viên CSVN trở thành Tư bản đồ ?

II.- VỤ CÁO TỘI ÁC ĐỀ TƯỚC QUYỀN TỰ DO VÀ TƯ HỮU

CỦA NGƯỜI DÂN

Để giúp hiểu rõ những chuyện đặt điều ly kỳ không tưởng tượng được vào 3 Bản tội ác gán cho Địa chủ có Mục đích là để chứng minh như sau:

1.- Giai cấp Địa chủ, đại diện cho Chế độ phong kiến là giai cấp là phổ biến mang nhiều tội lỗi đối với Nhân dân:

Thứ nhất: Vụ cáo Địa chủ là Giai cấp Phản động về Chính trị, Địa chủ hoạt động Quốc Dân đảng là đảng phản Quốc.

Thực tế, Quốc Dân đảng là đảng ái quốc, tiêu diệt Quốc Dân đảng để Độc đảng mới là Phản quốc.

Thứ hai: Vụ cáo Địa chủ là Giai cấp Bóc lột Kinh tế, gây nghèo khổ cho Nhân dân.

Thực tế, Địa chủ là thành phần cột trụ của nông nghiệp xây dựng nền tảng Quốc gia, tiêu diệt thành phần Địa chủ là phá nền tảng Hạ tầng Cơ sở Quốc gia .

Thứ ba: Kết án Địa chủ là giai cấp thương Luân bại Lý, xâm phạm để thuận phong mỹ tục của Quốc gia .

Phá nền Văn hoá ngàn đời của Tổ tiên để tiêu diệt Văn hoá giúp Tàu cộng là phá Thượng tầng Kiến trúc Quốc gia, đây mới là đại tội với Dân tộc, vì đưa con Người trở về thời đại đồ đá!

CSVN muốn chứng minh rằng: Một chế độ xấu xa như thế tất phải bị giải thể.

Đảng CSVN tự cho mình đã tài tình giải thể được chế độ Phong kiến xấu xa, Chế độ đã phạm nhiều tội lỗi làm cho Dân tộc đói nghèo lạc hậu.

Từ đó CSVN cao rao Vì Lòng Nhân ái và Lễ công bằng mà đảng CSVN lãnh đạo Nhân dân giải thể chế độ Phong kiến mà lập nên chế độ Dân Chủ Nhân dân chuyên chính để xây dựng nên Chế độ Xã hội Chủ nghĩa: Công bằng, Tiến bộ và Văn minh! từ đó CSVN lấy cơ thêm điều 4 vào Hiến pháp để cai trị dân theo Luật rừng mà làm Nô lệ Tàu.

Rõ ràng chế độ XHCN của CSVN đã “ Làm chuồng “ kết án “ chế độ phong kiến “ trước khi tìm cơ bịa đặt ra “ Ba cáo trạng kết tội Địa chủ “ để tàn dân hại nước giúp Tàu cộng !

Sâu xa hơn nữa, chúng ta nên rõ **đảng CSVN là một Chi bộ của đảng CS Tàu**, đảng CS Tàu giúp đỡ từ Chiến lược, Chiến thuật ăn cướp, giúp các phương tiện kinh tế, quân nhu quân dụng gây chiến tranh trong 20 năm để tiêu diệt sinh lực của Dân Việt Nam để lấn chiếm, nhất là đem bùa Lú để “**Lú hóa tụi chóp bu CS**”, CSVN chỉ khoái vừa Ăn cướp vừa Xây dựng Thiên đường mù, mà không ngờ Tàu cộng đem mấy cái **Bùa Lú**: Bốn Tốt, 16 Chữ Vàng cùng với mấy Trương liên vớ vẩn đẩy CSVN hùng hổ Tiêu diệt Dân tộc Việt Nam giùm cho Tàu cộng bắt đầu từ năm 1951, khi vừa giải phóng Cao Bắc Lạng, các cố vấn Tàu tràn qua không chế VN từ đó.

Các cuộc đấu tranh Chính trị, Thuế Nông nghiệp, CCRĐ, Sửa sai, Nhân Văn giai phẩm, Trại Cải Tạo Quân, Dân, Chính Miền Nam, vùng Kinh tế mới, cải Tiến Công Thương nghiệp, các vụ đổi tiền, cho Ty nạn bằng Bán chính thức để thu vàng. . . tất cả chỉ nhằm tiêu diệt Tinh thần và Vật chất Dân tộc Việt Nam.

Chúng ta nên rõ, Tàu cộng đã giúp CSVN chiếm ngôi độc trị, nên CSVN phải giúp Tàu tiêu diệt Văn hoá Việt Nam, tiêu diệt Nhân tài trong mọi lãnh vực của Việt Nam, phá sập Thượng tầng kiến trúc và hạ tầng cơ sở của Việt Nam, ngày nay đa số dân Việt Nam đã phải sống trong cảnh mánh mung đâm đạp lên nhau mà sống!

Cuộc sống Nô lệ đang cận kề, thế mà còn có số Trí thức Việt Nam cứ thoải mái sống trong cảnh Hoà bình, nên còn đem những chuyện vô bổ trên Trời dưới Đất ra bàn thảo cho đỡ áy náy chút Lương tâm còn sót lại!

III.- KÁCH MỆNH VĂN HÓA CỦA CSVN

Quan trọng hơn nữa là đảng CSVN hô hào **Bảo vệ và Phát huy truyền thống Văn hóa Dân tộc** bằng cách triệt để chống đối **Văn hoá Phong kiến** cho là **Lạc hậu của Tổ tiên** tức là **Nho giáo, Phật giáo và Lão giáo**, và **chống đối Văn hoá Tây phương**, cho là **Đội trụy cùng Kitô giáo là thuốc phiện**, nói tóm lại là CSVN cố tâm tiêu diệt Văn hoá Việt Nam để thay vào Tư tưởng Chủ nghĩa Mác Lênin, Mao Trạch Động, thứ Văn hoá Du mục bạo động từ Trung Đông và Tây phương truyền qua, mang tính chất Bạo động gây Chiến tranh, Cướp bóc và Bành trướng.

Trong khi đó thì nhà Nho Hồ Chí Minh luôn ca bản ca Nhật tụng mấy câu Nho, để đem dạy dỗ Đảng viên như : “ **Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô Tư, Ưu Tiên thiên hạ chi Ưu, Lạc hậu Thiên hạ chi Lạc**: Siêng năng, không tham lam, sống ngay thẳng, trọng của Công, không Tư lợi, lo cái lo của đất nước trước cái lo của thiên hạ, Vui cái vui chung sau cái vui của mọi người.

“ **Đây là cách treo đầu Dê (Nho) để bán thịt Chó (Mác, Mao, Hồ)**

Nghe ra là lý tưởng của Bác truyền cho đảng viên thật là công minh chính trực, nhưng đó chỉ mới là Lời nói, còn Việc làm thì lại không thế như vậy mà ngược lại!. Cái lắt léo này rất khó nhận ra, vì Hồ Chí Minh miệng cứ Nam mô: “câu Nhật tụng của Nho giáo trên” để bịp Nhân dân, để mặc cho đảng CSVN cái lột áo Nhân ái của Dân tộc, còn Bụng thì lại truyền kế hoạch dùng Bô dao găm của CS Trung hoa thôi thúc đảng viên tiến mạnh tiến nhanh trên con đường cướp giết con Người và phá tan Đất nước!

Các ông bà đảng viên Bần cố tưởng những câu đó là của Bác HỒ vĩ đại, nên **tin những câu đó là Đạo Đức Hồ chí Minh**, trong khi cả Trung cộng lẫn CSVN đều triệt phá Nho giáo, vì không hiểu được mớ hổ lốn giữa Hán Nho và Việt Nho, nên Tàu cộng với Hán Nho như Gà mắc Tóc, ăn không vào được mà nhả ra cũng không xong, lý do là Tàu chỉ cần Bá đạo của Hán Nho (Độc tài

) mà lại rất ghét Vương đạo của Việt Nho (Dân chủ), vì không thể loại trừ Vương đạo một cách trắng trợn được, nên Gà mới bị mắc Tóc.

Vậy cuộc Bảo vệ và phát huy Truyền thống Văn hoá Dân tộc của CSVN là tịch thu hết Văn hoá Đông phương của Tổ tiên cùng Văn minh Tây phương cũng như Kitô giáo để thay vào Đạo đức mới của CS như đã từng cao rao, nhưng khổ thay Mao tìm mãi mà không ra thứ gì mới, trước sau chỉ còn lại là “ **Tham tàn và Cường bạo** “ như Cụ Nguyễn Trãi đã từng mạt sát quân bạo tàn nhà Minh. Vì vậy cho nên từ sau CCRĐ trở đi, Nhân dân Việt Nam được đỉnh cao trí tuệ đẩy vào con đường Đại Bại và Lưu manh gian hiểm của Chủ nghĩa Mác Lênin, Mao Trạch Đông, khổ thay mấy vị vĩ đại đó lại là những tay sát thủ hàng bao triệu Người, cướp Tài sản của nhiều nước , đó là thứ **Văn hóa Du mục “ Tham tàn và Cường bạo “**.

CSVN đã bao nhiêu năm nhồi nhét Chủ nghĩa Mác Lê nin, Mao Trạch Đông cho nhân dân Việt Nam, thứ mà cả thế giới đã vất vào sọt rác! Nhưng CSVN không thể làm gì khác hơn là Bảo vệ **Đạo đức Hồ Chí Minh** và **Chủ nghĩa Xã hội**, vì Chế độ CSVN được xây nên bởi hai hòn **đá Tổ ong** đó, nên nếu vất thứ đá đó đi thì chế độ CHXHCHVN sẽ tiêu vong.

Cứ xem, dầu cho CSVN có đòi nhả răng ra thì CSVN cũng vẫn phải xây tượng đài bác Hồ vĩ đại với hàng ngàn tỷ và học tập Đạo Đức Hồ Chí Minh liên miên. Vì ăn tham nhiều quá hóa lú lẫn, nên đâu có hiểu được cái nhục cũng vĩ đại như Bác Hồ!

Số là, Hồ Chí Minh đem cái khôn của Nho (Khổng giáo) dạy bảo đảng viên thứ mà Mao đã kết án “ **Khổng Khâu nghiệt phần chi học** :Cái học Nho của Khổng giáo là cái học ăn cứt” .
Thế mà Hồ Chí Minh đã ăn cứt Nho giáo để truyền dạy cho đảng viên ăn cứt theo, một mặt ăn cứt Nho, mặt khác lại triệt phá Nho tức là vất cứt đi, rồi nay lại cổ động đảng viên tiếp tục học Đạo đức Hồ Chí Minh tức lại bắt đảng viên lại phải ăn lại thứ cứt đã nhả ra “!

Không nói CSVN, mà chính Mao đã triệt phá Nho, cho học Nho là học ăn cứt, thế mà ngày nay Trung cộng lại ra công thiết lập Viện Khổng Tử khắp thế giới, như vậy là Trung cộng lại cố công rải cứt khắp thế giới, với dụng ý là giúp Trung cộng khoác lấy cái áo **Quân tử của Khổng Tử để thò cái đuôi Đạo chích của Hán Nho ra để bành trướng !**

Từ những Quốc sách lươn lẹo trên mà CSVN đã đẩy nhân dân Việt Nam vào tình trạng Cơ cực, không thể sống lương thiện, buộc con người phải dùng mưu vật, cứ mỗi manh vật mà đâm đập lên nhau mà cướp dật nhau từ trên xuống dưới, khiến con Người không có mưu mánh lắt léo nào mà không nghĩ tới, không có hành động tham tàn nào mà không nhúng tay! Đó là Đạo Đức mới của CSVN!

Thật nực cười, chỉ bằng vào mấy câu Nho mà Hồ Chí Minh ngộ ra được Vai trò Quốc tế CS của mình trên thế giới: **Chủ nghĩa Mác Lênin, Tư tưởng Mao Trạch Đông, Tác phong Hồ Chí Minh**.

Tác phong đó là tác phong gì? Là Lời nói của Nho nơi cửa miệng Hồ Chí Minh và vài cử chỉ vật như ôm hôn Nhi đồng ốm o. Ngày nay các đảng Viên CSVN đã **bỏ mắt, không thể xài Tác phong bác được, vì quá phản chứng với lời của Nho trên, nhưng lại chôm Tư tưởng mơ hồ nào về làm Tư tưởng HCM cho bác Hồ thêm vĩ đại**, vì không có tư tưởng Hồ Chí Minh thì lấy gì học tập để nhốt các đảng viên vào cũi Chuyên chế mà bảo vệ đảng cũng như đỡ đòn với búa rìu dư luận! Đảng CSVN đang làm việc của A Quy, cổ ký chữ ký của đảng sao cho được tròn , nhưng càng cố thì chữ ký càng méo xẹo !

Trở lại các cuộc cải cách xã hội, ta thấy cuộc CCRĐ nhắm vào nhiều mục tiêu: thứ nhất là hạ Uy thế của Địa chủ, trước Quyền Tư hữu và quyền Tự do của Địa chủ và đồng thời cũng uy hiếp Bản cố, Trung nông và Phú nông để bắt tất cả phải tham gia vào công trình làm ăn Tập thể. Chúng ta biết sau CCRĐ, CSVN bắt mọi người vào Hợp tác xã làm ăn tập thể với Tem phiếu thực phẩm và nhu yếu phẩm chết đói, vì thành phần làm ăn khá thì đem giết hết rồi, còn thành phần ít hay không có học thì chỉ có thể làm trâu bò kéo cày mà không thể làm Chủ.

Khi tất cả đã vào làm ăn tập thể là CSVN đã tước hết quyền Tư hữu và quyền Tự do của toàn dân, nhốt toàn dân vào chuồng bò để kéo cày cho đảng!

Như vậy, đảng CSVN đã hoàn thành công cuộc Kách mệnh vĩ đại, vì vừa giúp đảng lên ngôi độc trị mà độc cướp, lại vừa giúp Tàu cộng tiêu diệt lần sinh lực của Nhân dân Việt Nam để trừ Nợ quan thầy giúp chư hầu làm tốt Kách mệnh Vô sản!

Vượt trên ý cao của đảng CSVN thì còn có Ý sâu của quan thầy Trung cộng, nhờ người bạn vàng 4 tốt, 16 chữ vàng và mối Tương liên nhĩ nhằng, mà CSVN giúp Tàu cộng tiêu diệt được Thành phần Tinh hoa nhất của Việt Nam như Địa chủ, Phú nông, hàng ngũ Trí thức các Tôn giáo và các Công thương gia, các nhân vật thuộc các đảng phái Chính trị, họ chính là lực lượng nòng cốt tạo nên Thượng tầng kiến trúc và Hạ tầng Cơ sở Việt Nam, vì mắc Nợ to lớn để làm đầy tớ Kách Mạng Quốc tế vĩ đại mà nay đảng CSVN mới bị ép vào con đường bán nước, CSVN đang bắt đầu chuyển nhượng từ từ Đất nước Việt Nam cho Tàu cộng! Rõ là chẳng có Đỉnh cao Trí tuệ nào sánh bằng!

IV.- HẬU CCRĐ: “ GIEO NHÂN” BIP BOM, “ GẶT QUẢ “ LÒI MẶT CHUỘT “

Qua thuế nông nghiệp hai ba năm trước, nhân dân chưa hoàn hồn, lại tiếp theo CCRĐ của mỗi vùng kéo dài 6 tháng trời, không khí Căm thù của cuộc đấu tố Địa chủ ngập Đất lửa Mây, và sau cuộc vu vạ cáo gian long Trời lở Đất đổ đem lại bầu khí tang thương phủ ngập Thôn xóm, Địa chủ bị giết, nhà cửa vườn tược bị tịch thu, gia đình bị đuổi ra ở một lều tranh xiêu nát, mấy thằng phú nông và mấy thằng Trí thức có máu mặt không biết quỳ lụy ông bà nông cũng đều bị vạ lây vì bị cáo cho là theo Quốc Dân đảng phản quốc .

Đó là mặt nổi còn về mặt Tâm lý thì dầu có là Bản cố nông hay thường dân thì cũng còn có chút Lương tâm, nay nghĩ lại vì bị CBD kích động, xúi dục đặt điều vu khống cho người ta để người ta bị giết lầm , bị tù đầy sai, gia đình bị tan nát oan, nhiều người bị bao vây mà chết đói, kẻ còn sống thì nay họ phải sống trong thảm cảnh, nên nhiều người tuy là Bản cố nông nhưng cũng còn bị lương tâm cắn xé, nên cứ thấp thỏm là không biết là mình sẽ bị vướng vào nghiệp chướng nào về sau do tội mình làm ra!

Tất cả mối luân thường đạo lý, tình Đồng bào, tình Xóm Làng được di truyền từ nều ngàn năm, tới nay đều bị cắt đứt, rối bời, nhiều người khi đi ra đường không dám nhìn mặt nhau.

Quang cảnh thôn xóm cũng tiêu điều theo, các bờ rào ngăn cách giữa các gia đình đều bị phá để cho dễ qua lại mà kiểm soát nhau trong lúc đấu tranh, các nhà Địa chủ năm bảy gian thì dỡ đi, chia cho mỗi Bản cố nông một, hai gian, còn vườn tược địa chủ thì đều bị phá tan, vì không biết chăm sóc, lại nữa vườn tược chưa phải là cơm gạo.

Chúng tôi có một Ông Chú họ, trước đó là quan trong Nam triều, sau bị quy kết là Địa chủ, bị giam mà chết bệnh không thuốc chữa ở trong tù, còn Vợ và 6 người con nhỏ, sau khi bị đuổi ra khỏi nhà với hai bàn tay không, nhà cửa, ruộng vườn bị tịch thu, 7 Mẹ con bị đuổi ra túp lều tranh dột nát, không biết làm gì để sống!

Có một ông tên Hoàng trước làm Tri huyện, người Huyện Hương sơn, lúc đem ra đấu địa chủ, khi đấu ông bảo mấy tụi bay biết gì mà hỏi, có nói thì tao nói với Võ Nguyên Giáp, Hồ Chí Minh, rồi ông im miệng từ đầu chí cuối, ông bị xử bắn, vợ con bị bao vây, bị bỏ đói mà chết. Chúng tôi có hai anh bạn ở Hưng Nguyên, Nghệ An, ông Anh có hai đứa con bị bao vây, bị đói, ra bờ ruộng moi rau má ăn, cũng bị đói mà chết đường. Cảnh này cũng khá phổ biến, vì chính sách “Đào tận Gốc, tróc tận Rễ!

Vài tháng sau khi đấu tố, ngoài cảnh tang thương bao phủ, những cảnh vu oan được dịp phơi bày ra trước mắt, nên thành phần bị đấu tố sai, quay lại tìm CBD cũng như người đấu tố đánh đập trả thù.

Có một anh, con một Phó tổng, trước đấu tố, anh làm trong UBND Xã, khi bị quy vào thành phần địa chủ, Anh bị vu cho là giết bộ đội, khi bị đấu tố anh bị xử bắn ngoài bãi cát bờ sông, bà mẹ và vợ xin được đem đi chôn, không cho, bắt phải lấy dây cột cổ kéo đi mà vùi cát! Số là trước cuộc đấu có anh bộ đội lo việc hậu cần (nấu ăn) thường đi rảo quanh làng xóm mua rau cỏ cho bộ đội, đến lúc đấu tố không thấy anh bộ đội tới, lúc đó lại có cái xác trôi trên sông Lam, nên đội mới xúi bần cổ nông vu cho anh ta giết, nên anh địa chủ mới bị bắn. Sau khi đấu một hai tháng anh bộ đội lại tới làng xóm mua rau cỏ! Nhiều trường hợp cáo gian được hiện rõ như thế, nên có phong trào tìm CBD và những người đấu tố đánh đập trả thù.

Ở Xã Hưng Nguyên, Nghệ An có một Địa chủ bị tra khảo để moi vàng, người địa chủ không có, hay không khai, địa chủ bị đem ra bãi tha ma lúc đêm vắng để tra tấn cho được, khi đó có một con chuột Chù (Muskrat) chạy qua, người đó đánh chết và đem con chuột nhét vào miệng địa chủ, sau đó người địa chủ đó cứ khạc nhổ cho đến chết!

Trong thời gian trả thù, người thân của người địa chủ (bị tra tấn) đang vác cuốc thăm ruộng gặp phải người tra tấn đó, bèn lấy cuốc đánh cho bể đầu chết luôn..

Còn ở ngoại biên Hà nội thì người bị đấu tố sai, khi gặp người đấu tố bèn lấy dao rạch hai bên miệng của người đấu và bảo tao rạch cho miệng mày rộng ra mà đấu lão!

Cũng ở xã Đông lộ, Hương Sơn, có một người đang cày ruộng, thấy anh CBD cỡi xe đạp đi qua, anh ngừng cày, cầm cây roi vọt, lên đường chặn anh CBD lại bắt quỳ xuống rồi lấy roi đánh trâu quất vào, anh CBD bảo tôi không phải CBD ở đây, anh nông dân bảo đầu cho ở đâu thì mày cũng là phường gian ác và dối trá, bèn quất thêm cho mấy roi rồi cho đi!

Những cảnh thương tâm như vậy khá phổ biến, nên người xưa đã cảnh cáo : Hà chính mạnh ư hồ; một chính thể hà khác chững khác nào loài cọp!

Người xưa cũng đã bảo: Thà vào ở trong rừng, dù có thể bị cọp vồ, còn hơn sống dưới chế độ bạo tàn !

Không sống trong cảnh hận thù nung nấu sùng sục gây ra hành động man rợ kinh hoàng như thế thì không thể cảm nhận được nỗi niềm thương đau của Dân tộc !

V.- CSVN LÀM ĐÚNG, NHƯNG BUỘC PHẢI SỬA SAI

Việc những người bị vu cáo sai, nay cứ nhần tiền lần lượt tỏ ra là vu khống, vu khống xảy ra khắp nơi làm cho từ nông thôn tới thành thị rất hỗn loạn, bất ổn, nên đảng CSVN không thể chối cãi, nên phải phát động Phong trào Sửa sai, nhưng đảng lại đổ tội cho địa phương làm sai.

Người dân liên bảo việc Sai làm phổ biến như thế được xảy từ sau Phủ Chủ tịch Hồ Chí Minh tới Cửa Tùng (Bến Hải:Vị tuyến 37 phân chia Bắc Nam), thế là Địa phương nào trời sinh ra khác nhau cũng được đảng đúc khuôn giống hệt. Đảng bèn cho người bị tố oan làm đơn kêu oan nộp cho đảng tại Trụ sở Đảng cạnh Hồ Hoàn Kiếm. Khi các đơn khiếu oan đã nộp xong, đảng lại gọi đơn khiếu nại về cho địa phương giải quyết nghĩa là giao quyền cho địa phương tìm cách hãm hại thêm, vì đảng trốn chưa đến tận rễ!

VI.- PHONG TRÀO NHÂN VĂN VĂN GIA PHẨM:

GÂY ÔNG ĐẬP LUNG ÔNG

Phong trào Nhân Văn Giai Phẩm là phong trào phản đối của thành phần Trí thức , họ là thành phần tinh hoa yêu nước, họ hăng hái tham gia kháng chiến, họ là con cái của địa chủ phú nông, trí thức, phân đông là Văn nghệ sĩ. Trong phong trào CCRĐ, Cha Mẹ họ, đều bị đầu tó, bị giết, bị tù đầy. Thấy CSVN tàn bạo quá nên họ tập hợp nhau lại chống đối bằng Văn nghệ.

*Đầu Mùa Xuân năm 1956 (?) họ xuất bản Tập **Giai phẩm Mùa Xuân**, nhưng bị tịch thu. Đến mùa Thu tập **Giai phẩm Mùa Thu** mới ra đời.*

*Bài quan trọng nhất của Giai phẩm là bài **Con người Khổng lồ của Trần Duy**.*

Câu chuyện đại khái là Trần gian đau khổ quá, Ngọc Hoàng được trình tấu là Nhân gian quá khổ đau, Ngài bảo: Ta đã tạo ra giống người đem hạnh phúc cho người dân, sao lại có chuyện như thế được. Ngọc Hoàng bèn sai Thiên sứ xuống điều tra, khi đó mới phát giác ra khi tạo ra con Người, Ngọc Hoàng đã tạo ra cái Bộ óc con người quá to, mà quên ghép Quả Tim vào, nên giống người đó đem Bạo lực cướp giết làm cho loài người khổ đau tang tóc. Rõ là ai cũng biết con Người không Tim là những ai rồi!

*Trong thành phần Văn nghệ sĩ này cũng có những người theo CS, nhưng vấn đề chống đối của họ là vấn đề **Cách mạng Triệt để của Trung Cộng: Thà giết lầm hơn bỏ sót**.*

*Số là trong Phong trào Kách mệnh vô sản ta thấy có hai mẫu mực khác nhau, **một theo CS Quốc tế như Liên Xô**, còn **Trung cộng** thì theo mô thức **Kách mệnh triệt để**, phải diệt cho hết thành phần chống đối không chấp nhận chế độ CS, phải diệt trừ từ kinh tế, Văn hoá cho đến sinh mạng thành phần được gán cho kẻ thù, để chỉ bám vào Tam đại Bản cổ nông.*

***Còn mô thức CS Quốc gia khác như ở Nam tư với Titô**, thì những thành phần thuộc con cái Địa chủ, Phú nông hay Trí thức, nếu có tham gia Kách mệnh thì trong các cuộc đấu tranh sẽ được đối xử với gia đình tử tế hơn.*

*Chúng ta hãy nghe những lời thơ trầm hùng bi thống của các Thi sĩ trong Phong trào Nhân văn Giai phẩm, **những lời thơ về Biển cổ Lịch sử tuy đã 70 năm trước, nhưng vẫn còn soi sáng màn đêm tối dày đặc hôm nay!***

Không có gì chua xót bằng! Phải chăng vì Lạc Hồn Dân tộc mà sa vào cái Bẫy dối gian và bạo tàn của kẻ Thù truyền kiếp!

1.- LỜI MẸ DẶN

(*Chống Dịch Nói dối trong CCRD và chống Đàn áp Phong trào NVGP*)

Phùng Quán

Tôi mồ côi cha năm hai tuổi
Mẹ tôi thương con không lấy chồng
Trồng dâu, nuôi tằm, dệt vải
Nuôi tôi đến ngày lớn khôn.
Hai mươi năm qua tôi vẫn nhớ
Ngày ấy tôi mới lên năm
Có lần tôi nói dối mẹ
Hôm sau tưởng phải ăn đòn.
Nhưng không, mẹ tôi chỉ buồn
Ôm tôi hôn lên mái tóc
- Con ơi!
trước khi nhắm mắt
Cha con dặn con suốt đời
Phải làm một người Chân thật.
- Mẹ ơi, Chân thật là gì?
Mẹ tôi hôn lên đôi mắt
Con ơi một người Chân thật
Thấy vui muốn cười cứ cười
Thấy buồn muốn khóc là khóc.
Yêu ai cứ bảo là yêu
Ghét ai cứ bảo là ghét
Dù ai ngon ngọt nuông chiều
Cũng không nói yêu thành ghét.
Dù ai cầm dao dọa giết
Cũng không nói ghét thành yêu.
Từ đây người lớn hỏi tôi:
- Bé ơi, Bé yêu ai nhất?
Nhớ lời mẹ tôi trả lời:
- Bé yêu những người Chân thật.
Người lớn nhìn tôi không tin
Cho tôi là con vẹt nhỏ
Nhưng không! **những lời dặn đó**
In vào trí óc của tôi
Như trang giấy trắng tuyệt vời.
In lên vết son đỏ chói.
Năm nay tôi hai mươi lăm tuổi
Đưa bé mồ côi thành nhà văn
Nhưng lời mẹ dặn thưở lên năm

Vẫn nguyên vẹn màu son chói đỏ.
Người làm xiếc đi dây rất khó
Nhưng chưa khó bằng làm nhà văn
Đi trọn đời trên con đường chân thật.
Yêu ai cứ bảo là yêu
Ghét ai cứ bảo là ghét
Dù ai ngon ngọt nuông chiều
Cũng không nói yêu thành ghét
Dù ai cầm dao dọa giết
Cũng không nói ghét thành yêu.
Tôi muốn làm nhà văn chân thật
chân thật trọn đời
Đường mật công danh không làm ngọt được lưỡi tôi
Sét nổ trên đầu không xô tôi ngã
Bút giấy tôi ai cướp giạt đi
Tôi sẽ dùng Dao viết Văn lên Đá.

2.- CHỐNG THAM Ô LÃNG PHÍ

(Sự thật về Xã hội điều linh do Cải cách của CSVN gây ra)

Phùng Quán

Tôi đã đi qua
Những xóm làng chiến tranh vừa chấm dứt
Tôi đã gặp
Những bà mẹ quân giẻ rách
Da đen như củ cháy giữa rừng
Kéo dây thép gai tay máu ròng ròng
Bối đờn giặc, trồng ngô trỉa lúa...

Tôi đã đi qua
Những xóm làng vùng Kiến An, Hồng Quảng
Nước biển dâng cao ướp muối các cánh đồng
Hai mùa rồi, lúa không có một bông
Phân người toàn vỏ khoai tím đỏ;
Tôi đã gặp
Những em thơ còm cõi
Lên năm lên sáu tuổi đầu
Cơm thòm thềm độn cám và rau
Mới tháng ba đã ngóng mau ra Tết!
Để được ăn no có thịt
Một ngày...một ngày...
Tôi đã đi giữa Hà Nội
Những đêm mưa lất phất

Đường mùa đông nước nhọn tựa dao găm
Chị em công nhân đổ thùng
Run lẩy bẩy chui hầm xí tối
Vác những thùng phân...
Thuê một vạ một thùng
Mấy ai dám vác ?
Các chị suốt đêm quần quật
Sáng ngày vừa đủ nuôi con...

Một triệu bài thơ không nói hết nhọc nhằn
Của nhân dân lao động
Đang buộc bụng, thắt lưng để sống
Để dựng xây, kiến thiết nước nhà
Để yêu thương, nuôi nấng chúng ta
Vi lẽ đó
Tôi quyết tâm từ bỏ
Những vườn thơ đầy bướm đầy hoa
Những vầng thơ trang kim vàng mã
dán lên quân trang dẫm mồ hôi và máu tươi Cách Mạng!
Nhu công nhân
Tôi quyết đúc thơ thành đạn
Bắn vào Tim những kẻ làm càn
Vào lũ người tiêu Máu của dân
Nhu tiêu giấy Bạc giả!

Các đồng chí ơi
Tôi không nói quá
Về Nam Định mà xem
"Đài xem lễ" họ cao hứng dựng lên
Nửa chừng bỏ dỡ
Mười một triệu đồng dầm mưa giải gió
Mồ hôi máu đỏ mớ rêu
Những con chó sói quan liêu
Nhe răng cắn rút thịt da cách mạng!

Nghe gió mùa đông thổi đêm suốt sáng
Nhớ "Đài xem lễ" tôi xót bao nhiêu
Đất nước đêm nay không đếm hết người nghèo
Thiếu cơm thiếu áo...

Bon tham ô, lãng phí, quan liêu
Đảng đã phê bình trên báo
Còn bao tên chưa ai biết ai hay?
Lớn, bé, nhỏ, to, cao, thấp, béo, gầy...
Chúng nầy nòi, sinh sôi như dòi bọ!
Khắp đất nước đâu đâu chẳng có!

**Đến một ngày Đảng muốn phê bình tất cả
E phải nghìn số báo Nhân dân!**

**Tôi đã dự những phiên toà xử tội
Những con chuột mặc áo quân bộ đội
Đục cơm khoét áo chúng ta
Ăn cắp máu dân đổi chác đồng hồ
Kim phút kim giờ lép gầy như bụng đói
Những mẹ già, em trai, em gái...
Còng lưng rỏ máu lấm vành đai!**

**Trung ương Đảng ơi!
Lũ chuột mặt người chưa hết.
Đảng cần phải lập những đội quân trừ diệt
Có tôi!
Đi trong hàng ngũ tiên phong.**

3.- NHẬT ĐỊNH THẮNG

(Tình trạng cuộc sống thê lương ở Hà nội và phong trào Di cư vào Nam)

Trần Dần

1

**Tôi ở phố Sinh Từ:
Hai người
Một gian nhà chật.
Rất yêu nhau, sao cuộc sống không vui?
Tổ Quốc hôm nay
tuy gọi sống Hoà Bình
Nhưng mới chỉ là năm thứ nhất
Chúng ta còn muôn việc rối tinh...**

...

**Tôi đi giữa trời mưa đất Bắc
Đất hôm nay tầm tã mưa phùn
Bỗng nhói ngang lưng
máu rỏ xuống bùn
Lưng tôi có tên nào chém trộm?
A! Cái lưỡi dao cùn!
Không đứt được – mà đau!
Chúng định chém tôi làm hai mảnh
Ơi cả nước! Nếu mà lưng tê lạnh
Hãy nhìn xem: Có phải vết đao?
Không đứt được mà đau!**

Lung Tổ Quốc hôm ngày hôm nay rớm máu.

2.

Tôi đã sống rã rời cân não
Quãng thời gian nhưng như chuyện đi Nam
Những cơn mưa rơi mãi tối sầm
Họ lách thếch ôm nhau đi từng mảng
Tôi đã trở nên người ôm giận
Tôi đem thân làm ụ cản đường đi
- Đứng lại!
- Đi đâu?
- Làm gì?
Họ kêu những thiếu tiền thiếu gạo
Thiếu Cha, thiếu Chúa, thiếu vân vân
Có cả anh nam chị nữ kêu buồn
- Ở đây
khát gió, thèm mây...
Ô hay!
Trời của chúng ta gặp ngày mây rủ
Nhưng trời ta sao bỏ nó mà đi?
Sau đám mây kia
là cả miền Nam
Sao nữ tướng là non bông của Mỹ!
Tiệm nhảy, rượu nồng, gái tơ
Tha hồ những tự do tự diếc
Tướng như ở đây cứ chìa tay
là có đô-la
Có trâu ruộng, - Có ngày đêm hoan hỷ!
Mặc dầu sao nữ đổi trời ta?
Tôi muốn khóc giữ từng em bé
- Bỏ tôi ư? – Từng vạt áo – Gót chân
Tôi muốn kêu lên – những tiếng cọc cằn...
- Không! Hãy ở lại
Mảnh đất ta hôm nay dù tối
Cũng còn hơn
non bông Mỹ
triệu lần...
Mảnh đất dễ mà quên?
Hỡi bạn đi Nam
Thiếu gì ư? Sao chẳng nói thực thà?
Chỉ là:

- thiếu quả Tim, bô Ốc!

Những lời nói sắp thành nói cụt
Nhưng bỗng dừng tôi chỉ khóc mà thôi
Tôi nức nở giữa trời mưa bão.
Họ vẫn ra đi
- Nhưng sao bước rã rời?
Sao họ khóc?
Họ có gì thất vọng?
Đất níu chân đi,
gió cản áo bay về.
Xa đất Bắc tưởng như rời cõi sống
Tưởng như đây là phút cuối cùng
Giăng giới lại: - Mỗi lùm cây – hốc đá
- Mỗi căn vườn – gốc vả - cây sung

Không nói được, chỉ còn nức nở
Trắng con người nhìn lại đất trời
Nhìn cơn nắng lụi, nhìn hạt mưa sa
Nhìn con đường cũ, nhìn ngôi sao mờ
Ôi đất ấy – quên làm sao được?
Quên sao nơi ấm lạnh ngọt bùi
Hôm nay đây mưa gió giập vùi
- Mưa đổ mãi lên người xa đất Bắc...
Ai dẫn họ đi?
Ai?
Dẫn đi đâu? – mà họ khóc mãi thôi
Trời vẫn quật muôn vàn tầng gió
Bắc Nam ơi, đứt ruột chia đôi
Tôi cúi xuống – Quỳ xin mưa bão
Chớ đổ thêm lên đầu họ -
Khổ nhiều rồi!
Họ xấu số - Chớ hành thêm họ nữa
Vườn ruộng hoang sơ – Cửa nhà vắng chủ
Miền Nam muôn dặm, non nước buồn thương
Họ đã đi nhưng trút lại tâm hồn
Ơi đất Bắc! Hãy giữ gìn cho họ

3.

Tôi ở phố Sinh Từ

Những ngày ấy bao nhiêu thương xót
Tôi bước đi
Không thấy phố

không thấy nhà
Chỉ thấy mưa sa
trên màu cờ đỏ.

Gặp em trong mưa
Em đi tìm việc
Mỗi ngày đi lại cúi đầu về
- Anh ạ.
Họ vẫn bảo chờ...
Tôi không gặng hỏi, nói gì ư?
Trời mưa, trời mưa
Ba tháng rồi
Em đợi
Sống bằng tương lai
Ngày và đêm như lũ trẻ mò côi
Lũ lượt dắt nhau đi buồn bã...
Em đi
trong mưa
cúi đầu
ngiêng vai
Người con gái mới mười chín tuổi
Em ơi!
Em có biết đâu
Ta khổ thế này
Vì sao?
Em biết đâu
Mỹ Miéc, Ngô Nghê gì?
Khổ thân em mưa nắng đi về
lủi thủi
Bóng chúng
đề lên
số phận
từng người
Em cúi đầu đi, mưa rơi

Những ngày ấy bao nhiêu thương xót
Tôi bước đi
không thấy phố
không thấy nhà
Chỉ thấy mưa sa
trên màu cờ đỏ!

*Thảm thay!. Những Nhân tài có Lương tâm như Nguyễn Chí Thiện, Trần Duy, Trần Dân, và bao
nhiều nhân tài khác đều bị CSVN thủ tiêu, tù đầy hay bắt đi cải tạo cho đến khi thân tàn ma dại!*

VI.- GIẢI MÃ NGŨ NHẬN VỀ “VỤ CSVN LÀM SAI CHÍNH SÁCH “

Do Không hiểu gì về Chiến lược lộn sòng của CSVN, cho rằng các phong trào Cải cách là do cán bộ địa phương làm sai chính sách anh minh của đảng, sự thực thì ngược lại, vì sự sai của mọi việc từ trước tới sau, và sai khắp mọi nơi, cái sai chung này là do chính sách của đảng cố ý làm cho được như vậy, không làm như vậy thì làm sao diệt được giai cấp cho là kẻ thù, làm sao không những tước đoạt được quyền Tự do và Tư hữu của thành phần khá giả và sau đó còn phải tước hết của toàn dân, chỉ vì việc cướp, giết tàn bạo và man rợ quá, nên đảng mới vờ đổ vạ cho địa phương làm sai. Đó mới là đỉnh cao Trí tuệ loài VM !

Vì không hiểu chủ trương của đảng CSVN là “đảng Ăn Cướp Nước bằng Bạo lực Quốc tế” : Việc trước tiên là lôi kéo được đa số người ít hiểu biết và tham lam, dùng Đa số để đàn áp Thiểu số mà cướp không những người giàu mà còn đi xa hơn nữa là cướp quyền Tư hữu và Tự do của toàn dân.

Cải gian ác ở ngay chỗ nước Việt Nam chỉ có chế độ Quân chủ, chứ không có Chế độ Phong kiến như Tàu,(Vua Tàu mới “ phong đất “ cho Chư hầu để bảo vệ nhau mới có chế độ Phong kiến).

Thứ hai là làm gì mà làng xóm nào của Việt Nam cũng có 5% Địa chủ.

Điểm quan trọng nhất là CSVN đâu có hiểu Công bằng Xã hội là gì, CS chỉ thấy người ta giàu mình nghèo là bất công mà không hiểu tại sao người ta khoẻ mạnh hơn thông minh hơn, sáng tạo ra nhiều giá trị tinh thần và làm ra nhiều của cải hơn mình mà không nhận ra, ?

Theo lý luận tài tình của CS, thì Ông Bill Gate ở Hoa kỳ quá độc ác, bóc lột ông bà công nhân homeless, nên mới quá giàu!

Trong cuộc đấu tranh CCRĐ, CSVN cũng cao rao là Bảo vệ và Phát huy Truyền thống Văn hóa Dân tộc, CSVN cực lực kết án Văn hóa Việt Nam thời Phong Kiến (?) của Tổ tiên là lạc hậu, Văn hoá Tây phương như Pháp là đòi truy, nên tịch thu hết sách cũ, một số bị đốt, hoặc bỏ đi, hoặc một số đem vào Thư viện Trung ương Hà nội, ai muốn đọc thì phải có phép mới được. CSVN đâu có biết rằng trong số sách đó chất chứa tinh thần Bất khuất chống Tàu từ mấy ngàn năm nay!

Đây là cách Tàu dùng bàn tay CSVN tiêu Việt Văn hoá Việt Nam cho Tàu!

Trước đây ở Hà Nội có Viện Hán Nôm chỉ nghiên cứu Hán Nho mà không nhận ra Việt Nho, nên chỉ xuất bản được cuốn Văn học, mà chưa chạm đến phần nền tảng Văn hoá là phần Triết lý Nhân sinh chứa Tinh thần Bất khuất của Dân tộc, đây mới là Gốc, còn phần Văn học Nghệ thuật chỉ là Ngọn của Văn hoá.

Hiện nay ở Hà Nội đang có Trung Tâm Minh Triết, các nhà nghiên cứu đang tìm xem Minh triết là gì, ở đâu và Minh triết sẽ có tác dụng gì đến đời sống con Người và Dân tộc.

Theo thiên ý ,các vị nghiên cứu đang chú ý tới những Danh ngôn về Minh triết mà chưa để ý tới cái Chìa khóa giúp mở toang kho tàng Minh Triết Việt ra.

Theo Việt, thì Triết được định nghĩa như sau: Triết: Triệt giả: Triết có nghĩa là đi cho đến “ cùng triệt mọi vấn đề “. Muốn đạt mức cùng triệt thì phải Triệt Thượng để vươn lên tận trên Cao và Triệt Hạ để lặn xuống Sâu. Nho bảo: Cao minh phối Thiên, Bác hậu phối Địa : Vươn Lên chốn cao rộng để Linh phối với Trời, lặn Xuống tận nơi Sâu xa để thấu hiểu những gì nơi mặt Đất, nghĩa là rảo khắp nhiều lãnh vực .

Việc Lên Cao / Xuống Sâu là nghịch lộ, phải giải thích làm sao cho hai phía ngược nhau mà có thể Giao Hòa được với nhau thì mới đạt Minh triết. (Minh được Triết tức là giải thích rõ làm sao mà Triệt Thượng và Triệt hạ giao hoà hay Lương nhất)

Đây là Vấn đề cực khó, vượt qua khả năng của con Người nên phải nhờ tới Dịch lý hay Thiên lý mới đạt được. Đó là Dịch lý về Thái cực Âm / Dương hoà.

Hòa là đỉnh cao tột cùng của Văn hoá cũng như Tôn giáo.

*Theo Cơ cấu Việt Nho thì mọi thứ trong Vũ trụ đều được sắp xếp theo Mô thức : **Nhất Nguyên Lương cực** “ (Xem III) , nghĩa là được sắp xếp theo từng cặp đối cực trong Ngũ hành, Ngũ hành là Cơ cấu nền tảng của Nho. Ngũ hành gồm có hai cặp đối cực **Thủy / Hỏa** và **Mộc / Kim** đối xứng qua Trung tâm hành Thổ. Hành Thổ đóng vai trò Dung hóa (như chất Xúc tác trong Hóa học) giúp hai cực giao thoa với nhau.*

*Muốn cho các cặp đối cực được Giao thoa hay Lương nhất (2 →1) thì trước hết hai cực phải chấp nhận nhau, không phủ nhận nhau, Nho gọi là **Chấp kỳ Lương đoan**, rồi hai bên dựa theo Tiêu chuẩn Âm / Dương hoà của Thái cực mà **Doãn chấp quyết trung**: nghĩa là dựa theo Tiêu chuẩn Âm / Dương hoà mà bàn đi tính lại sao cho hai bên tìm được **điểm tương chấp** để có **Lương lợi**, không bên nào thắng hoàn toàn và bên nào thua hoàn toàn, Nho gọi là **Âm Dương tương thôi**.*

*Để cho dễ hiểu, theo Văn hoá Việt Nam thì nền tảng Văn hoá Việt có thể tóm lại thành cặp Lương nhất : **Tình** (Âm) / **Nghĩa** (Dương) .*

Khi Âm / Dương hoà thì Tình / Nghĩa Lương nhất hay Tương tham

Tình / Nghĩa hay Lòng Yêu thương / Lý Công chính tuy 2 mà 1, không thể tách rời như hai mặt của đồng tiền.

Trong công việc Xử thế mọi người đều phải Tu để có lòng Yêu nhau, khi yêu nhau thì không nỡ hại nhau bất cứ điều gì. Khi ra đời thì phải hành xử hàng ngày với nhau theo Tình / Nghĩa: ,

Lúc mình xử Tình với nhiều người thì mang theo nguồn Lý để giúp không thiên vị bên nào gây ra Bất hoà.

khi xử Lý cũng không quên Tình để không sa vào tình trạng Cực đoan mà làm chuyện Bất công.

Cách hành xử Tình / Lý kết đôi như vậy mới tạo nên Hoà khí mà sống chung vui với nhau. Nho gọi cách hành xử với nhau như thế gọi là Âm / Dương tương thôi để đạt trạng thái Âm / Dương hoà.

*Tương truyền đạo Khổng tức là Nguyên Nho đã bị thất truyền, vì Hán Nho đã (xuyên tạc đạo Khổng) đánh mất “ **Vi Ngôn Đại Nghĩa** “. Khi đánh mất **Vi Ngôn** hay lời nói vi diệu thì làm mất **đại Nghĩa** tức là **Công lý xã hội**, gây ra cánh **Bất hoà trong xã hội**, nguyên do là cách hành xử với nhau không theo tiêu chuẩn Âm / Dương Hoà .*

*Nhờ đó mà chúng ta nhận ra “ **Vi Ngôn đại Nghĩa** “ chính là Dịch Lý “**Âm / Dương hoà**“, **đó là Đại Đạo trong Vũ trụ, cũng là nguồn của Minh Triết.***

*Vậy Nho bị thất truyền là do Nguyên nhân nào? “ Thừa là vì Nhà cầm quyền Tàu đã làm mất **Vi ngôn đại Nghĩa** . Lý do là Dịch của Tàu chỉ có **độc cực Dương** là “ **Rộng** “ thì làm sao có thêm **Đối cực Âm** để tương thôi mà Hoà với nhau, nên đã đánh mất Tinh thần Hoà của Dịch, vì Văn hoá Tàu có gốc từ Văn hoá Du mục bạo động luôn gây Chiến tranh Cướp bóc và Bành trướng mà gây tại họa nhất là cho Việt Nam suốt 4715 năm kể Thủy Tổ từ Hoàng Đế của Tàu.*

Có nhiều vị bị choáng loà bởi 64 quẻ Dịch rời Nhâm, Câm, Đôn, Toán, nên thấy Dịch Tàu vĩ đại quá, nhưng:

“ Hầu hết các học giả đời nay đều nói Kinh Dịch là một sách Bói. Nói thế chỉ đúng một phần tư nên rất bì phu, bởi Kinh Dịch gồm 4 mặt của Đạo Thánh nhân:

KINH DỊCH: MỘT KHOA TÂM LÝ HỌC VÔ SONG

Chính vì chỗ đó mà Jung cha đẻ của khoa Uyên tâm đã kinh ngạc khi nhận ra trong Kinh Dịch một khoa học Tâm lý vô song, bất khả địch (psychology altogether unmatched Memmories 375). Tuy “ vô song ” nhưng chúng ta có khai thác nổi hay không lại là truyện khác . **Hầu hết các học giả đời nay đều nói Kinh Dịch là một sách Bói (Bốc phê)** . Nói thế chỉ đúng một phần tư của bì phu, bởi Kinh Dịch gồm 4 mặt của Đạo Thánh nhân:

- 1.- Là Ngôn từ để dạy Minh Triết
- 2.- Là Linh động để dạy biết Tiến hoá
- 3.- Là Tượng để dạy cách chế Khí cụ
- 4.- Là Bốc phê để Chiêm nghiệm từng trường hợp.

“ Dịch hữu Thánh nhân chi Đạo tứ yên : 易有聖人之道四焉:

Dĩ Ngôn giả, thượng kỳ Từ : 以言者尚其辭

Dĩ Động giả, thượng kỳ Biến: 以動者尚其變

Dĩ Chế khí giả, thượng kỳ Tượng: 以制器者尚其象

Dĩ Bốc phê giả, thượng kỳ chiêm: 以卜筮者尚其占 “

Đọc câu trên rồi ta thấy câu nói Dịch là sách bói chỉ đúng có một góc, mà lại là góc ngoài , nghĩa là đọc lối thường mà “ không biết Ngoạn kỳ Tượng , không Chiêm kỳ Từ ”. Bởi cho được Chiêm, được Ngoạn, thì phải có những Tâm kiện ra sao, nếu không phải là người đủ Tâm kiện thì Đạo đâu có « khi không » mà Hiển linh tác động.

“ Cầu phi kỳ nhơn, đạo bất hư hành ”: 苟非其人道不虛行

Vì Đạo không xa người nên đâu có cho ăn bám cách không vậy được. Đạt hay không đạt là nơi mình: “ **Linh tại ngã, bất linh tại ngã** ”.

(Kim Định : Dịch Kinh linh thể, chương V) »

Để có ý niệm rõ ràng về **Nhất nguyên lưỡng cực** có Biểu tượng tổng quát là **Thái cực** (Ultimate Supreme) : **Âm / Dương hoà**: Âm , Dương tuy là đối cực nhưng được liên kết hài hoà làm Một.

Ta có thể chứng minh **Nhất Nguyên Lưỡng cực** bằng thí nghiệm : **Two particle system of zero spin**. (Hệ thống hai Hạt có tổng số spin bằng 0)

Spin là vòng quay của Hạt (particle) quay xung quanh nó trong 1sec. Khi để hai hạt có spin ngược chiều nhau thì trở thành zero spin, nghĩa là tổng số vòng spin của hai hạt sẽ là số 0.

Khi để hai hạt có zero spin xuyên qua Từ trường thì Từ trường sẽ tách hai hạt có zero spin < Nhất Nguyên > ra làm hai, một hạt có spin **đi Lên**, còn hạt kia lại có spin **đi Xuống**. Khi đối trục Từ trường thì hạt này có spin **quay sang Phải**, hạt kia có spin **quay sang Trái**. Ta thấy :

Two particle with zero Spin là Nhất Nguyên (Hình ảnh Âm / Dương hòa), còn **hai hạt có spin Lên / Xuống hay Phải / Trái là Lưỡng cực**. >

Two particle with zero spin là một Tiểu thái cực .

(Xem III : The end of Science)

Ta có thể dẫn chứng **Tiểu Thái cực** là phổ biến trong Vũ trụ:

Một Nguyên tử Trung tính có số **proton** mang điện dương (+) và số **electron** mang điện âm (-) có trị số tuyệt đối điện tích bằng nhau, nhưng điện tích ngược nhau (+ và -) .

Một thanh Nam châm có cực Bắc và cực Nam là một **Tiểu Thái cực**.

Quả Đất cũng có cực Bắc, cực Nam là một **Tiểu Thái cực**.

Thái Dương hệ cũng có cấu trúc như một Nguyên tử, nên cũng là một **Tiểu Thái cực**.

Con Người có Đầu có Chân (đuôi) cũng là một **Tiểu Thái cực** hay **Tiểu Vũ trụ**,

Một cây có Rễ có Ngọn cũng là một **Tiểu Thái cực**

Xét rộng ra, tuy hình dáng được diễn ra muôn hình muôn vẻ , nhưng mọi vật có **Đầu có Đuôi** và các bộ phận cơ thể đều đối xứng, thiên nghi đó là những **Tiểu Thái cực** có **Cấu trúc Nhất Nguyên Lưỡng cực** .

Tất cả Tiểu Thái cực đều là cặp Đối cực theo Dịch lý Âm /Dương hòa.

Do đó mà Tổ tiên chúng ta đã đúc ra các **Diễn đề trên Trống Đồng Ngọc Lũ để biểu trưng cho cuộc Ca vũ của Tam tài: Thiên - Nhân- Địa gọi là Tiết Nhịp Hòa của Vũ trụ** (Cosmic rhythm).

Để nhận ra chìa khóa **Thái hòa** từ **Dịch lý**, chúng tôi trích ra mấy câu kết trong **Trung Dung**:

1.-Trung giả, Thiên hạ chi đại Bản:Trung Đạo là Gốc của Thiên hạ (: Vũ trụ)

2.-Hòa giả, Thiên hạ chi Đạt Đạo: Khi đạt Đạo (Âm / Dương Hòa) thì Thiên hạ Thái hòa.

3.-Thiên Địa vị yên: Khi Trời Đất Vạn vật được “ định vị “ theo Dịch lý, tức là mọi thứ được sắp xếp theo Tam tài và Cơ cấu Ngũ hành tức theo hệ thống **Lưỡng cực Nhất nguyên, tương tự như **Time – Space – Continuum** của Einstein (Lưỡng cực là Time và Space, nhất nguyên là Continuum: $2 \rightarrow 1$) thì Vũ trụ mới ổn định.**

Nhất nguyên Lương cực là các cặp đối cực được sắp theo lớp lang (theo hierarchy) như Trong / Ngoài, Gần / Xa, **Trên / Dưới, Tả / Hữu**, Trước / Sau., Cũ / Mới., Thời gian / Không gian, Vũ / Trụ, Tấn / Tụ, sức Ly tâm /sức Quy tâm . . .đều có liên hệ chặt chẽ bởi Nhất nguyên như Thái cực Âm / Dương. Sở dĩ các Tiểu thái cực được liên kết chặt chẽ như thế là nhờ: **Vạn vật đồng nhất thể** và **Vạn vật tương liên.**

4.-Vạn vật dục yên: Khi mọi vật trong Vũ trụ được sắp xếp ổn định **Theo Nhất Nguyên Lương cực** thì mới giúp Vạn vật được sinh tồn và phát triển. (**Thiên sinh, Địa dưỡng, Nhân hòa**)

5.- Chí Trung hòa: Có tác động **Chí Trung** (tức Đoãn chấp quyết Trung hay Trung đạo) thì mới đạt trạng thái **Thái hòa** (**Âm / Dương hòa**) tức là **Tiết nhịp hòa của Vũ trụ.**(*Cosmic rhythm*)

Tóm lại Vấn đề **Thái hòa** (Do Tác động **Chí Trung**) là **Cứu cánh cuối cùng tạo nên Hạnh phúc của Nhân loại.**

*Những ai lưu tâm đến Lịch sử Dân tộc thì phải đặc biệt lưu tâm đến những biến cố đau thương triền miên của Dân tộc mà tìm cách thoát nạn! **Chứ ngồi mà lãng mạ, mà Chê trách nhau, mà kiếm chuyên vở vắn bàn quanh, kiếm cố sát phạt nhau quanh các hiện tượng rối ren, thì phỏng có ơn ích gì ???***

Thật là đớn đau, xót xa và nhục nhã cho Con Rồng Cháu Tiên, từ nòi giống cao cả oai hùng bất khuất, mà để bị mắc mưu giặc Truyền kiếp, mà làm nô lệ giặc, mà hùng hổ quyết tâm tiêu diệt nhau, tiêu diệt Dân tộc mình giùm cho giặc !

Phỏng có cái đau xót nào lớn hơn cho Dân tộc mình!

CHƯƠNG KẾT

I.- MỐI LIÊN HỆ CƠ THỂ GIỮA HUYỀN SỬ VÀ LỊCH SỬ (VII)

(Xem Mục Cơ cấu Levi- Strauss < Chương Một > và II, III,)

Xin lỗi chúng tôi đã đi quá xa với những giòng trên, sở dĩ phải dài lời là vì nền Văn hoá của Tổ tiên là Văn hoa toàn dùng Biểu tượng, để từ Hình tượng (Cụ thể) giúp mỗi người vươn lên Linh tượng (Trừu tượng) với mức độ cảm xúc mỗi người khác nhau . Lại nữa, đây là lãnh vực cảm nghiệm (feeling) về Tình cảm là phần u linh man mác để Hội ý với nhau, chấp nhận hay không là tùy ý cá nhân, chứ đâu thể chứng minh rõ ràng như Khoa học để Ngôn truyền bằng Ngôn từ (từ thinking) .

Cha ông chúng ta đã bảo: **Con Người làm sao, Bào hao làm vậy:** Người tốt thì ăn nói từ tốn dễ nghe, người ác thì gằm thét dữ dằn (Bào hao là gằm thét dữ dằn), hay:

Hữu ư Trung tất hình ư Ngoại: Có gì ẩn khuất trong Lòng thì mới biểu lộ ra Bên ngoài như vậy. Người **hiền** thì nét **Mặt lành**, Người **ác** thì nét **Mặt dữ**, hai chữ **Thế / Diện** cũng có cùng ý ấy.

Cả Dân tộc cũng vậy, một Dân tộc gồm **những Người tự Chủ, tự Lực, tự Cường** thì tạo ra những **Biến cố Lịch sử hào hùng**, một Dân tộc gồm **những người có tinh thần Bạc nhược hay Gian ác** thì thể hiện những hành vi **đê hèn hay khát máu** hay “ **Hèn với Giặc, Ác với Dân** “

Tinh thần tự Chủ tự Lực, tự Cường thuộc **Nội khởi** nơi **Tâm Tư** của con Người, của Dân tộc, còn những **Biến cố Lịch sử** thuộc **Ngoại khởi** do Hành động của con Người, của Dân tộc làm ra .

Vậy:

Huyền sử thuộc lãnh vực **Nội khởi** (: thuộc **Thế: nguồn Tinh / Lý** :Nền tảng của Văn hoá), **Lịch sử** thuộc phần **Ngoại khởi** tương hợp (thuộc **Diện: nguồn sinh hoạt giúp** Văn hoá được Hiện thực ngoài Xã hội), nên:

“**Huyền sử (Nội)** nào thì **Lịch sử (Ngoại)** nấy “.

Khi **Huyền sử / Lịch sử** được **luỡng nhất** thì tạo thành **Sử mệnh của Dân tộc**.

Vậy:

Nguồn cội của Lịch sử được **khơi nguồn và trường tồn theo**
thời gian qua giá trị do Huyền sử đúc kết nên.

Xưa nay, **các nhà Duy sử** không chấp nhận **Huyền sử**, họ cho **Huyền sử** là chuyện **Thần thoại**, là chuyện **hoang đường**, không rõ ràng khúc chiết như **Khoa học**, họ tin rằng họ có thể tìm cội nguồn **Tinh thần Dân tộc** nơi **Lịch sử**, nhưng thật ra là **lạc Nẻo**, nên rút cuộc ngoài những **Biến cố Thăng Trầm Lịch sử** rất **hạn cục** thì họ không còn nhận ra được **Động lực vô biên** tạo nên **Biến cố Lịch sử**.

Huyền sử (Nội : inward world) thì “ **vượt Không / Thời gian như nguồn Tinh** “, chúng ta chỉ thấy **Bóng dáng Huyền sử thấp thoáng (dim reflection)** qua những **Biến cố Lịch sử (Ngoại: Outward world)** đó chỉ là những “ **Biến cố hạn cục** thuộc **Thế giới hiện tượng xảy ra trong Không và Thời gian xác định** “ mà thôi.

(The Outward World is the dim reflection of the Inward World)

Huyền sử < Vô biên > / Lịch sử < Hữu hạn > là cặp **Đối cực** khi được **Luỡng nhất**
thì trở thành **Sử mệnh Dân tộc**.

Huyền sử tựa như **Hồn**, còn **Lịch sử** như **Xác**.

Huyền Sử (Tinh thần bất khuất) / Lịch sử (của Con Người Hùng / Dũng)

= Sử Mệnh Dân tộc.

(Chữ Huyền (Sử) là “ Nghĩa lý sâu kín “ bên Trong Tâm tư của Dân tộc như Huyền thoại, còn chữ Lịch (sử) là “ Trải qua, rõ ràng “ như Biến cố Lịch sử là những sự kiện do Dân tộc làm nên trong một Không gian và Thời gian xác định ở bên Ngoài Xã hội . Rõ ràng Huyền sử thuộc Nội khởi, còn Lịch sử thuộc Ngoại khởi, theo Tinh thần Dịch lý “ Hợp Nội / Ngoại chi Đạo “ thì Huyền sử / Lịch sử tạo nên Sử mệnh của Dân tộc Việt Nam .

Cái khúc mắt là các nhà Duy Sử không phân biệt được sự ngược nhau giữa hai lãnh vực Tâm linh và Khoa học cũng như Huyền sử và Lịch sử : Tâm linh, Huyền sử thuộc nguồn Tinh vô biên thì u linh man mác chỉ có thể cảm nghiệm, rồi thể nghiệm vào Thân Tâm, nên có thể Hội ý, còn Khoa học cũng như Lịch sử là những Biến cố rõ ràng khúc chiết, rất hạn cục được xây ra trong Không gian và Thời gian xác định, có thể diễn tả bằng Lý trí, nên chỉ có thể Ngôn truyền. Tuy ngược nhau nhưng cả hai đều được liên kết chặt chẽ với nhau theo Dịch lý.

Các nhà Duy lý cũng như CS phủ nhận Tâm linh cũng như Huyền sử, nên bị lạc Hồn mà đi hoang, gây ra đau thương cho con Người và đổ vỡ cho Dân tộc.

II.-HUYỀN SỬ LÀ NGUỒN CỘI CỦA

“TINH THẦN “ CON NGƯỜI VÀ “ LỊCH SỬ DÂN TỘC “ VIỆT NAM

Trên đây là công trình Xây dựng Tinh thần con Người, Xây dựng Tinh thần Dân tộc, cùng công trình Dựng nước và Giữ nước theo một hệ thống Nhất quán của nền Văn hóa, rồi tới cách Đem Đạo lý Nhân sinh vào Đời bằng cách đem Công lý vào các Cơ chế xã hội để cải tiến Dân sinh, nâng cao Dân trí và chấn hưng Dân khí để mưu phúc lợi cho toàn dân.

Đây là một Hệ thống có mạch lạc Nội tại bằng mối Liên hệ Cơ thể, nhờ vào tinh thần Triết lý An vi hay Dịch lý Việt.

Tóm lại, ngày nay. một số trong chúng ta cho mình là Văn minh tân tiến, thấy bề Ngoài của Tổ tiên xưa chúng ta là quê mùa, mà không nhận ra tuy quê mùa nhưng Lòng chứa chan Tình cảm là phần chỉ cảm nghiệm được ở bên Trong, nên tưởng rằng Tinh thần bên Trong của Tổ tiên cũng lạc hậu, nên “ vội vàng chối bỏ Tinh thần Tổ Tiên “, mà đi theo “ Tinh thần la Duy lý và Bao hành “, không phải để đem lại tinh hoa gì tốt đẹp thêm cho con Người và Dân tộc, mà chỉ rước Hồn la về đã phá Tổ Tiên, rồi chỉ quần quanh quấy phá nhau cho tan Nhà nát Nước, mà không sáng tạo được gì thêm? Thiết tưởng mỗi người chúng ta nên suy nghĩ lại.

III.- LỜI CHUNG KẾT

1.- Lỗi làm nền tảng của CS

Người Khai sinh ra CNCS không hiểu gì về Công lý Xã hội: Họ Thông minh vật và Muu mẹo quèn, nên có cái nhìn thiên lệch về con Người (: Đẩy con người xuống làm con Vật kinh tế) và tình trạng Xã hội Bất công (: Cho Bất công là do sự Chiếm hữu của cải Vật chất do mình làm ra), họ không hiểu rõ Nan đề Bất công Xã hội là ở hai nguyên nhân:

**Một là Không phải ở chỗ:*

Mỗi người làm ra Tư hữu mà “ không đương nhiên “được giữ lấy “ công lao mồ hôi nước mắt của mình làm ra “, nên tước quyền Tư hữu của con Người không những gây tội ác với con Người và còn “ Hoạch tội vu Thiên “.

**Hai là chính ở tại Bản chất Thiên bẩm nơi từng người khi được sinh ra hơn kém khác nhau.*

Vì mù quáng nên không rõ “ Thiên bẩm không đồng đều “ nơi một ông Tỷ phú và một người Homeless khác nhau ở chỗ nào, chỉ có người mù mới không nhận ra ai sản xuất ra được nhiều Tư hữu hơn, nên Mác mới MƠ thấy Thiên đường MÙ, nơi đó mọi người có thể “ Các tận sở năng, các thụ sở nhu: Làm theo khả năng, hưởng theo nhu cầu “, để từ đó lấy Cớ xuyên tạc mà đầy đọa con Người, Giết, Cướp Đồng bào để phá nát Cơ đồ ngàn xưa của Dân tộc, cứ nhắm mắt rượt theo “ cái Bẫy cực kỳ xảo trá mang tên Thiên đàng MÙ.

Lẽ tất nhiên lúc nào cũng có thành phần có Cửa và Quyền lực bóc lột người nghèo thế cô, nhưng mọi sự Bất công đều được đem ra Pháp luật phân xử công minh.

Trong khi đó tự ngàn xưa Tổ tiên Việt đã có Chế độ Bình sản để giải quyết tận gốc Bất công xã hội mà không nhận ra! Còn ở Tây phương thì đã có Thuế lũy tiến để lập Quỹ An sinh xã hội. Đó là cách tương đối giải quyết một phần nạn Bất công xã hội thuộc Thiên bẩm. Nên nhớ trong thế giới hiện tượng không bao giờ có Công bằng tuyệt đối mà mong.

Thiên đường MÙ chính là Cú điểm, là Nguồn cội sinh ra mọi Tội ác của CNCS.!

CNCS là bài học đắt giá và đớn đau cho Nhân dân Việt Nam, phần lớn là do” Nạn dĩ Cường lãngh nhược “ thuộc nền Văn hóa Bạo động Du mục của Kẻ Thù truyền kiếp gây ra !

Thực sự Mác không phải tầm thương như vậy, mà ông là con người đại Bịp bợm và đại Gian ác, nên mới sáng tạo ra được cái Ngụy thuyết làm mờ Tâm loạn Trí thiên hạ để lập băng đảng cướp cả thế giới dựng trả thù xã hội Tư bản!

Điều tệ hại và nguy hiểm nhất là CSVN dùng Bạo lực của Hận thù để tiêu diệt Đồng bào mình, phát tan Đất nước mình để giúp Giặc truyền kiếp xiết vòng Kim Cô vào cổ để Tiêu diệt Dân tộc mình!

Cha ông chúng ta đã bảo: Xây dựng thì khó như lên Trời, còn Phá hoại thì dễ như đốt lông. CSVN đã đốt lông con Người và Dân tộc VN bằng Hận thù giai cấp đấu tranh là công trình phá hoại vĩ đại nhất của Dân tộc từ Cổ chí Kim!

Phải chăng đây là cái Roi của Thiên Chúa để cảnh tỉnh Nhân dân Việt Nam cũng như Nhân loại?

Có lẽ đây là gian đoạn thử thách cam go nhất của Dân tộc Việt Nam, Dân tộc Việt Nam phải trải qua “ bách chiết với thiên ma “:

**Một mặt cần phải được tôi luyện trong đau thương và nhục nhã để trở nên “ Thông tuệ và Hùng / Dũng “:*

Thông tuệ nghĩa là phải siêng năng học hành để hiểu rõ từ việc Nhỏ tới việc

Lớn và nhận ra mối Liên hệ Cơ thể khăng khít hài hòa giữa chúng để khỏi rơi vào cảnh phiến diện mà đấu đá nhau gây ra cảnh phân hóa.

Hùng / Dũng có nghĩa là Thể xác thì phải Tập cho khỏe mạnh và Tinh thần

cũng phải Luyện cho mình mãi để khỏi đôn đáo Tứ phương tình nguyện làm tôi nhiều Chủ!

** Mặt khác, một số con dân Việt đã tản mác ra tứ phương “ Thâu góp “ được “ Tinh hoa của Nhân loại “, để khi “ Hợp Nội Ngoại Chi Đạo “ được êm xuôi thì một lần nữa xây dựng lại Cơ đồ tốt đẹp và bền lâu, có đủ Khả năng để bảo vệ Quốc gia Dân tộc một cách vững chãi bên cạnh một kẻ Thù khổng lồ đại Gian đại Ác!*

Đây là cái Phúc lớn Trời bù cho đại Họa 75 mà ít nước có được!

2.- Tìm về Sinh lộ của Dân tộc

Ngày nay là giai đoạn của Phong trào Dân chủ đang phát triển, chúng ta có thể chọn một chế độ Dân chủ Nhân bản, biết tôn trọng Nhân quyền và Dân quyền, tiên vàn phải biết xây dựng lại con Người Nhân chủ, với Tình / Nghĩa đồng bào thắm thiết, nếu có nhiều đảng thì tất cả đều đồng quy vào Hiến pháp Tình / Nghĩa, Bao dung hầu đoàn kết một lòng với nhau, thiết lập những Cơ chế xã hội tương đối công bằng hầu Cải tiến Dân sinh, nâng cao Dân trí hầu Chấn hưng Dân khí để vươn lên vực dậy, quét sạch “ độc khuẩn Tham tàn và Cường bạo “ làm Ô Uế “ dòng Máu Tiên Rồng.

“. Bệnh Lú của lũ Lú càng ngày càng cực đoan để thoát hiểm cho đảng, đảng đã Gieo Nhân Bịp mà không chịu Gặt Quả Ác, nên cố tâm đi vào “ con đường Kiệt Nhất thể “ để một mặt tận Hiến Tận Trung với kẻ Thù truyền kiếp, hầu được làm bầy Thái thú mong thoát hiểm cá nhân, mặt khác lại hy vọng cứu được đảng thoát ra khỏi vũng Lầy do đảng quây nên !

Không bao giờ CSVN Gieo Nhân Độc mà không Gặt Quả Ác, đó luật Trời không ai tránh khỏi.

Nếu Dân tộc “ không Quyết Tử để Quyết Sinh “ thì một lần nữa những trang sử Ô nhục lại bắt đầu!

Chúng tôi đã nói quá nhiều lời làm phiền Quý Vị, nay chỉ xin tóm lại ngắn gọn:

Từ hơn 70 năm nay, Nhân Dân chúng ta đã bị nhiễm phải thứ Khuẩn lạ cực độc:

“ Hận thù Giai cấp đấu tranh “ do ông Hồ ngộ đạo Mác Lê Mao bôn ba khắp chốn rước về!

Tổ tiên chúng ta đã có thang thuốc Nam Truyền thống ngàn xưa, nên không cần đi đâu xa để tìm kiếm, đó là :

Tình / Nghĩa Đồng bào để chữa lành mọi Bệnh lạ.

Xin đừng vì việc “ Vi Nhân khó khăn “ mà nản Chí, Không có đũa Thần nào hay Khoa học thần kỳ nào thay thế được! Dân tộc Việt Nam đã có quá nhiều Kinh nghiệm đau thương về việc này!

Cứ nhìn xem con Người và Tinh thần Dân tộc của các nước Văn minh tiến bộ ra sao, mấy cái cao ốc cũng như công trình đồ sộ chỉ là Hình thức bề Ngoài mà thôi, không có Dũng lực bên Trong của Dân tộc thì không thể xây nên Công trình đồ sộ bên Ngoài ấy, vì “ Lật đật “ nên mới bị “ Đắt dè”, xin cứ tuân tự nhi tiến, đừng có ức nhảy làm liều vô ích !

Quả thật:

Cái Sây “ Lạc Hồn Dân tộc

Là nguyên nhân thực sự nảy ra khỏi Ung “ Dân tộc Diệt vong “ !

Xem ra cái Cũ rất Cũ về Văn hóa của Tổ tiên ngàn xưa cũng rất phù hợp với Khoa học, nhất là Khoa học tân tiến nhất Hiện đại, đó là Vật lý Lượng tử (Quantum Physics) !

Vì lẽ đó, thiển nghĩ không có con đường nào khả thi hơn là Phục hoạt lại nền Văn Hoá Thái Hòa Dân tộc theo Tình / Nghĩa Đồng bào để cùng nhau Đoàn kết một lòng mà Cứu Dân Dựng lại Nước theo đường Công chính.

Hành động “ vọng Ngoại vô ý thức “ chỉ đưa tới cái Họa mất Gốc mà phân hóa, chứ không đem lại hiệu quả tích cực nào!

Cầu xin Ôn Trên và Hồn Thiêng Sông / Núi soi sáng và độ trì cho Dân tộc Việt Nam qua cơn Khổ nạn !

Hy vọng thay!

Nguyễn Quang

THAM KHẢO

I.- Danh Ngôn về Chủ nghĩa CS

II.- More tham both

III.- The end of Sciene

IV.- Collective unconscious: Archetype

V.- The Path of Adam & Eve

VI.- Các Tác phẩm Văn hóa:

(I) DANH NGÔN VỀ CHỦ NGHĨA CS

Danh ngôn là những lời gần chân lý nhất không mang Thiên kiến Chính trị hay Tôn giáo.

Để hỗ trợ cho bài viết, chúng tôi xin đăng một số Danh ngôn của Danh nhân thế giới về Chủ nghĩa CS. mặt khác cũng cung cấp những danh ngôn này cho các đảng viên CS còn chút Lương tâm làm kinh Nhật tụng, hy vọng sẽ khai Tâm mở Trí họ, may ra họ quay về với Đạo lý Dân tộc. Sự quay về với Dân tộc sẽ giúp cứu nguy Dân tộc và sẽ không bao giờ muộn. Hy vọng thay!

1.- Người CS làm Cách mạng không phải để mang Hạnh phúc đến cho người Dân, mà họ làm Cách mạng để người Dân mang Hạnh phúc cho CS.

Đức Đạt Lai Lạt Ma

2.-CS là loài cỏ dại mọc trên hoang tàn của Chiến tranh, là loài trùng độc sinh sôi nảy nở trên rác rưởi.

Đức Đạt Lai Lạt Ma

3.-CS sinh ra từ Đói nghèo và Ngu dốt, Lớn lên bằng Dối trá và Bạo lực và Chết đi trong sự Khinh bỉ và Nguyên rủa của Nhân loại.

Đức Đạt Lai Lạt Ma

4.-CS đã làm cho người Dân gian dối.

Tôi lớn lên trong Chủ nghĩa CS Đông Đức, tôi hiểu rõ về họ, CS là thứ Chủ nghĩa giả trá và man rợ nhất của Nhân loại, Chủ nghĩa CS là vết nhơ của loài Người và của thế giới văn minh.

Bất cứ nơi nào mà Chủ nghĩa Xã hội hay CS thực sự được áp dụng thì chỉ mang đến đau thương, tàn phá và thất bại.

Angela Merkel

5.- Tôi mà là Tổng Thống Hoa Kỳ thì bọn Độc tài CS sẽ chết.

Tổng Thống Donald Trump

6.- Chủ nghĩa CS là Giấc mơ của vài người, và là cơn Ác mộng của Nhân loại.

Khi thấy CS nói Láo, ta phải đứng lên, nói nó nói Láo, nếu không có can đảm nói nó nói Láo, ta phải đứng lên ra đi, không ở lại nghe nó nói Láo. nếu không can đảm bỏ đi, phải ngồi lại nghe, ta sẽ không nói lại những lời nó nói Láo với người khác.

Có những người theo XHCN và họ muốn làm mọi việc tốt hơn bằng cách lấy hết tiền của mọi người.

Và có những người CS, họ muốn làm mọi việc tốt hơn bằng cách giết hết mọi người trừ họ ra.

Tôi đã bỏ nửa cuộc đời cho lý tưởng CS, ngày hôm nay tôi phải đau buồn mà nói rằng, đảng CS chỉ biết tuyên truyền và dối trá.

Michail Gorbachev

7.- CS không thể nào sửa chữa, mà cần phải đào thải nó.

Boris Yeltsin

8.- Chủ nghĩa Xã hội là một hệ Tư tưởng của sự Thất bại, là Tiếng kêu của sự Ngu dốt, là lời Truyền giáo của sự Ghen tỵ. Ưu điểm của nó là sự chia sẻ đồng đều sự Nghèo khổ.

Cựu Thủ tướng Anh Winston Churchill

9.- Chủ nghĩa CS cuối cùng khi Nhân loại không còn tồn tại.

Chủ nghĩa Tư bản không chia đều sự Thịnh vượng, nhưng Chủ nghĩa Xã hội lại chia đều sự Nghèo khổ.

Cố Giám mục Fulton Sheel

10.- Nền kinh tế CNXH hoạt động dựa trên tư tưởng rằng: Sự hiểu biết của một nhóm người cao rộng hơn sự hiểu biết của trăm triệu người. Đây là sự suy nghĩ kiêu ngạo.

Nhà Kinh tế học Friedric Sowell

11.- CNXH nói chung đã thất bại tới độ chỉ những nhà trí thức Mù mới có thể Nhìn không Thấy. Tôi hiểu người CS, hiểu sự xấu xa và gian dối của đảng CS.

T.T. Lý quang Diệu

12.- Khi bạn thấy một người Mập đứng cạnh một người Ốm, không có nghĩa là người Mập lấy bớt phần ăn của người Ốm, nhưng đây là cách suy nghĩ của CNXH.

Khuyết danh

13.- Làm thế nào để bạn biết người đó là CS. Đó là nhưng người đọc Mác Lênin, và làm thế nào để bạn biết là người chống CS. Đó là những người hiểu Mác Lênin

Chủ nghĩa CS chỉ thành công ở hai nơi:

Thiên đường, mà không cần Nó, và

Địa ngục, nơi đã có Nó.

Tôi đã có câu hỏi cho các nhà lãnh đạo ở các nước CNCS, nếu Chủ nghĩa CS có tương lai, tại sao mà ông cần phải xây dựng bức tường để giữ mọi người lại và Quân lực và Cảnh sát chìm để giữ mọi người im lặng

Cố T. T. Ronald Reagan

14.- Nếu CS thắng thì Quốc gia Việt Nam cũng sẽ bị tiêu diệt và sẽ biến thành một Tỉnh nhỏ của Trung Hoa CS, hơn nữa toàn dân sẽ phải sống mãi dưới ách Độc tài của Bọn Vong Bản: vô Gia đình, vô Tổ quốc và vô Tôn giáo.

Cố T.T. Ngô Đình Diệm

15. Đừng Nghe những gì CS Nói, hãy Nhìn những gì CS Làm.

Cố T. T. Nguyễn Văn Thiệu

16.- Đảng CSVN đã hy sinh hơn 2 triệu người VN để thành lập Chế độ CS, nhưng cuối cùng họ dùng Chủ nghĩa Tư Bản để làm Giàu. Vậy 2 triệu người VN chết để làm gì ?

Nhà văn Dennis Prager

(Nguồn Truth 30 do Quỳnh Hương chuyển)

(II).- MORE THAN BOTH

(The Dancing Wu –Li Master. Chapter 1. P.255)

(Vật lý Lương tử và sự Giác ngộ. Hội ý và Ngôn truyền)

When does physics have in common with enlightenment? . Physics and enlightenment apparently belong to two realms which are forever separate. One of them (physics)

belongs to the external world of physical phenomena and the other of them (enlightenment) belongs to the internal world of perceptions.

A closer examination, however, reveals that **physics and enlightenment are not so incongruous as we could think.** First, there is the fact that only through our perception can we observe physical phenomena. In addition to this obvious bridge, however, there are more intrinsic similarities.

Enlightenment (Giác ngộ) entails casting off the bonds of concept (veils of ignorance: *Màn vô minh*) in order to perceive directly (*Trực thị*) the inexpressible nature of undifferentiated reality. “ Undifferentiated reality “ is the same reality that we are a part of now, and always will be a part of.

The difference is that we do not look at it in the same way as an enlightened being. As everyone knows (?) words only represent (re-present) something else. **They are not real things . They are only symbols (*Biểu tượng*) . According to the philosophy of enlightenment, everything (everything) is a symbol. The reality of symbols is an illusory reality. Nonetheless it is the one in which we live.**

Although undifferentiated reality is inexpressible, we can talk around it (using more symbols) .

The physical world, as it appears to the unenlightened, consists of many separate parts. The separate parts, however, are not really separate. According to the mystics from around the world, each moment of enlightenment (grace / insight / Samadhi < 1 > / satori < 2 >) reveals that **everything all the separate parts of the universe – are manifestations of the same whole. There is one reality, and it is whole. There is only one reality and it is whole and unified. It is One.** (*Thái cực*)

We already learn that understanding quantum physics requires a modification of ordinary conceptions (like the idea that something cannot be a **wave and a particle (*Sóng / Hạt*)**). **Now we shall see that physics may require a more complete alteration of our thought process than we ever conceived or , in fact, than we ever could conceive.** Likewise we previously that quantum phenomena seem to make decisions, to “know “ what is happening elsewhere (page 62). Now we shall see how Quantum phenomena may be connected so intimately that things once dismissed as “ occult “ could become topics of serious consideration among physicists.

In short, both in the need to cast off ordinary thought process (and ultimately to go “beyond thought “ altogether) and in the perception of reality as one unity, the phenomenon of enlightenment and the science of physics have much in common.

Enlightenment is a state of being. Like all state of being it is indescribable (*Khả dĩ Hội ý, bất khả Ngôn truyền*) . It is common mis-conception (literally) to mistake the description of a state of being for the state itself.

For example, try to describe happiness. It is impossible. We can talk around it, we can describe the perspective and actions that usually accompany a state of happiness, but we cannot describe happiness itself. Happiness and the description of happiness are two different things. Happiness is a state of being. That means that it exists in the realm of direct experience (*Cảm nghiệm*). It is the intimate perception of emotions and sensations which, indescribable in themselves, constitute the state of happiness. The word “happiness” is the label, or symbol, which we pin on the indescribable state. “Happiness” belongs to the realm of abstractions, or concepts. A state of being is an experience (*Thể nghiệm*). A description of a state of being is a symbol.

Symbols (*Biểu tượng để Ngôn truyền*) and **experience** (*Sự Thể nghiệm do Cảm nghiệm hay Hội ý*) do not follow the same rules.

< 1 > : **Samadhi**: the state of being settled in pure, unbounded awareness. Going beyond Time and Space, beyond Past and Future, beyond individuality, Samadhi is tasting the realm of Eternity and Infinity.

< **Satori** >: Sudden enlightenment and a state of consciousness attained by intuitive illumination representing the spiritual goal of Zen Buddhism.

(III) THE END OF SCIENCE

(*Cứu cánh của Khoa học*)

(Dancing Wu Li Master. Chapter 1. P.281- 285)

The vital aspect of the enlightened state is the experience of an all pervading unity. “**This “ and “ that “ no longer are separate entities. They are different forms of the same thing.** (*Vạn vật đồng nhất thể, Vạn vật tương liên, Đa / Nhất lưỡng hợp*) **Everything is a manifestation** (*Tuồng ảo hóa đã bày ra đó của nhà Phật*). It is possible to answer the question. Manifestation of what? **Because the “what “ is** (*Cái đang là hay Nhiên như*) that which is beyond word, beyond concept, beyond form, beyond even space and time. Everything is a manifestation of that which is That which is .(*nhiên hay cái đang là của nhà Phật*), is Beyond these words lies the experience, the experience. The experience of that which is.

The forms through which that which is manifests itself are each and everyone of them perfect. **We are manifestations of that which is. Everything is a manifestation of that which is. Everything and everybody is exactly and perfectly what it is.**

A fourteen- century Tibetan Buddhist, Longchenpa, wrote:

Since everything is but an apparition .

Perfect is being what it is.

Having nothing to do with good and bad (*Good / Bad two aspects of a coin*)

One may well burst out in laughter (1)

We might say , “ God ‘s in his Heaven and all well with the world “, except that according to the enlightened view, **the world could’nt be any other way. It is neither well nor not well. It simply is what it is. What it is perfectly what it is .** It could’nt be anything else. It is perfect. I am perfect. I am exactly and perfectly who I am. You are perfect. You are exactly and perfectly who you are . If you are - a happy person, then that is what you perfectly are a happy person. If you are unhappy person, then that is what you perfectly are – an unhappy person. If you are a person who is changing, then that is what you perfectly are – **a person who is changing. That which is is that which is. That which is not is that which is. There is nothing which is not that which is. There is nothing other then that which is . Everything is what which is . We are a part of that which is. In fact, we are that which is.**

If we substitute “ **subatomic particles** “ for people in this scheme, we have a good approximation of **the conceptual dynamic of particle physics**. Yes , there is another sense in which **this aspect of unity has entered physics**. The pioneers of quantum physics noticed a **strange “ connectedness”among quantum phenomena**. Until recently this oddity lacked any theoretical significance . It was regarded as an accidental feature which would be explained as then theory developed.

In 1964, J.S Bell, a physicist at the European Organisation for Nuclear research (CERN) in Switzerland. Zeroed in on this strange connectedness in a manner that may make it the central focus of physics in the future. Dr. Bell published a mathematical proof which came to be known as **Bell ‘s theorem**. Bell’s theorem was reworked and refined over the following ten years until it emerged in its present form. Its present form is dramatic, to say the least.

Bell’s theorem is a mathematical construct which, as such, is indecipherable to the nonmathematical. Its implication however could affect profoundly our basic world view. Some physicists are convinced that it is the most important single work, perhaps, in the history of physics. One of the implication of Bell’s theorem is that, at a deep and fundamental level. **The “ separate part “ of the universe are connected in an intimate and immediate way.**

In short, Bell’ s theorem and the enlightened experience of unity are very compatible.

The unexplained connectedness of quantum phenomena show itself in several ways. The first way we already have discussed. **It is the double – slit experiment** (page 60).

Then both slits in a double slit experiment are open, the light waves going through them interfere with each other to form a pattern of alternating light and dark bands on a screen.

When only one slit in a double- slit experiment is open, the light wave going through it illuminate the screen in the ordinary way.

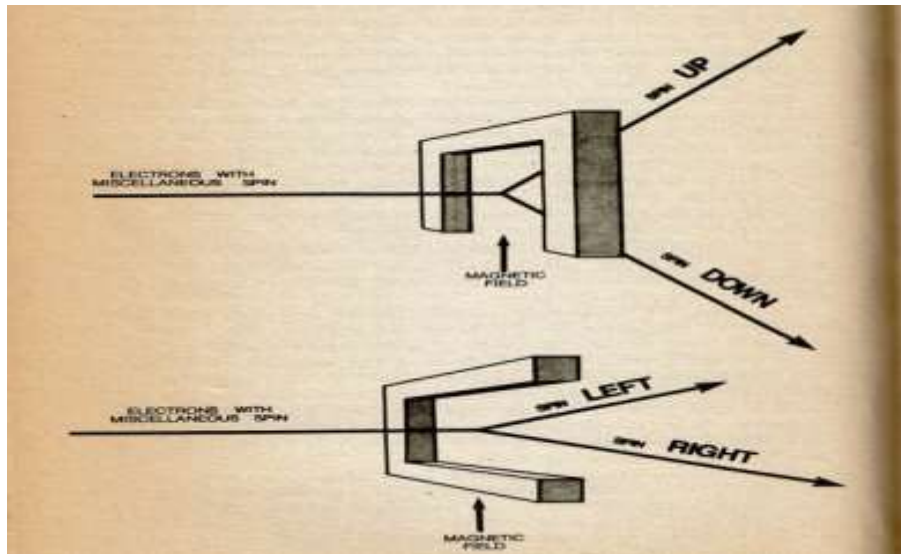
How does a **single photon** in a **double-slit experiment** know whether or not it can go to an area on the screen that must be dark if both slits are open?

The good multitude of photons of which a single photon eventually will be a part distributes itself in one way if one slit is open, and in an entirely different way if both slits are open.

The question is, assuming that a single photon goes through one of the two slits, *how does it know whether or not the other slit is open?* Somehow it does. **An interference pattern always forms when we open both slits, and it never forms when we close one of the slits.**

However, there is another experiment in which this apparent connectedness of quantum phenomena is even more perplexing. Suppose that we have what physicists call a **two particle system of zero spin**. (Thí nghiệm về *Nhất Nguyên Lượng cực* hay *Tiểu Thái cực*)

This means that the spin of each of the particles in the system cancels the other.



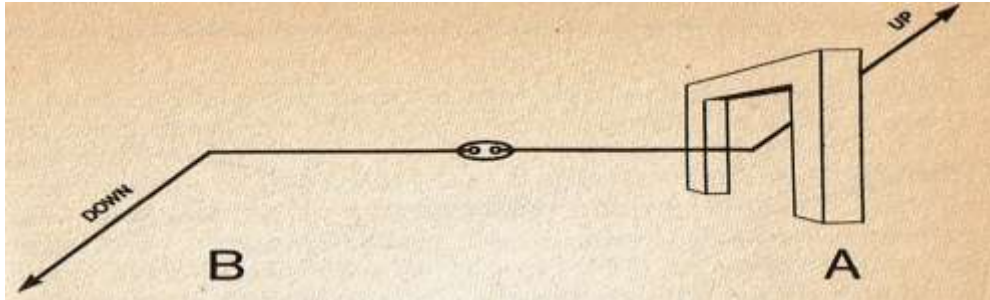
Electrons with **miscellaneous spin** Magnetic Field

If one of the particles in such a system has a **spin up**, the other particle has a **spin down**. If the first particle has a **spin right**, the second particle has a **spin left**. No matter how the particles are oriented, their spins are always equal and opposite.

Now suppose that we **separate these two particles in some way that does not affect their spin** (like electrically). **One particle goes off in one direction** and the **other particle goes off in the opposite direction**. The spin of subatomic can be oriented by a magnetic field. For example, if a beam of electrons with randomly oriented spin is sent through a particular type of magnetic field (called a Stern- Gerlach device), **the magnetic splits the beam into two equal smaller beams**. In one of them all of the electrons have a **spin Up** and in the other all of the electrons have a **spin Down**.

If only one electron goes through this magnetic field, it will come out of it with either a **spin Up** or a **spin Down** (drawing at the end of the text). If we reorientate the magnetic field (

change of axis) , we can give all of the electrons a spin right or a spin left instead of a spin up or a spin down. If only one electron goes through this magnetic field when it is oriented this way, it will come out of it with either a spin right or a spin left (equal chance either way)



Two particle system of **zero spin** (in the middle) Magnet A

Now suppose that after we separate our original two – particle system , we send one of the particles through a magnetic field that will give it either a spin up or a spin down.

In this case, let us say that the particle comes out of the magnetic field with a spin up. This means that we automatically know that the other particle has a spin down. We do not have to make a measurement on the other particle because we know that its spin is equal to the opposite to that of its twin.

The original two particle system with zero spin is at the center/ One of the particles goes to area A. In area it goes through a Stern – Gerlach device. In this case , the Stern – Gerlach gives off a spin up. Therefore, we know without measuring that the other particle, which has gone to area B, has a spin down. “

. . .

(IV) .- COLLECTIVE UNCONSCIOUS: ARCHETYPE

(redirected from *Collective subconscious*)

Also found in: [Medical](#), [Encyclopedia](#).

In Jungian (Carl Jung)

psychology, a part of the unconscious mind, shared by a society, a people, or all humankind, that is the **product of ancestral experience**.

American Heritage® Dictionary of the English Language, Fifth Edition. Copyright © 2016 by Houghton Mifflin Harcourt Publishing Company. Published by Houghton Mifflin Harcourt Publishing Company. All rights reserved.

Collective unconscious

(Psychology) (in Jungian psychological theory) **a part of the unconscious mind incorporating patterns of memories, instincts, and experiences common to all mankind.** These patterns are inherited, may be arranged into archetypes, and are observable through their effects on dreams, behaviour, etc

Collins English Dictionary – Complete and Unabridged, 12th Edition 2014 © HarperCollins Publishers 1991, 1994, 1998, 2000, 2003, 2006, 2007, 2009, 2011, 2014

Collec'tive uncon'scious

(in Jungian [psychology](#)) **inborn unconscious psychic material common to humankind, accumulated by the experience of all preceding generations.**

Compare [archetype \(def. 2\)](#).

Random House Kernerman Webster's College Dictionary, © 2010 K Dictionaries Ltd. Copyright 2005, 1997, 1991 by Random House, Inc. All rights reserved.

Collective unconscious

In the psychology of Carl Jung, **an area of the unconscious mind that all members of a society share, including instincts and religious feelings.**

Dictionary of Unfamiliar Words by Diagram Group Copyright © 2008 by Diagram Visual Information Limited.

Jungian archetypes[edit]

Main article: Jungian archetypes

The concept of psychological archetypes was advanced by the Swiss psychiatrist Carl Jung, c. 1919. In Jung's psychological framework, archetypes are innate, universal prototypes for ideas and may be used to interpret observations. A group of memories and interpretations associated with an archetype is a complex (e.g. a Mother complex associated with the Mother archetype). Jung treated the archetypes as psychological organs, analogous to physical ones in that both are morphological constructs that arose through evolution.[6] At the same time, it has also been observed that evolution can itself be considered an archetypal construct.[7]

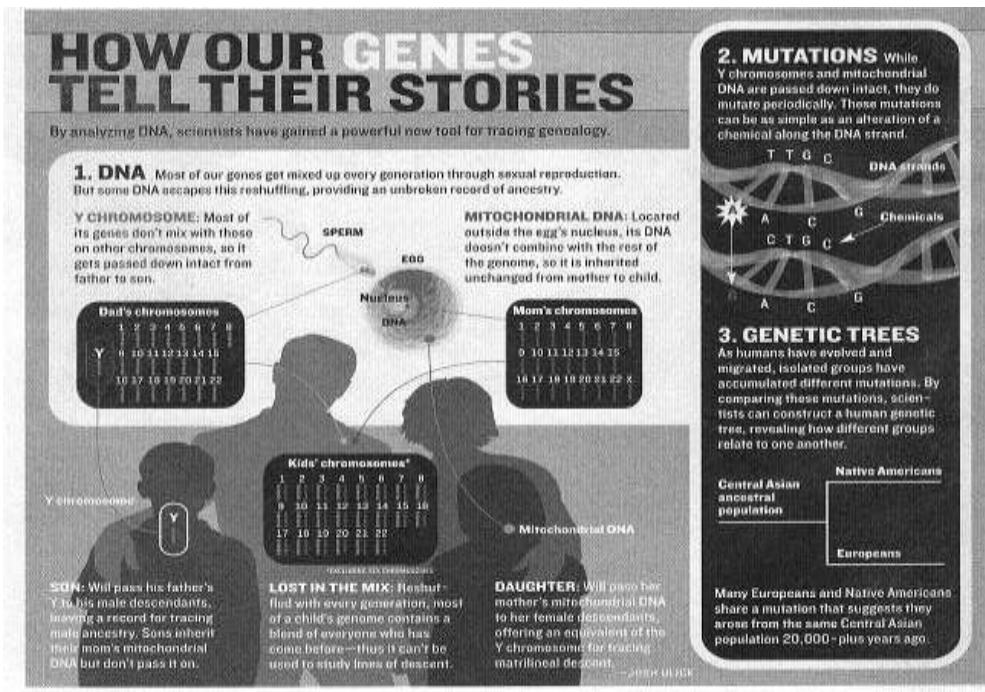
...

The archetypes reveal shared roles among universal societies, such as the role of the Mother in her natural relations with all members of the family. This archetype may create a shared imagery which is defined by many stereotypes that have not separated themselves from the traditional, biological, religious and mythical framework.[8]

(V) : THE PATH OF ADAM AND EVE:

Bước đường Thiên di của nhân loại

Chúng tôi xin trưng thêm một ít hình ảnh về Di truyền học về sự thiên di của Nhân loại từ Đông Phi qua Trung Đông, từ đó các nhánh rẽ qua Âu Châu, còn hai nhánh khác qua Bắc và Nam Á Châu, rồi qua bắc Mỹ Châu, tới Nam Mỹ, được đăng trong bài “ DNA testing in in our blood “ của Claudia Kalb đăng trong Newsweek số ra ngày 6 tháng 2 năm 2006 :



I .- DNA

Y chromosome : Most of its genes don't mixed with those on other chromosomes, so it gets passed intact from father to son.

Mitochondrial DNA : located outside the egg's nucleus, its DNA doesn't combine with the rest of the genome, so it is inherited unchanged from mother to child .

Y chromosome

Son : Will pass his father's Y to his male descendants, leaving a record for tracing male ancestry. Son inherit their mom's mitochondrial DNA but don't pass it on

Kids' chromosomes.

Lost in the mix : Reshuffled with every generation, most of the child's genome contain a blend of everyone who has come before- thus it can't be used to study lines of descent

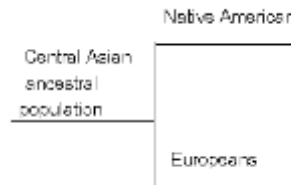
Daughter : Will pass her mother's mitochondrial DNA to her female descendants, offspring an equivalent of the Y chromosome for tracing matrilineal descent.

II .- Mutations

While Y chromosome and mitochondrial DNA are passed down intact, they do mutate periodically. These mutations can be as simple as an alteration of a chemical along DNA strand DNA strands (see picture above) Chemicals (id)

III .- Genetic Trees

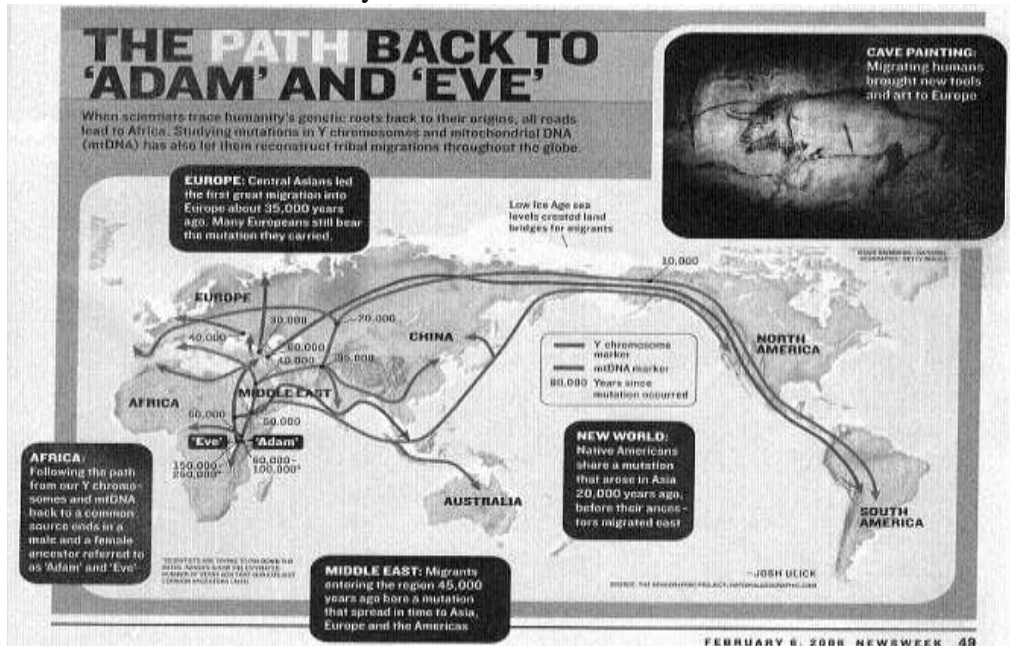
As humans have evolved and migrated, isolated groups have accumulated different mutations. By comparing these mutations, scientists can construct a human genetic tree, revealing how different groups relate to one another.



Many Europeans and Native Americans share a mutation that suggests they arose from the same Central Asian population 20,000 – plus years ago.

The Path back to Adam & Eve

Europe : Central Asians led the first great migration into Europe about 35,000 years ago. Many Europeans still bear the mutation they carried .



Blue line: Y. Chromosome marker., Red line: mtDNA X marker 60.000 years since mutation occurred.

Josh Ulick

Source : The Genographic Project / National Graphic.com

Africa : Following the path from our Y Chromosome and mtDNA back to a common source ends in a male and a female ancestor referred to as “ ADAM & EVE “.

Middle East : Migrants entering the region 45,000 years ago bore a mutation that spread in time to Asia , Europe and the Americas.

New World : Native Americans share a mutation that arose in Asia 20, 000 years ago, before their ancestors migrated East.”.

Qua sự phát kiến trên, ta có thể nhận ra rằng, đoàn người Di cư từ Đông Phi qua Trung Đông, rồi di cư qua Á châu theo ngã Nam Ấn Độ, khi tới vùng Đông Nam Á thì lập nên nền Văn hoá Hoà Bình, mà có cứ điểm là miền Bắc Việt Nam. Do quả Đất ấm dần các băng tuyết tan khiến nước biển tiến, dâng lên cao 130m phủ lấp khu vực nền văn hoá Hoà bình tại Thái Bình Dương đoàn người lại di cư theo các ngã phía Tây (qua Miên, Lào) và phía Tây Bắc và Đông Bắc mà định cư lập ra nước Văn Lang tại khu vực Hoàng Hà và Dương Tử. Còn đoàn di cư từ Trung Đông lên mạn Bắc Á Châu qua Bắc Mỹ tới Péru ở Nam Mỹ.

*Tiếp theo người ta lại kiểm chứng lại con Đường Thiên di này của nhân loại bằng con Đường ngược lại từ Péru về tới Đông Phi qua phương cách tìm về “ **Culture of beads** “.*

(VI).- TÁC PHẨM VĂN HOÁ

Tủ Sách Kim Định với 33 cuốn

Bộ sách Văn hoá Dân tộc gồm 14 cuốn của Việt Nhân và Nguyễn Quang

Mỗi cuốn đều được trình bày theo dạng DOC và PDF. Mỗi cuốn thuộc dạng DOC đều có Mục lục ở đầu cuốn, mỗi Chương có nhiều Bài, mỗi Bài đều có Dàn bài chi tiết để giúp lớp trẻ dễ nắm vấn đề, lại nữa rất dễ tìm ra bất cứ vấn đề cũng như mở ra bất cứ chi tiết nào để tra cứu. Khi mở Mục lục ra, muốn xem chương nào, bài nào, tiểu tiết nào thì cứ đem arrow con chuột chỉ vào số trang hay Tiết mục ấy, rồi một mặt nhấn Ctrl key, mặt khác click vào right mouse con chuột thì nó mở ra ngay, không như trong dạng PDF thì phải lần mở từng trang.

Tất cả đều được đăng trên mạng vietnamvanhien.net và vietnamvanhien.org

www.vietnamvanhien.org



vietnamvanhien.net